

LÒCH SÖÛ
ÑAÏNG BOÄXAÕBAÛXUYEÄN
(1948 - 2015)

**ĐẢNG BỘ THỊ XÃ SÔNG CÔNG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BÁ XUYỀN**

**LÒCH SÖÛ
ÑAÑG BÖXAÕBAÛXUYEÑ
(1948 - 2015)**

XUẤT BẢN 2015

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ BÁ XUYÊN (1948 - 2015)

Chỉ đạo nội dung:

BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY SÔNG CÔNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BÁ XUYÊN

Ban chỉ đạo

Đ/c Trần Trọng Lâm	UVBTV, Trưởng BTG Thị ủy	Trưởng ban
Đ/c Đồng Văn Quy	Bí thư ĐU	Phó ban
Đ/c Đặng Văn Cảnh	Phó BTĐU, CT UBND	Ủy viên
Đ/c Nguyễn Đức Giang	PBT Thường trực ĐU	Ủy viên
Đ/c Đồng Thị Dẻo	Chủ tịch ủy ban MTTQ	Ủy viên

Tổ Biên soạn

Đ/c Đồng Văn Viên	Ng.CT Hội CCB xã	Chủ biên
Đ/c Tạ Quang Thùy	Phó BTG Thị ủy	Tổ viên
Đ/c Trịnh Văn Quảng	Phó Chánh VP Thị ủy	Tổ viên
Đ/c Lê Thị Lan Anh	PGĐ TT bồi dưỡng chính trị thị xã	Tổ viên

Biên tập

Tạ Quang Thùy
Trịnh Văn Quảng
Lê Thị Lan Anh

LÔ GIỜ THIẾU

Bá Xuyên là xã trung du thuộc thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Tháng 1/1946, địa bàn Bá Xuyên thuộc tổng An Lạc (sau tổng An Lạc đổi tên thành đại xã Bách Quang). Từ năm 1953, địa bàn Bá Xuyên có tên là xã Thành Công (thuộc huyện Đông Hy); đến ngày 7/4/1967, Bộ Nội vụ có Quyết định số 136-NV đổi tên xã Thành Công thành xã Bá Xuyên.

Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Bá Xuyên là căn cứ tiếp đón và che giấu cán bộ hoạt động cách mạng. Tổ chức Đảng, chính quyền, quân và dân xã Bá Xuyên luôn nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, hưởng ứng các phong trào thi đua lao động sản xuất, tích cực học tập, công tác và tham gia chiến đấu.

Hòa bình lập lại, bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đổi mới và phát triển đất nước, dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, cán bộ lực lượng vũ trang và nhân dân Bá Xuyên đã đoàn kết thống nhất một lòng, khắc phục mọi khó khăn gian khổ tập trung xây dựng quê hương ngày càng phát triển, đáp ứng được yêu cầu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước như nghị quyết của Đảng đề ra. Đồng thời đã thể hiện

rõ được vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng tại địa phương trong tổ chức vận động cũng như tập hợp nhân dân thực hiện thắng lợi mọi chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Những thành tích của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bá Xuyên đã đạt được trong gần 70 năm qua là nền tảng quan trọng để xây dựng, phát triển quê hương trong những chặng đường tiếp theo.

*Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28/2/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX, Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 31/12/2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Quyết định số 283-QĐ/TU ngày 25/7/2012 của Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công và thể theo nguyện vọng của đông đảo cán bộ đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Bá Xuyên, Ban chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên tổ chức nghiên cứu và biên soạn cuốn **“Lịch sử Đảng bộ xã Bá Xuyên (1948 - 2015)”**.*

Cuốn sách trình bày một cách hệ thống và khách quan quá trình gần 70 năm xây dựng trưởng thành và những đóng góp to lớn qua các thời kỳ của cán bộ, nhân dân các dân tộc và lực lượng vũ trang nhân dân xã Bá Xuyên trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954); kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975); công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1985), thực hiện đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa,

hiện đại hóa đất nước (1986 - 2015). Cuốn sách là tài liệu chính thống ghi chép về lịch sử Đảng bộ Bá Xuyên, góp phần tuyên truyền, giáo dục về truyền thống cách mạng cho cán bộ đảng viên, nhân dân các dân tộc và lực lượng vũ trang trên địa bàn xã.

Trong quá trình tổ chức nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn sách, Đảng ủy xã Bá Xuyên thường xuyên nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công, Phòng Lịch sử Đảng - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, Ban Tuyên giáo Thị ủy Sông Công, cùng sự giúp đỡ nhiệt tình của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của xã qua các thời kỳ, các đồng chí là lão thành cách mạng đã từng công tác và làm việc trên địa bàn xã, đặc biệt là sự giúp đỡ của Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên, Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ và Văn phòng Thị ủy Sông Công.

Do nguồn tài liệu lưu trữ phục vụ cho việc nghiên cứu và biên soạn rất hạn chế nên cuốn sách không tránh khỏi thiếu sót. Đảng bộ xã Bá Xuyên mong nhận được ý kiến đóng góp của cán bộ đảng viên, nhân dân, đồng thời tiếp tục cung cấp thêm tư liệu để cuốn sách được hoàn thiện hơn.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo trong Ban Thường vụ Thị ủy, Ban Tuyên giáo Thị ủy, các đồng chí lãnh

*đạo chủ chốt của xã qua các thời kỳ, các đồng chí trong tổ nghiên cứu và biên soạn cùng các trung tâm lưu trữ tài liệu của tỉnh, huyện Đồng Hỷ và thị xã Sông Công đã tận tình giúp đỡ tạo điều kiện để cuốn sách “**Lịch sử Đảng bộ xã Bá Xuyên (1948 - 2015)**” được hoàn thành đúng kế hoạch.*

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với cán bộ đảng viên và nhân dân xã Bá Xuyên cùng bạn đọc.

TM. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BÁ XUYÊN

Bí thư

ĐỒNG VĂN QUY

Chöông I

QUEÄHÖÔNG BÄXUYÊN

CON NGÖÖ - TRUYÈN THÖÓNG

I. Quê hương và con người Bá Xuyên

Bá Xuyên là xã trung du nằm ở phía bắc thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Với diện tích tự nhiên 867,27ha, cách trung tâm thị xã Sông Công 2,5km, phía bắc xã Bá Xuyên giáp xã Thịnh Đức (thành phố Thái Nguyên), phía đông giáp xã Tân Quang và phường Bách Quang, phía nam giáp phường Lương Châu, phía tây giáp xã Bình Sơn.

Địa giới hành chính xã Bá Xuyên hiện nay gồm toàn bộ địa giới của làng Phi Đơn trước đây. Thời Lý, làng Phi Đơn có tên là Đào Linh. Dưới triều Nguyễn và thời Pháp thuộc, Phi Đơn nằm trong tổng Niệm Công, tỉnh Thái Nguyên. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, tỉnh Thái Nguyên đổi tên thành tỉnh Đội Cấn, tổng Niệm Công tên đổi thành tổng An Lạc. Tháng 1/1946, đại xã Bách Quang được thành lập thay thế tổng An Lạc gồm các thôn Bách Quang, Phi Đơn, Tân Tiến (Tân Yên và Sơn Mỹ), Bá Châu (xóm Bá Xuyên và ấp Lương Châu); tỉnh Đội Cấn trở lại tên gọi cũ là tỉnh Thái Nguyên. Năm 1953, thực hiện chính sách giảm tô và cải cách ruộng đất, địa giới hành chính lại được điều

chính: Đại xã Bách Quang được chia thành 2 đơn vị hành chính: Xã Tân Quang (gồm thôn Tân Tiến và thôn Bách Quang), xã Thành Công (gồm thôn Phi Đơn và thôn Bá Châu⁽¹⁾). Ngày 8/8/1953, xã Thành Công chính thức thành lập. Địa bàn Phi Đơn (tương đương với Bá Xuyên hiện nay) thuộc xã Thành Công, huyện Đồng Hỷ.

Tháng 11/1966, thực hiện Chỉ thị số 23 ngày 15/4/1963 của Thủ Thủ tướng và Thông tư số 17 ngày 2/8/1963 của Liên Bộ Nội vụ - Văn hóa về việc “*Sửa đổi tên xã, thị trấn khu phố mang theo khẩu hiệu, danh từ, tên các vị lãnh tụ đã được lịch sử công nhận và trùng tên nằm trong một tỉnh, huyện đồng thời khôi phục lại những địa danh cũ có ý nghĩa lịch sử*”; Ủy ban hành chính Bắc Thái đã có văn bản đề nghị sửa đổi tên một số xã, thị trấn của tỉnh Bắc Thái. Theo đề nghị đó, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã có Quyết định số 136-NV ngày 7/4/1967 phê chuẩn việc đổi tên các xã của tỉnh Bắc Thái, theo đó xã Thành Công (huyện Đồng Hỷ) đổi tên thành xã Bá Xuyên.

Tháng 8/1984, xóm Bá Xuyên, ấp Lương Châu (thuộc xã Bá Xuyên) được cắt về thị trấn Mỏ Chè. Để phát triển khu công nghiệp tại khu vực cửa ngõ của tỉnh Thái Nguyên, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) quyết

⁽¹⁾ Thôn Bá Châu gồm 2 xóm Bá Xuyên và Lương Châu, trong đó ấp Sơn Tía (thuộc xóm Lương Châu) chỉ có vài hộ, sau đông hơn gọi là xóm Sơn Tía.

định thành lập thị xã Sông Công (thuộc tỉnh Bắc Thái) trên cơ sở thị trấn Mỏ Chè và các xã Cải Đan, Tân Quang và Bá Xuyên. Ngày 11/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 113-HĐBT để thành lập thị xã Sông Công (thuộc tỉnh Bắc Thái), địa giới hành chính xã Bá Xuyên lúc này gồm thôn Phi Đơn và xóm Sơn Tía⁽¹⁾.

Năm 1999, thị xã Sông Công thành lập thêm các đơn vị hành chính mới, xóm Sơn Tía được tách khỏi xã Bá Xuyên hợp với xóm Đồng Cam, Thu Quang lập thành xã Vinh Sơn. Địa giới xã Bá Xuyên chỉ còn lại địa bàn Phi Đơn như hiện nay.

Hiện nay, xã Bá Xuyên có 12 xóm gồm: La Cảnh 1, La Cảnh 2, Ao Cang, Chũng Na, Xứ Đào, Bãi Hát, xóm Chùa, xóm Chúc, Na Giang, xóm Đớ, Lý Nhân, Na Chùa. Dân số Bá Xuyên tính đến tháng 12/2013 là 1.024 hộ (4.269 nhân khẩu) với 7 dân tộc anh em sinh sống, trong đó tập trung đông dân nhất là xóm La Cảnh 1⁽²⁾.

Là xã mang đặc trưng của vùng đất trung du miền núi, Bá Xuyên có địa hình bán sơn địa tương đối bằng phẳng, dốc từ bắc xuống nam và từ đông sang tây. Phía tây - tây bắc và phía nam là những đồi thấp xen kẽ đồng

⁽¹⁾ Xóm Sơn Tía thuộc ấp Lương Châu trước đây.

⁽²⁾ Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bá Xuyên tháng 12/2013.

bằng có độ cao trung bình khoảng 24 - 25m so với mặt nước biển.

Sông Công chảy ven phía tây địa bàn Bá Xuyên là ranh giới giữa xã với xã Bình Sơn. Là một trong 2 con sông lớn nhất tỉnh, độ dốc lưu vực 27%, độ dốc lòng sông 1,03%, lưu lượng nước trong mùa mưa 29,7m³/s và mùa khô 4,21m³/s, do đó sông Công có giá trị lớn về giao thông và phát triển kinh tế⁽¹⁾. Trước đây, sông Công là đường giao thông quan trọng để người dân khai thác, vận chuyển hàng ngàn mét khối gỗ, hàng chục vạn cây tre, nứa, vầu, mai... về xuôi phục vụ phát triển kinh tế; mỗi năm cung cấp hàng trăm nghìn khối vật liệu cát, sỏi phục vụ cho xây dựng, hàng nghìn ki-lô-gam cá, tôm, cua các loại phục vụ đời sống hàng ngày cho người dân địa phương. Từ những năm 70 của thế kỷ XX trở lại đây, do việc đắp đập Núi Cốc và tài nguyên rừng ngày càng cạn kiệt nên tuyến giao thông trên sông Công không còn được duy trì. Tuy vậy, sông Công hiện vẫn đem lại nhiều giá trị kinh tế như cung cấp nước cho sinh hoạt và gieo trồng; cung cấp vật liệu cát sỏi phục vụ xây dựng và nguồn thực phẩm nước ngọt như tôm cá, trai, hến... cho nhân dân trong vùng.

⁽¹⁾ Theo báo cáo thuyết minh tổng hợp “Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm đầu kỳ (2011 - 2015)” của Ủy ban nhân dân xã Bá Xuyên năm 2010.

Suối ở Bá Xuyên không nhiều, đáng kể chỉ có suối Cầu Xóm (chảy từ Tích Lương qua địa bàn xã dài hơn 2km) và suối Cầu Giai (chảy từ Thịnh Đức qua xã dài khoảng 2,5km). Mùa khô, suối ít nước; mùa mưa nước lên cao, nhất là tháng 7, tháng 8. Những con suối này cung cấp nguồn nước tưới quan trọng cho chè, lúa và hoa màu trong xã.

Theo quan trắc của Trạm khí tượng thủy văn Thái Nguyên, Bá Xuyên có khí hậu nhiệt đới gió mùa, thời tiết nhìn chung phân làm 2 mùa chính là mùa mưa và mùa khô: Mùa mưa (từ tháng 4 đến tháng 10), khí hậu nóng nực, nhiệt độ cao, mưa nhiều; mùa khô (từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau) thời tiết lạnh, có nhiều đợt gió mùa Đông Bắc cách nhau 7 - 10 ngày, mưa ít, thiếu nước cho cây trồng vụ đông.

Lượng mưa trung bình cả năm của Bá Xuyên khoảng 2.100mm, riêng mùa mưa chiếm 91,6% (lượng mưa tập trung ở tháng 6, 7, 8), nhiều khi xảy ra lũ cục bộ ở ven sông ven suối, gây ngập úng ở một số nơi, ảnh hưởng đến sản xuất của nhân dân. Theo thống kê, thường tháng 7 lượng mưa lớn nhất, trung bình khoảng 419,3mm; số ngày mưa cao, khoảng 17,3 ngày/tháng. Tháng 12 và tháng 1 mưa ít, lượng mưa trung bình khoảng 24,1 - 25,3mm, số ngày mưa 6 - 10 ngày/tháng.

Bá Xuyên có nhiệt độ trung bình trong năm là 22,8°C, nhiệt độ cao nhất trong năm là vào tháng 7 đạt khoảng

38°C; nhiệt độ thấp nhất trong năm là tháng 1 với mức nhiệt trung bình 7°C. Tổng tích ôn dao động 7.000 - 8.000°C. Số giờ nắng trong năm đạt 1.628 giờ, tháng có số giờ nắng ít nhất là tháng 2, tháng 3 (khoảng 50 giờ); tháng có số giờ nắng cao nhất là tháng 7 (khoảng 195 giờ). Độ ẩm trung bình cả năm là 82%, độ ẩm cao nhất vào tháng 6, 7, 8 và thấp nhất vào tháng 1. Hướng gió thịnh hành chủ yếu vào mùa mưa là đông nam, mùa khô là đông bắc⁽¹⁾.

Xã Bá Xuyên có đường giao thông tỉnh lộ chạy qua - tuyến đường chiến lược 253 trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ (nay gọi là đường 262). Trong kháng chiến, ngã đường qua cầu treo sang Căng Bá Vân (xã Bình Sơn) đi Phúc Thuận - đèo Nhe trở thành tuyến giao thông chiến lược nối liền địa chỉ đờ Căng Bá Vân với căn cứ cách mạng các xã, các huyện trong tỉnh và những vùng lân cận như Bắc Giang, Phú Bình, Phổ Yên. Đường 262 chạy từ thành phố Thái Nguyên qua dốc Lim (xã Thịnh Đức) và dọc địa phận xã Bá Xuyên xuống trung tâm thị xã Sông Công dài khoảng 6km (thuộc đường cấp 6). Đây là tuyến huyết mạch trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của xã, nối trung tâm thành phố Thái Nguyên với thị xã Sông Công. Ngoài ra, xã còn có hệ thống đường liên thôn liên xóm và hệ thống

⁽¹⁾ Theo báo cáo thuyết minh tổng hợp “Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm đầu kỳ (2011 - 2015)” của Ủy ban nhân dân xã Bá Xuyên năm 2010.

trực chính nội đồng với tổng chiều dài là 39,030km, đã cứng hóa được 29,381/39,030km (đạt 75,28%), tạo thuận lợi cho sinh hoạt và sản xuất.

Bá Xuyên là một xã nông nghiệp với cây chủ lực là lúa, hoa màu và chè. Tổng diện tích tự nhiên của xã là 867,27ha, trong đó: Đất nông nghiệp là 736,16ha chiếm 84,88%, đất phi nông nghiệp là 129,77ha chiếm 14,96%, đất chưa sử dụng 1,34ha. Bên cạnh trồng lúa, hoa màu và chè, xã còn có thế mạnh về trồng rừng⁽¹⁾.

Về thành phần dân tộc, xã có 7 dân tộc anh em cùng sinh sống, trong đó người Kinh chiếm đa số. Ngoài ra còn có đồng bào dân tộc ít người là Tày, Nùng, Dao, Sán Dìu, Cao Lan, Thái. Dân cư Bá Xuyên phân tán rộng, cơ cấu giới tính tương đối cân bằng. Nguồn nhân lực của xã tương đối dồi dào: Số lao động trong độ tuổi là 2.744 người, (chiếm 64,28% dân số toàn xã), trong đó số lao động có việc làm thường xuyên là 2.567 người (chiếm tỷ lệ 93,55%). Cơ cấu lao động trong nông, lâm nghiệp là 65%, trong công nghiệp và xây dựng là 25%, thương mại và dịch vụ là 10%. Tuy nhiên, chất lượng đội ngũ lao động nhìn chung còn thấp: Tỷ lệ lao động được đào tạo chuyên môn trên tổng số lao động chỉ chiếm khoảng 30,5%. Sự mất cân đối trong nguồn nhân lực và chất

⁽¹⁾ Theo báo cáo thuyết minh tổng hợp “Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm đầu kỳ (2011 - 2015)” của Ủy ban nhân dân xã Bá Xuyên năm 2010.

lượng lao động đã ảnh hưởng đến hiệu quả và năng suất lao động tại địa phương⁽¹⁾.

Nhân dân Bá Xuyên có đời sống tín ngưỡng văn hóa phong phú lâu đời, gắn với tục thờ cúng tổ tiên và tín ngưỡng Phật giáo. Trong xã có ngôi chùa Phi Đơn nằm ở trung tâm xóm La Cảnh (trước đây chùa có sư trụ trì và 1 chuông đồng cổ khoảng 150kg). Theo một số cụ già kể lại, ngôi chùa này có từ hàng trăm năm nay, là nơi các cụ quy phật, thờ cúng vào ngày rằm, mồng một hàng tháng và tổ chức lễ hội vào các dịp lễ tết (âm lịch). Trước cách mạng, chùa Phi Đơn là nơi đón tiếp các đồng chí Trịnh Thị Tâm, đồng chí Minh Đức về hoạt động cách mạng; chứa lương thực phục vụ kháng chiến⁽²⁾. Gần đây, do đời sống vật chất, tinh thần được cải thiện và chính sách tự do tín ngưỡng của nhà nước từng bước được bổ sung, hoàn thiện nên chùa được xây dựng lại khang trang, trở thành nơi sinh hoạt tâm linh của bà con trong xã.

Theo một số tài liệu khảo sát của Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Thái Nguyên và cuốn *“Tiểu chí Thái Nguyên”* do Eesina - Công sứ Thái Nguyên viết năm 1932 cho

⁽¹⁾ Báo cáo kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bá Xuyên tháng 12/2013.

⁽²⁾ Tư liệu do ông Nguyễn Văn Nhất (xóm La Cảnh) - Nguyên Trưởng trạm y tế (1953 - 1996) ở Bá Xuyên cung cấp.

biết: Vào những năm đầu của thế kỷ XX, vùng Tân Cương, Bình Định, Bá Xuyên và các vùng lân cận còn khá hoang vu, dân cư thưa thớt nên đã xin Thống sứ Bắc Kỳ cho mở một cuộc vận động di dân từ các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ lên vùng này khai hoang, lập ấp. Cũng như các địa phương khác, Bá Xuyên đón nhận đồng bào miền xuôi từ các tỉnh Hưng Yên, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam lên lập nghiệp, vì vậy dân cư mỗi ngày một đông đúc. Song dù là người bản địa hay người di cư đến, tất cả đều là những người dân giàu truyền thống yêu nước, dũng cảm, cần cù luôn sát cánh bên nhau khai hoang, lập xóm lập làng, chống chọi với thiên nhiên để canh tác sản xuất. Trong quá trình đó, tinh thần đoàn kết yêu thương đùm bọc lẫn nhau càng được vun đắp và trở thành sợi dây gắn kết cộng đồng bền chặt, một truyền thống quý báu của nhân dân các dân tộc xã Bá Xuyên.

Bá Xuyên tuy có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển nông nghiệp nhưng dưới thời thực dân phong kiến, đời sống nhân dân hết sức khổ cực. Người dân không có ruộng cày phải đi làm tá điền cho địa chủ Tây là Rây-nô ở Sơn Cốt. Sưu cao, thuế nặng đè nặng lên đầu, ai thiếu sưu thuế là bị tri huyện và chủ tây bắt giam hay bắt trâu bò trừ thuế. Một số người có ruộng tư nhưng rất ít, vẫn phải làm thêm ruộng của chủ Tây. Vì bị bóc lột tàn tệ nên người dân chưa rời tay hái đã phải gánh

thóc nộp thuế cho chủ điền, hàng ngày phải đi vào rừng hái củi, lấy giang, kiếm măng, đào củ, rau cháo qua ngày. Năm nào nắng hạn hay mưa lụt mất mùa, thiếu thuế thì chủ điền đe dọa đuổi dân, đòi ruộng. Trong xã có trên 95% số hộ đói nghèo, thiếu ăn quanh năm; đi liền với sự đói nghèo là dốt nát, bệnh tật. Số người biết chữ trong xã chỉ khoảng 5% và cũng chỉ dừng ở trình độ lớp 3, lớp 4. Trường sơ học đặt tại Niệm Quang, Phố Cò, chủ yếu dành cho con nhà khá giả theo học. Xã không có cơ sở y tế, người dân ốm đau bệnh tật chỉ chữa bằng thuốc nam hoặc cúng bái⁽¹⁾.

Những năm gần đây, diện mạo của xã Bá Xuyên đã có nhiều khởi sắc, kinh tế - văn hóa - xã hội có bước phát triển quan trọng. Tuy vậy, do địa bàn của xã 2/3 là đồi núi lại không sát liền với trung tâm thị xã nên việc phát triển kinh tế vùng miền ở Bá Xuyên còn gặp nhiều khó khăn. Bá Xuyên cơ bản vẫn là một xã thuần nông, trên địa bàn không có cơ sở công nghiệp, thương mại và dịch vụ lớn nào. Nhân dân trong xã chủ yếu sống dựa vào cây lúa cây màu và chăn nuôi theo hình thức tự cung tự cấp. Năm 2009, Bá Xuyên được chọn là đơn vị điểm trong phong trào xây dựng nông thôn mới của thị xã Sông Công. Với sự đầu tư của thị xã và sự nỗ lực của nhân dân địa phương, Bá Xuyên đã đạt những kết quả

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Vũ Năng (xóm Bãi Hát) cung cấp.

bước đầu đáng phấn khởi trong phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội. Năm 2010, thu nhập bình quân đầu người của xã 10 triệu/năm, năm 2013 đạt 17 triệu/người/năm, tăng 70% so với năm 2010. Hiện nay 12/12 xóm của xã có nhà văn hóa, số xóm đạt tiêu chuẩn xóm văn hóa theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới là 4/12 (chiếm 33,33%), số gia đình văn hóa của xã là 80%. Xã được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2002 và liên tục duy trì tỷ lệ phổ cập từ 92 % trở lên, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học lên trung học phổ thông, bổ túc trung học phổ thông và trung học nghề đạt 98%. Toàn xã có 1 trường mầm non và 1 trường tiểu học đều đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, hiện đang tiếp tục phấn đấu đạt chuẩn mức độ 2; được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi vào năm 2013. Trường trung học cơ sở Bá Xuyên được đánh giá đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đang tiếp tục hoàn thiện các điều kiện để đạt trường chuẩn quốc gia trong thời gian tới.

Về y tế, xã có trụ sở y tế khang trang là 1 nhà 2 tầng với 6 phòng làm việc, 6 phòng bệnh và 1 nhà hội trường. Cán bộ y tế của trạm có 5 y sỹ , 12 y tá thôn bản, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế là 78,77%. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được bảo đảm.

Những năm gần đây, xã đầu tư xây dựng và phát triển một số dự án trọng điểm: Dự án chè cành với diện

tích 96,5ha; dự án bí xanh 8ha; dự án lúa lai, ngô lai với 70ha; dự án trồng rừng với trên 170ha; dự án nuôi ong mật với 450 thùng; dự án nuôi cá rô đồng, dự án lợn lai ngoại, dự án khoai tây, mô hình gác lai, trồng chuối tiêu hồng...⁽¹⁾. Trong số các dự án trên, dự án chè cành đã triển khai từ năm 2000 là dự án mang lại hiệu quả kinh tế cao. Chè được xem là cây trọng điểm để chuyển dịch cơ cấu và phát triển kinh tế vùng miền. Chăn nuôi được coi là thế mạnh trong phát triển kinh tế của xã; ngoài chăn nuôi gia súc, gia cầm, đào ao nuôi cá truyền thống nhỏ lẻ trong các hộ gia đình trước đây, đến nay ở Bá Xuyên đã xuất hiện nhiều trang trại chăn nuôi quy mô tương đối lớn mang tính chất hàng hóa. Tuy nhiên, hình thức chăn nuôi quy mô lớn này cũng đang đặt ra vấn đề cần giải quyết đó là ô nhiễm môi trường, đặc biệt là nguồn nước do chất thải từ các trại chăn nuôi không qua xử lý mà thải trực tiếp ra sông, suối chảy qua địa phận xã, ảnh hưởng đến nguồn nước sông Công - nơi cung cấp nước sinh hoạt của toàn bộ thị xã.

Cũng như các địa phương khác trong tỉnh, nhân dân Bá Xuyên luôn đoàn kết gắn bó, đấu tranh bền bỉ anh dũng chống chế độ áp bức - bóc lột, chống kẻ thù xâm lược vì khát vọng được giải phóng khỏi xiềng xích nô lệ

⁽¹⁾ Báo cáo kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bá Xuyên tháng 12/2013.

để có một cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Tuy vậy, chỉ tới khi có Đảng ra đời và lãnh đạo, nhân dân Bá Xuyên nói riêng và nhân dân Việt Nam nói chung mới thực hiện được ước mơ khát vọng đó. Kể từ đây, truyền thống đấu tranh dựng nước và giữ nước được kế tục và phát huy một cách đầy đủ, mạnh mẽ nhất.

II. Bá Xuyên⁽¹⁾ trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám năm 1945

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, đời sống nhân dân vô cùng cực khổ, “*một cổ hai tròng*” áp bức. Thực dân Pháp sau khi chiếm được Thái Nguyên đã đặt ra bộ máy cai trị vô cùng khắc nghiệt, câu kết và nuôi dưỡng giai cấp địa chủ ở nông thôn làm tay sai đắc lực để đàn áp bóc lột nhân dân. Nhưng với tinh thần bất khuất không cam chịu, phát huy truyền thống yêu nước, nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên đã sớm giác ngộ đi theo cách mạng, đoàn kết đấu tranh, phản kháng mạnh mẽ. Trong phong trào chung đó, nhân dân Bá Xuyên đã nhiệt tình tham gia dưới các hình thức chống thuế, đòi một số quyền tự do dân chủ, đòi quyền dân sinh (giảm thuế, đòi ruộng đất, đòi tự do tín ngưỡng).

⁽¹⁾ Năm 1967, xã Bá Xuyên mới chính thức thành lập nhưng để tiện theo dõi, ban biên tập thống nhất sử dụng tên gọi Bá Xuyên ngay từ đầu cuốn sách. Trước năm 1984, trên địa bàn xã tồn tại xóm Bá Xuyên (nay thuộc thị trấn Mỏ Chè). Vì vậy, đối với những sự kiện đề cập đến địa bàn xóm Bá Xuyên, chúng tôi sẽ chỉ rõ để tránh nhầm lẫn.

Cuộc chiến tranh thế giới lần thứ II nổ ra ngày 1/9/1939, nước Pháp bị phát xít Đức chiếm đóng, trong bối cảnh đó, thực dân Pháp đã tăng cường đàn áp đối với các nước thuộc địa trong đó có Việt Nam hòng thủ tiêu mọi quyền tự do dân chủ và vơ vét thêm nhiều của cải. Chúng tăng cường vây ráp, bắt bớ, bỏ tù và giết hại những người yêu nước, những đảng viên cộng sản. Trước tình hình đó, tháng 11/1939 Trung ương Đảng họp hội nghị tại Bà Điểm (Gia Định) đề ra chủ trương mới, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu và thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương thay cho Mặt trận dân chủ Đông Dương.

Sau hội nghị Trung ương đó, phong trào cách mạng bùng lên trong cả nước. Khởi nghĩa Bắc Sơn (27/9/1940) đã mở đầu cho một thời kỳ cách mạng mới: Thời kỳ đấu tranh vũ trang. Diện mạo của hình thức đấu tranh vũ trang cũng bắt đầu được hình thành với đội du kích Bắc Sơn và căn cứ địa cách mạng Bắc Sơn - Võ Nhai. Cách mạng Việt Nam từ đây có bước trưởng thành rõ rệt.

Do vị trí chiến lược quan trọng, tỉnh Thái Nguyên được Trung ương và Xứ ủy Bắc Kỳ chọn là nơi gây dựng cơ sở và phát triển phong trào cách mạng. Những đồng chí cán bộ có kinh nghiệm được cử về Thái Nguyên để củng cố, gây dựng mở rộng cơ sở cách mạng. Nhờ đó, chỉ trong một thời gian ngắn, phong trào cách mạng ở Thái Nguyên đã có chuyển biến mạnh, phát triển một bước mới quan trọng.

Trước tình hình cách mạng trong nước có những chuyển biến mau lẹ, cục diện chiến tranh thế giới đang diễn biến hết sức phức tạp, đầu năm 1941 Nguyễn Ái Quốc trở về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng. Với tư cách là đại biểu Quốc tế Cộng sản, Người đứng ra triệu tập và chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương từ ngày 10/5/1941 đến ngày 19/5/1941 tại Pắc Bó - Cao Bằng. Hội nghị xác định rõ kẻ thù trực tiếp trước mắt là đế quốc, phát xít Pháp - Nhật; nhấn mạnh nhiệm vụ số 1 của cách mạng Việt Nam là chống đế quốc, giải phóng dân tộc; quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh và bầu đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư.

Sau Hội nghị Trung ương 8, phong trào cách mạng dấy lên mạnh mẽ trong cả nước đặc biệt là ở căn cứ địa Việt Bắc, cơ sở của mặt trận phát triển rất nhanh. Đến cuối năm 1941, ở hầu hết các huyện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đều có cơ sở của Mặt trận Việt Minh. Để trấn áp phong trào cách mạng, thực dân Pháp tăng cường đàn áp và khủng bố, lập ra nhà tù ở khắp các tỉnh. Tại Thái Nguyên, chúng xây dựng trại giam ở Bá Vân (còn gọi là Căng Bá Vân, thuộc xã Bình Sơn hiện nay) cách Bá Xuyên gần 5km. Việc chọn Bá Vân làm nơi xây dựng trại giam đã được thực dân Pháp tính toán kỹ lưỡng bởi những lợi thế về địa hình, chính trị, xã hội đó là: Đây là vùng hoang vu, hẻo lánh; không có hoạt động của Mặt trận Việt Minh; được cách ly với các vùng

đất có phong trào Việt Minh mạnh như Võ Nhai - Phú Bình và miền xuôi bởi dòng sông Công không có cầu vượt, nước lại lớn và chảy xiết; mặt khác chúng cho rằng dân trí ở đây thấp, khó bị tuyên truyền giác ngộ theo cộng sản. Âm mưu thâm độc của chúng là lợi dụng chốn “*rừng thiêng nước độc*” này cùng với chế độ giam giữ nghiệt ngã, cực khổ sẽ làm cho những người bị giam giữ suy kiệt về sức lực và tinh thần mà chết dần chết mòn.

Sự tính toán chủ quan đó lại dẫn đến sai lầm của thực dân Pháp: Chúng không thể ngờ lập trại giam Bá Vân để giam giữ gần 200 người - chủ yếu là đảng viên cộng sản và thanh niên yêu nước đã vô tình gieo trên mảnh đất giàu truyền thống cách mạng những hạt mầm của cơ sở cách mạng để từ đây, chi bộ Đảng bí mật ra đời. Các đường dây, cơ sở cách mạng được hình thành và liên kết chặt chẽ, mạng lưới cách mạng được mở rộng. Căng Bá Vân trở thành địa chỉ đỡ nối liên phong trào cách mạng ở Thái Nguyên với phong trào cách mạng các tỉnh lân cận như Lạng Sơn, Hà Giang, Sơn La, Hà Nội.

Từ giữa năm 1942, phong trào cách mạng phát triển mạnh, ảnh hưởng của Mặt Trận Việt Minh ngày càng rộng lớn, tập hợp nhiều tầng lớp nhân dân tham gia. Phong trào đấu tranh trong các nhà tù chính trị ngày càng rầm rộ khiến thực dân Pháp phải nhượng bộ, nới lỏng chế độ giam giữ. Tại trại giam Bá Vân, chúng buộc phải cho tù nhân được tự quản về sinh hoạt và lao động.

Lợi dụng điều đó, các chiến sỹ cộng sản đã vận động được viên giám thị cho lập Ban Trật tự do đồng chí Trịnh Tam Tỉnh làm trưởng ban để tự quản các mặt sinh hoạt và phân công lao động cho anh em. Dưới Ban Trật tự là các tiểu ban sản xuất, văn nghệ, học tập. Qua hoạt động của các tiểu ban, anh em gặp gỡ, trao đổi tình hình, giác ngộ lý tưởng. Kết quả của những hoạt động đó là một Chi bộ Đảng cộng sản trong Căng đã bí mật được thành lập vào tháng 6/1942 với 10 đảng viên gồm các đồng chí Hoàng Văn Thành, Hà Kế Tấn, Phạm Thoan, Bùi Văn Hách, Trần Kiên, Trần Huy Liệu, Phạm Quang Thắm, Vương Thừa Vũ, Hoàng Bắc Dũng và Nông Văn Đô do đồng chí Thành làm Bí thư. Đến cuối 1942, chi bộ có khoảng 30 đảng viên do đồng chí Hà Kế Tấn làm Bí thư⁽¹⁾.

Sự liên lạc giữa “Chi bộ Căng” và Xứ ủy Bắc Kỳ đã được chấp nối, thông qua đường dây liên lạc này mà sách báo, tài liệu mang chủ trương của Đảng đã đến tận chi bộ. Lúc này, Chi bộ Căng trở thành hạt nhân tuyên

⁽¹⁾ Ngày 15, 16/5/1978 Tỉnh ủy Bắc Thái tổ chức tọa đàm về “Căng Bá Xuyên”. Dự buổi tọa đàm có các nhân chứng lịch sử từng bị giam ở Căng: đồng chí Hà Kế Tấn, ủy viên Trung ương Đảng - Bộ trưởng Bộ Thủy lợi (Bí thư chi bộ Căng trước đây); đồng chí Vũ Ngọc Linh, ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bắc Thái; Trung tướng Vương Thừa Vũ; đồng chí Trịnh Tam Tỉnh, Cục trưởng Cục Xây dựng; Thiếu tướng Lương Nhân; đồng chí Lê Huy, Phó trưởng ban nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương; đồng chí Nguyễn Đức Thắng, Phó trưởng ban Đối ngoại; đồng chí Trịnh Thị Tâm, cán bộ liên lạc Xứ ủy Bắc Kỳ.

truyền, giác ngộ cách mạng cho nhân dân trong vùng: Phân công đồng chí Nguyễn Đình Lim bí mật đi tuyên truyền ở xóm Bá Xuyên, Mỏ Chè, Phi Đơn; một số đồng chí khác như Hà Kế Tấn, Trần Kiên, Hoàng Đức Kiên, Nguyễn Văn Địch, đồng chí Đồi (Vương Thừa Vũ), Nguyễn Văn Mô, Phạm Bá Thuật, Bùi Văn Hách (tức Bùi Đức Minh) cũng được phân công đi tuyên truyền từng đợt ở một số địa bàn khác trong huyện⁽¹⁾.

Từ khi Chi bộ Căng Bá Vân được thành lập, phong trào cách mạng ở Bình Sơn, Bá Xuyên và các vùng lân cận phát triển mạnh mẽ, lòng yêu nước và truyền thống đấu tranh của nhân dân trong vùng được phát huy cao độ. Không khí cách mạng sôi nổi trong toàn tỉnh. Những năm 1943 - 1944, các đội tự vệ cứu quốc ra đời, được trang bị dao găm, giáo mác và huấn luyện quân sự. Các lớp huấn luyện quân sự cho tự vệ được tổ chức ở hầu khắp các huyện. Tổ chức Việt Minh vận động quần chúng ủng hộ gạo cho các lớp học. Các đợt huấn luyện, lớp học được nhân dân bảo vệ an toàn.

Để tiếp tục phát triển phong trào cách mạng trên diện rộng, Chi bộ Căng Bá Vân do đồng chí Kế Tấn và Trần Kiên trực tiếp chỉ đạo nhiệm vụ gây dựng cơ sở cách mạng ở Bá Vân, Bá Xuyên, Niệm Quang, Phi Đơn,

⁽¹⁾ Báo cáo Hội nghị tổng kết mừng công 30 năm (1945 - 1975) bảo vệ an ninh Tổ quốc của huyện Đồng Hỷ ngày 5/5/1976.

Tân Cương, Thịnh Đức... Hoạt động gây dựng cơ sở cách mạng tại đây đã được nhân dân ủng hộ, chở che, đùm bọc. Lúc này, điều kiện mở rộng phát triển các đoàn thể cứu quốc của Mặt trận Việt Minh ở các xã trên có nhiều thuận lợi, thanh niên yêu nước các xã này sau khi được tuyên truyền giác ngộ cách mạng đã tham gia Mặt trận Việt Minh. Trước tình hình ấy, theo đề nghị của Ban Chi ủy Chi bộ Căng, Xứ ủy Bắc Kỳ đã cử cán bộ lên trực tiếp phụ trách phong trào cách mạng ở những xã này để có điều kiện mở rộng cơ sở ra các địa phương lân cận⁽¹⁾.

Tháng 6/1944, một hội nghị do cán bộ của Xứ ủy Bắc Kỳ chỉ đạo được tổ chức tại Bến Bùn (Bá Xuyên) gồm các đại biểu của xã Niệm Công, Bá Vân, Bình Định, Bá Xuyên tham dự. Hội nghị chủ trương đẩy mạnh công tác tuyên truyền giác ngộ quần chúng, thu hút nhiều người vào các hội cứu quốc của Mặt trận Việt Minh, tiếp tục xây dựng lực lượng tự vệ chiến đấu, tích cực vận động nhân dân mua sắm vũ khí, mở các lớp đào tạo cán bộ tại cơ sở đảm bảo cho lực lượng tự vệ đủ sức bảo vệ đường dây, trạm liên lạc, cơ sở cách mạng và làm hậu thuẫn cho quần chúng đấu tranh. Hội nghị quyết định hợp nhất 2 đơn vị tự vệ của Bình Định (thuộc xã Tân Cương) và Bá Xuyên thành liên đội tự vệ làm nhiệm vụ tác

⁽¹⁾ Báo cáo Hội nghị tổng kết mừng công 30 năm (1945 - 1975) bảo vệ an ninh tổ quốc của huyện Đồng Hỷ ngày 5/5/1976.

chiến bảo vệ đường dây cách mạng trên địa bàn Bình Định và làm hậu cứ của liên đội tự vệ này.

Từ sau Hội nghị Bến Bùn, địa bàn Bá Vân và Bá Xuyên chẳng những là hậu cứ của liên đội tự vệ chiến đấu mà còn trở thành trung tâm của phong trào cách mạng vùng tây nam huyện Đông Hỷ và tây bắc huyện Phổ Yên. Nơi đây được chọn làm nơi dừng chân để chỉ đạo phong trào cách mạng của nhiều cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ. Nhiều hội nghị quan trọng, nhiều lớp huấn luyện quân sự chính trị cho cán bộ trong vùng được tổ chức ở đây. Bá Vân và Bá Xuyên trở thành trạm trung chuyển lớn nhất trên tuyến đường giao liên huyết mạch từ An toàn khu I và An toàn khu II lên chiến khu Việt Bắc với nhiệm vụ vận chuyển tài liệu sách báo và đưa đón cán bộ cách mạng lên ngược về xuôi. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Hà Kế Tấn (Bí thư Chi bộ Căng Bá Vân) và đồng chí Trần Kiên, các nhóm thanh niên trung kiên được thành lập.

Giữa lúc Chi bộ Căng đang phối hợp công tác có hiệu quả với cán bộ hoạt động ở các xã thì cuối tháng 6/1944, thấy “*tình hình có nhiều bất ổn*”, viên giám thị Căng tuyên bố cắt giảm một số quyền lợi của tù nhân như: Giảm khẩu phần ăn, cấm đọc sách báo, không cho đi chợ mua bán, không cho người nhà đến thăm, hạn chế đi lại trong Căng, binh lính cũng bị cấm trại. Trước tình hình đó, Chi bộ Căng quyết định mở cuộc vận động tuyệt

thực. Nhận được tin đó, cơ sở cách mạng ở Bá Vân, Bá Xuyên tổ chức vận động nhân dân xin vào Căng quét dọn vệ sinh, nấu nước uống cho “*các bác nhà quê*” đang tuyệt thực, vừa để động viên cổ vũ người tuyệt thực, vừa bí mật tiếp tế đường, chanh cho những người yếu. Cuộc tuyệt thực kéo dài đến ngày thứ 7 thì địch phải nhượng bộ trả lại toàn bộ tiêu chuẩn và chế độ sinh hoạt cho tù nhân như trước đây.

Cuộc vận động tuyệt thực của tù nhân trong Căng giành thắng lợi. Chi bộ Căng một mặt thực hiện chỉ thị của Xứ ủy chuẩn bị cho một số đồng chí vượt Căng ra ngoài để chỉ đạo thực hiện phong trào cách mạng, mặt khác đẩy mạnh công tác xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang ở Bá Xuyên, Bá Vân.

Ngày 22/8/1944, thực hiện kế hoạch đó, lợi dụng ngày phiên chợ, Chi bộ Căng tổ chức cho 8 đồng chí vượt ngục gồm: Trần Kiên, Hà Kế Tấn, Khoát Hồ, Phạm Bá Khoan, Hoàng Bắc Dũng, Nguyễn Danh Đích, Nông Văn Đô, Bùi Văn Hách. Những đồng chí này trà trộn với người đi chợ rồi tìm đến địa chỉ liên lạc bí mật. Chiều tối ngày 22/8, viên giám thị Căng điếm danh mới biết có tù binh bỏ trốn. Chúng lập tức báo động toàn Căng và cho binh lính truy lùng nhưng không có kết quả. Cuộc vượt ngục thành công.

Tháng 10/1944, mật thám tỉnh Thái Nguyên bắt giam đồng chí Đồng Đức Chính ở xóm Bá Xuyên (nay thuộc

tổ 2 phường Lương Châu) và đồng chí Kiên ở xóm Nam Hưng (xã Tân Cương). Hai đồng chí này đều là cán bộ cách mạng do Căng Bá Vân tuyên truyền, giác ngộ trong tổ chức Thanh niên cứu quốc. Việc bắt bớ càng làm cho phong trào đấu tranh của nhân dân trở nên sôi sục.

Sau cuộc đấu tranh tuyệt thực tháng 6/1944 và cuộc vượt ngục thành công của những tù nhân yêu nước trong Căng, thấy tình hình bất ổn, tháng 11/1944 Thống sứ Bắc Kỳ ra quyết định giải tán Căng Bá Vân, chuyển những người tù ở đây sang nhà tù Sơn La. Căng Bá Vân giải thể, Chi bộ Bá Vân không còn nữa tạo ra một khoảng trống về hạt nhân lãnh đạo và chỗ dựa tinh thần cho phong trào cách mạng ở Bá Vân, Bá Xuyên và các xã lân cận. Từ đây, mọi hoạt động của các tổ chức cứu quốc đều đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp từ cán bộ tăng cường của Xứ ủy.

Đến cuối năm 1944, Pháp mở cuộc khủng bố dữ dội vào Võ Nhai - trung tâm chỉ huy phân khu A, các xã đông nam huyện Đồng Hỷ và An toàn khu II. Trước tình hình đó, Xứ ủy Bắc Kỳ chủ trương cho cứu quốc quân Trànng Xá - Võ Nhai phân tán các nơi để hoạt động làm cho bọn địch bị mất mục tiêu, mặt khác các tổ chức quần chúng của ta cũng được củng cố từ Cây Thị, Mỏ Sắt, Khe Mo, Tân Cương, Bình Định, Bá Xuyên. Những địa phương này tổ chức và đảm bảo cho các trạm liên lạc từ cơ sở đến Xứ ủy được thông suốt; phong trào cách mạng

trên toàn huyện phát triển mạnh mẽ và rộng khắp. Ở hầu khắp địa phương trong tỉnh đều có các hội cứu quốc tham gia tích cực vào phong trào phản đế.

Tại Bá Xuyên, Hội Thanh niên cứu quốc đảm nhận những nhiệm vụ quan trọng như bảo vệ giữ vững đường dây liên lạc, đưa đường, chuyển thư, bảo vệ tuyệt đối an toàn cho cán bộ cách mạng Trung ương và địa phương hoạt động. Hội Thanh niên cứu quốc và Phụ nữ cứu quốc Bá Xuyên tham gia tuyên truyền nhận thức cách mạng cho quần chúng, vận động nhân dân trong xã ủng hộ du kích Bắc Sơn, ủng hộ kháng chiến được 4.500kg gạo, 535kg đỗ xanh, hàng chục con trâu bò. Tiêu biểu trong đợt quyên góp ủng hộ này có gia đình ông Dương Đình Bệ ủng hộ 1 con bò, 5 nôi gạo tẻ.

Đầu năm 1945, để tập dượt cho quần chúng ý thức đấu tranh, Xứ ủy Bắc Kỳ chỉ đạo và giao nhiệm vụ cho tổ chức thanh niên, phụ nữ vận động nhân dân chống lệnh đuổi dân, đòi ruộng của chủ Tây. Hình thức đấu tranh là viết đơn và cử người trực tiếp đi đấu tranh đòi ruộng, đồng thời cử người đứng ra ký nhận phần ruộng. Cuối cùng chủ điền phải chấp nhận yêu sách, không dám đuổi dân chiếm ruộng. Đây chính là thắng lợi chính trị quan trọng đánh dấu sự trưởng thành của phong trào cách mạng ở địa phương⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Theo Báo cáo một số tư liệu phục vụ nghiên cứu lịch sử Đảng bộ xã Bá Xuyên của Đảng ủy xã Bá Xuyên ngày 5/11/1995.

Cũng qua phong trào đấu tranh này, các cơ sở bí mật của cách mạng được gây dựng; các đồng chí Đỗ Văn Hối (xóm Chùa), Đồng Văn Thủy (La Cảnh), Nguyễn Văn Giá (Bãi Hát, Phi Đơn) là những người tích cực tham gia gây dựng cơ sở cách mạng. Cùng với đó, đội tự vệ của xã với hơn 10 đội viên được thành lập (do đồng chí Nguyễn Văn Giá làm tiểu đội trưởng) được trang bị 2 súng kíp, gươm giáo để sẵn sàng chiến đấu.

Từ tháng 3/1945 đến tháng 8/1945, tình hình trong nước và thế giới có nhiều thay đổi quan trọng: Nhật đảo chính hất cẳng Pháp chiếm toàn bộ Đông Dương. Ngày 10/3/1945 quân Nhật kéo lên chiếm đóng tỉnh lỵ Thái Nguyên, Pháp đầu hàng. Viên phó chánh sứ cùng thuộc hạ vác cờ trắng xuống Gia Sàng đón quân Nhật. Trong bối cảnh đó, ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị “*Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” quyết định phát động cao trào kháng Nhật cứu quốc.

Phong trào cách mạng ở các địa phương trong huyện, trong tỉnh đã phát triển mạnh mẽ. Các tổ chức cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh đã có mặt ở khắp các làng tạo thành thế liên hoàn hỗ trợ lẫn nhau. Mỗi làng có một đội tự vệ chiến đấu làm nòng cốt cho các cuộc đấu tranh của quần chúng; chính quyền tay sai của Nhật ở huyện Đồng Hỷ từ tỉnh trưởng, huyện trưởng đến lính bảo an bị dồn vào đường cùng, diên cuồng lùng sục khắp nơi;

trong khi đó chánh tổng Niệm Công, các lý trưởng, phó lý, chức dịch trong các xã lại mất hết hiệu lực quản lý, nhiều người ngã theo cách mạng. Trước sức ép phong trào đấu tranh của nhân dân và trong bối cảnh phát xít Nhật đã trở thành kẻ cai trị Đông Dương thay thực dân Pháp nên ngày 10/3/1945 một số tù nhân chính trị bị giam ở Thái Nguyên được trả tự do.

Sau khi trở về địa phương, các đồng chí này kết nối với các đồng chí cán bộ cách mạng của Xứ ủy Bắc Kỳ và Trung ương xin ý kiến chỉ đạo tiếp tục hoạt động. Đồng chí Đồng Đức Chính đến làng Vân (Hiệp Hòa, Bắc Giang) gặp đồng chí Lê Thanh Nghị xin chỉ thị công tác. Đồng chí Nghị đã giới thiệu đồng chí Chính gặp đồng chí Nguyễn Trọng Tĩnh. Sau cuộc gặp, theo chỉ thị của cấp trên, các đồng chí Long (tức Ngọc Lan), Minh Đức, Ngô Thành Vân, Ngọ, Lạng Sơn, Trường Sinh, Bá Ổn (tức Chị Tâm), Rèo, Phi về Bá Xuyên và các cơ sở lân cận mở rộng phong trào Việt Minh, vận động quần chúng chuẩn bị khởi nghĩa. Các đồng chí này hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Cung (tức Lê Trung Đình) và đồng chí Nhị Quý (2 đồng chí này bị giam ở Căng Chợ Chu, huyện Định Hóa đã vượt ngục ra ngoài hoạt động)⁽¹⁾. Nhờ có sự chỉ đạo trực tiếp kịp thời

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Dương Lê Phẩm (tức Lê Tuấn) - Đại tá an ninh, lão thành cách mạng cung cấp.

nên phong trào cách mạng ở Bá Xuyên và các xã lân cận phát triển mạnh mẽ hơn. Các tổ chức cơ sở của Mặt trận Việt Minh ở Bá Xuyên tiếp tục vận động các tầng lớp nhân dân trong xã gia nhập các đoàn thể cứu quốc.

Tháng 4/1945, các đội tự vệ chiến đấu ở địa phương phát triển mạnh mẽ, bề ngoài gọi là “*bảo an*” để che mắt quân Nhật, thuận lợi cho việc tập hợp quần chúng và hoạt động, các đội tự vệ do cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ phụ trách, mỗi xóm thành lập 1 tổ: tổ Ao Cang có đồng chí Đồng Văn Công, Đồng Văn Nghiệm, Đồng Văn Lung, Đồng Văn Thuộc, Đồng Văn Ấp, Đồng Văn Nhu, Đồng Văn Úc, Ngô Văn Nhỡ, Đồng Văn Mẽ, Đồng Văn Thìn, Đồng Văn Khư, Đồng Thị Điện; tổ La Cảnh có đồng chí Đồng Văn Thủy, Đồng Văn Vân, Dương Văn Duyên, Đồng Văn Tử, Đặng Văn Súc, Đặng Văn Triện, Đồng Văn Hạp, Đồng Văn Phong, Đồng Văn Vịnh; tổ Bãi Hát có đồng chí Nguyễn Văn Giá, Đồng Văn Đốc, Vũ Văn Lũ; tổ xóm Chùa có đồng chí Nguyễn Văn Biểu, Đồng Văn Quân, Đỗ Văn Hói, Đỗ Văn Chế, Đồng Văn Bộc. Đây là lực lượng cách mạng nòng cốt vừa làm nhiệm vụ vận động phát triển cơ sở cách mạng, vừa chuyển đưa sách báo tài liệu, vừa bảo vệ cán bộ qua lại hoạt động tại địa phương.

Khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 5/1945, Bá Xuyên cũng như các địa phương khác đã tổ chức xây dựng chính quyền Việt Minh lâm thời: Đồng chí Đồng

Văn Thủy được bầu làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Văn Giá làm Phó Chủ tịch, đồng chí Đồng Văn Cốc làm ủy viên. Thời gian này, các đoàn thể cứu quốc như Hội Nông dân cứu quốc, Hội Thanh niên cứu quốc, Hội Phụ nữ cứu quốc... được củng cố để vận động quần chúng tham gia tổng khởi nghĩa. Các hội cứu quốc này hoạt động rất tích cực, đặc biệt Hội Phụ nữ cứu quốc do bà Đồng Thị Hành (xóm Chùa) làm Hội trưởng đã hoạt động rất hiệu quả trong việc vận động nhân dân ủng hộ lương thực, thực phẩm cho cách mạng.

Để chuẩn bị mọi điều kiện chờ thời cơ chín muồi tiến hành tổng khởi nghĩa đồng thời bàn kế hoạch đẩy mạnh phong trào cách mạng ở vùng tây nam huyện Đồng Hỷ; chính quyền Việt Minh huyện Đồng Hỷ đã mở hội nghị tại Chung Vòi thuộc xóm Bình Định xã Bình Sơn. Nhóm Thanh niên trung kiên của Bá Xuyên và Tân Cương đã phối hợp với nhân dân địa phương bảo vệ thành công và an toàn cho hội nghị.

Nhận thấy ở các xã tây nam huyện Đồng Hỷ và tây bắc huyện Phổ Yên có phong trào cách mạng đã phát triển vững chắc nên đầu tháng 5/1945 cán bộ Xứ ủy triệu tập cuộc họp cán bộ cơ sở ở Bá Vân, Tân Quang, Bá Xuyên và Cải Đan tại nhà ông Dương Văn Bệ (xóm La Cảnh). Hội nghị quyết định phát động phong trào chống thuế, chống sự vơ vét thóc gạo của Nhật. Sau hội nghị,

chính quyền Việt Minh lâm thời ở Bá Xuyên đã tổ chức họp nhân dân nhiều lần bàn riêng về cách chống sưu, chống thuế, chống trồng thầu dầu. Do mất mùa đói kém, đại diện nhân dân các xã được đông đảo quần chúng làm hậu thuẫn đề nghị với quan tổng quản huyện được miễn thuế, khất thuế, thực chất là không nộp thuế cho Nhật. Trong phong trào đấu tranh này, Bá Xuyên là một trong những xã tiên phong, giành được kết quả: Nhân dân Bá Xuyên và các xã trong tổng không phải nộp thuế cho chủ Tây và Nhật.

Cũng trong thời gian này, thực hiện chỉ thị của cấp trên về việc vận động nhân dân cung cấp ủng hộ lương thực cho giải phóng quân, nhân dân Bá Xuyên mặc dù thiếu đói nhưng vẫn tích cực tham gia quyên góp tiền, gạo ủng hộ kháng chiến. Nhân dân trong xã đã ủng hộ giải phóng quân 204kg gạo, 60 đồng và 1 con bò⁽¹⁾. Ngoài ra nhân dân Bá Xuyên còn tích cực góp lương thực, thực phẩm nuôi đội tự vệ, cán bộ đi học trường quân chính và cán bộ cách mạng các địa phương khác đến Bá Xuyên hoạt động. Tiêu biểu trong phong trào ủng hộ lương thực có gia đình ông Dương Văn Bệ. Đội tự vệ và nhân dân Bá Xuyên đã tổ chức rào làng chống cướp quấy phá và

⁽¹⁾ Báo cáo Hội nghị tổng kết mừng công 30 năm (1945 - 1975) bảo vệ an ninh tổ quốc của huyện Đông Hỷ ngày 5/5/1976 và lý lịch Đảng của các đồng chí lão thành cách mạng.

đã bắt được một số tên cướp, thu súng nộm lên cấp trên. Bá Xuyên trở thành một trong những cơ sở cách mạng an toàn vững chắc ở phía nam huyện Đồng Hỷ.

Tháng 7/1945, Xứ ủy Bắc Kỳ phân công một đoàn cán bộ do đồng chí Trịnh Thị Tâm phụ trách về lãnh đạo phong trào cách mạng ở xã Bá Xuyên trong vòng một tháng. Các đồng chí cán bộ ở tại nhà ông Đồng Văn Lung và ông Đồng Văn Cộng đều được gia đình giúp đỡ. Nhóm thanh niên trung kiên xóm Chợ Đầm (Ao Cang) đã bảo vệ an toàn cho đoàn cán bộ trong suốt thời gian hoạt động tại địa phương. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đoàn cán bộ cách mạng Xứ ủy Bắc Kỳ, phong trào cách mạng ở các xã tây nam Đồng Hỷ phát triển mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Nhận định thời cơ khởi nghĩa đã chín muồi, các đồng chí cán bộ cách mạng Xứ ủy Bắc Kỳ và cán bộ cách mạng cơ sở đã thống nhất đi đến quyết định phát động quần chúng đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền trong thời gian sớm nhất.

Trung tâm khởi nghĩa của các xã Tân Quang, Bá Xuyên, Bá Vân, Tân Cương được đặt tại Bình Định thuộc xã Bình Sơn do các đồng chí Xứ ủy Bắc Kỳ là Trịnh Thị Tâm, Đào Văn Long trực tiếp chỉ đạo. Ở Bá Xuyên lúc này tinh thần cách mạng sôi sục, các đoàn thể cứu quốc hoạt động gần như công khai, nhân dân trong xã tích cực ủng hộ tiền cho lực lượng tự vệ mua sắm vũ khí. Nhiều thanh niên tự vệ đã tự sắm súng kíp,

dao, kiếm, giáo, mác... tất cả sẵn sàng đợi lệnh, sẵn sàng đi tiên phong trong lực lượng quần chúng khởi nghĩa giành chính quyền và đánh trả các cuộc phản kích của địch.

Theo kế hoạch, cuối tháng 5/1945, từ trung tâm chỉ huy Bình Định, các đồng chí Xứ ủy đã chỉ đạo các xã phát động quần chúng khởi nghĩa giành chính quyền. Chỉ trong một thời gian ngắn từ cuối tháng 5 đến đầu tháng 6/1945, các xã đã cơ bản giành được chính quyền về tay nhân dân. Đây là giai đoạn khởi nghĩa từng phần, kết hợp lực lượng quần chúng với lực lượng vũ trang cách mạng, hình thức đấu tranh vừa cứng rắn vừa mềm dẻo buộc kẻ thù phải trao chính quyền cho nhân dân, tránh đụng độ vũ trang không cần thiết.

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 7 đến đầu tháng 8/1945, lực lượng tự vệ và nhân dân của xã đã bố trí mật phục bảo vệ cho các đoàn đại biểu ở đồng bằng dự hội nghị cán bộ toàn quốc của Đảng và Đại hội Quốc Dân ở Tân Trào đi qua địa phương được bí mật, an toàn.

Ngày 16/8/1945, theo lệnh của Ban chỉ huy khu giải phóng: Tất cả các đơn vị tự vệ chiến đấu của các xã tây nam huyện Đồng Hỷ trong đó có xã Bá Xuyên tập trung đầy đủ quân số, vũ khí về Bình Định - trung tâm chỉ huy để chờ lệnh phối hợp tác chiến với quân giải phóng. Khí thế cách mạng sôi nổi hơn bao giờ hết ở khắp các địa phương trong địa bàn huyện. Theo đúng kế hoạch,

đêm ngày 19/8/1945, các đơn vị tự vệ chiến đấu cùng quân giải phóng tiến công bao vây quân Nhật ở tỉnh lỵ Thái Nguyên. Quân Nhật hoảng loạn, một số tháo chạy về Hà Nội. Trên đường rút chạy qua địa giới xóm Chùa - núi Ách giáp ranh giới xã Tân Quang thì bị đội tự vệ Bá Xuyên phục kích bao vây chặn đánh, buộc chúng phải bí mật rút lui. Tiếp đó Đội thanh niên Trung kiên gồm gần 40 người đã cùng Đội tự vệ Bình Định - Bá Xuyên trấn áp làm tan tổ chức phản động Đồng minh giả. Ba tên cầm đầu là Đức Lâm, Chu Chiên và Lăng Thiên bị tử hình. Phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ, cán bộ cách mạng được che chở đùm bọc. Gia đình cơ sở cách mạng tiêu biểu đã có công nuôi giấu cán bộ lúc bấy giờ là gia đình các ông Đồng Văn Lung, Đồng Văn Cộng, Đồng Văn Thủy, Đỗ Văn Hói⁽¹⁾.

Sáng ngày 20/8/1945, trước sức tiến công quyết liệt của quân và dân ta, tỉnh trưởng Thái Nguyên Bùi Huy Lượng đã xin trao lại chính quyền cho cách mạng, tiểu đoàn Bảo an đầu hàng, nộp cho ta 600 khẩu súng các loại. Ngay sau đó, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên được thành lập. Ở hầu hết các huyện trong tỉnh, tri huyện đầu hàng, khởi nghĩa đã hoàn toàn thắng lợi; Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời được

⁽¹⁾ Theo Báo cáo số 01/BC-TT, báo cáo thành tích đề nghị Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang cho nhân dân và lực lượng vũ trang xã Bá Xuyên ngày 15/9/2004.

thành lập từ huyện đến xã. Tại Tân Lộc (gồm Phi Đơn và Tân Yên) đồng chí Châu (Tân Yên) được cử làm Chủ tịch Ủy ban lâm thời, đồng chí Đồng Văn Thủy (Phi Đơn) được cử làm Chủ nhiệm Việt Minh.

Tỉnh Thái Nguyên hoàn toàn giải phóng là kết quả của quá trình đấu tranh bền bỉ, anh dũng của cán bộ và nhân dân các dân tộc trong toàn tỉnh. Thành quả đó là biểu hiện sinh động của truyền thống yêu nước, đoàn kết, ý chí kiên cường của đồng bào các dân tộc tỉnh Thái Nguyên trong đó có sự đóng góp không nhỏ của nhân dân Bá Xuyên. Vinh dự và tự hào cho nhân dân Bá Xuyên, ngay sau khi tổng khởi nghĩa thắng lợi, gia đình ông Đồng Văn Cọng (Ao Càng) đã được Ủy ban hành chính Bắc Bộ tặng bằng khen có công với nước⁽¹⁾. Truyền thống cách mạng của nhân dân Bá Xuyên tiếp tục được phát huy cao độ trong 9 năm kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1945 - 1954.

⁽¹⁾ Theo bản kê khai thành tích truyền thống đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc làng Phi Đơn do ông Vũ Năng (xóm Bãi Hát) viết ngày 10/8/2009 và theo lý lịch đảng viên các đồng chí lão thành cách mạng.

Chöông II

CHI BOÃNAÏNG XAÕBAÛXUYEÂN RA ÑÕÖ, LAÏNH ÑAÏD XAÏY DÖÖNG QUEÃHÖÖNG VAÕKHAÏNG CHIEÏN CHÖÖNG THÖÖC DAÏN PHAP XAM LÖÖC (1945 - 1954)

I. Xay dựng và củng cố chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1947)

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công có một ý nghĩa vô cùng to lớn: Lật đổ chính quyền thực dân phong kiến phản động, đưa nhân dân thoát khỏi ách nô lệ. Đồng bào cả nước vui mừng phấn khởi vì được tự do, thoát khỏi cuộc đời nô lệ, thêm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Thành quả cách mạng to lớn đó được đánh dấu bằng sự kiện lịch sử trọng đại: Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước công - nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Tuy nhiên, vừa ra đời chính quyền non trẻ đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn: Nạn đói, nạn dốt và các tệ nạn do phong kiến để quốc để lại. Nạn trộm cắp, cướp của, giết người cũng nảy sinh. Chính vì vậy, nhiệm vụ chủ yếu của chính quyền và lực lượng bảo vệ an ninh lúc này là bảo vệ

chính quyền cách mạng, bảo vệ cơ quan của Đảng, bảo vệ cho nơi đóng quân, luyện quân được tuyệt đối an toàn.

Từ cuối năm 1945 đến đầu năm 1946, thực dân Pháp núp sau quân Anh với danh nghĩa giải giáp vũ khí quân Nhật nhưng thực chất là thực hiện mưu đồ quay trở lại xâm lược nước ta một lần nữa đã tràn vào Nam Bộ. Ở Bắc Bộ, Tưởng Giới Thạch kéo 20 vạn quân sang dưới danh nghĩa Đồng minh vào giải giáp vũ khí quân Nhật nhưng thực ra là tìm cách lật đổ chính quyền cách mạng, thành lập chính quyền tay sai. Theo chân quân Tưởng là các tổ chức phản động Việt Quốc, Việt Cách. Quân Tưởng và bọn tay sai Việt Quốc, Việt Cách sách nhiễu chính quyền những địa phương nơi chúng đi qua, đòi cung cấp lương thực, thực phẩm, phương tiện đi lại, xúi giục bọn phản động gây bạo loạn lật đổ chính quyền cách mạng, khiêu khích chia rẽ lực lượng của ta. Có thể nói, đất nước ta đứng trước muôn vàn khó khăn, vạn nước ngàn cân treo sợi tóc. Chính vì vậy, ngay trong phiên họp đầu tiên sau ngày tuyên bố độc lập, Hội đồng chính phủ đã đề ra 6 nhiệm vụ cấp bách. Ngày 25/11/1945 Trung ương Đảng ra chỉ thị "*Kháng chiến kiến quốc*"; chỉ thị vạch ra nhiệm vụ trước mắt cần kíp lúc này của toàn Đảng, toàn dân là: "*Củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân*".

Trong bối cảnh chung đó, tại Thái Nguyên bọn đặc vụ Tưởng Giới Thạch trong đội quân của tướng Lư Hán

được Đồng minh chống phát xít cử vào Bắc Bộ Việt Nam giải giáp vũ khí quân Nhật đã lập ra Nam Dương Hoa kiều hiệp hội do tên Tô Siêu cầm đầu. Chúng đã tổ chức cho tên Hoàng Bích Trai, Hoàng Bích Kỳ, Chu Thọ Đình là người xã Minh Lập huyện Đông Hỷ đi tuyên truyền chia rẽ các dân tộc, tìm cách lôi kéo nhân dân tham gia vào tổ chức phản động bằng lời lẽ lừa bịp xuyên tạc như: Nếu ai gia nhập tổ chức này sẽ được Chính phủ Trung Hoa Dân quốc cấp hộ chiếu, không phải đi dân công và thực hiện nghĩa vụ của người công dân Việt Nam. Tổ chức phản động tự vũ trang và tạo cờ sao 12 cánh để thực hiện mưu đồ lật đổ chính quyền cách mạng. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng và các tổ chức đoàn thể, nhân dân kiên quyết vạch trần bộ mặt bọn phản động, bắt tên cầm đầu Tô Siêu, Bích Kỳ và một số tay chân khác. Đến cuối năm 1947, tổ chức của chúng phải giải tán⁽¹⁾.

Cũng như các địa phương khác, Bá Xuyên lúc đó đứng trước muôn vàn khó khăn: Kinh tế nghèo nàn, việc trồng lúa, trồng màu cho sản lượng thấp do canh tác nhỏ lẻ chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, trình độ canh tác lạc hậu lại bị thú rừng tàn phá. Phần lớn dân trong xã bị thiếu đói, nhất là vào kỳ giáp hạt, phải đào củ hái măng, hái nấm sống qua ngày. Thêm vào đó chính sách

⁽¹⁾ Báo cáo Hội nghị tổng kết mừng công 30 năm (1945 - 1975) bảo vệ an ninh tổ quốc của huyện Đông Hỷ ngày 5/5/1976 và lý lịch Đảng của các đồng chí lão thành cách mạng.

“*ngu dân*” của thực dân Pháp để lại hậu quả hết sức nặng nề, hơn 90% dân số trong xã bị mù chữ, ốm đau bệnh tật không có thuốc uống, chủ yếu dựa vào cúng bái, đây là nguy cơ để nạn mê tín dị đoan phát triển. An ninh chính trị cũng bất ổn, lợi dụng chính quyền cách mạng còn nhiều bỡ ngỡ lúng túng trong quản lý điều hành, 1 số toán cướp nổi lên cướp phá gây sự hoang mang trong một bộ phận nhân dân, tình hình địa phương càng thêm phức tạp.

Thực tế đó đặt ra nhiệm vụ bức thiết là phải khẩn trương củng cố xây dựng chính quyền, phát triển sản xuất cải thiện đời sống nhân dân, phát huy cao độ truyền thống yêu nước, truyền thống đoàn kết yêu thương giúp đỡ lẫn nhau, đức tính lao động cần cù sáng tạo, ý chí nghị lực kiên cường vượt khó để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Thực hiện Chỉ thị “*Kháng chiến kiến quốc*” ngày 25/11/1945 của Trung ương Đảng, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân lâm thời huyện, Ủy ban nhân dân lâm thời xã tập trung giải quyết 2 nhiệm vụ cấp bách đó là cứu đói và xóa nạn mù chữ. Để giải quyết nạn đói, hưởng ứng khẩu hiệu “*Nhường cơm sẻ áo*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính quyền và Mặt trận Việt Minh đứng ra tổ chức “*Ngày đồng tâm*”, lập “*Hũ gạo cứu đói*”; tuy cuộc sống còn nhiều khó khăn nhưng nhân dân Bá Xuyên đã tham gia hưởng ứng nhiệt tình, một số gia

đình tiêu biểu cho phong trào này như gia đình ông Đồng Văn Thủy - Chủ tịch Mặt trận Việt Minh, gia đình ông Dương Văn Bệ, ông Vũ Văn Cứ, ông Đồng Văn Cảnh, Bà Đồng Thị Hành... Ban cứu tế của xã mà nòng cốt là Hội Phụ nữ cứu quốc do bà Hành làm hội trưởng đã tích cực vận động quyền góp lương thực, thực phẩm giúp đỡ những người từ các địa phương khác tản cư đến. Cùng với việc tiết kiệm, hưởng ứng cuộc vận động "*Tăng gia sản xuất*" do Huyện ủy phát động với khẩu hiệu "*Tắc đất tắc vàng*" không để một tấc đất bỏ hoang, nhân dân trong xã đẩy mạnh khai hoang phục hóa phát triển sản xuất đặc biệt là trồng lúa, trồng màu và chăn nuôi gia súc, gia cầm.

Thời gian này, theo Thông cáo ngày 20/11/1945 của Chính phủ lâm thời về việc quy định các điền chủ phải giảm 25% địa tô cho tá điền, chính quyền cách mạng xã yêu cầu các chủ đất phải thực hiện giảm tô đồng thời tịch thu ruộng đất vắng chủ (chủ yếu là ruộng đất đình, chùa, nhà chung) giao cho nhân dân cày cấy. Cùng với các địa phương khác trong huyện, Bá Xuyên có những cách làm sáng tạo để động viên khuyến khích nhân dân tăng gia sản xuất. Thông qua việc tổ chức bình bầu, nhiều gia đình sản xuất giỏi như gia đình ông Vũ Văn Cứ (La Cảnh), ông Đỗ Văn Hồ (xóm Chùa) được bầu chọn là những gia đình tiêu biểu. Các cụ phấn khởi

mang cả vồ ra gõ chuông chùa, tạo không khí phấn khởi hăng say lao động sản xuất lan tỏa trong từng đường thôn ngõ xóm⁽¹⁾. Với những biện pháp tích cực và sự nỗ lực của nhân dân trong xã, nạn đói tạm thời bị đẩy lùi.

Để xóa nạn mù chữ, bài trừ các tệ nạn xã hội, xây dựng đời sống mới, dưới sự chỉ đạo của Ủy ban cách mạng lâm thời và Ban bình dân học vụ huyện, Ban bình dân học vụ xã được thành lập do ông Đồng Văn Thủy - Chủ tịch Mặt trận Việt Minh làm trưởng ban. Thời kỳ đầu, xã chưa xây dựng thành lớp học, chủ yếu là học nhóm tại một số gia đình khá giả có điều kiện đón thầy về dạy cho con cháu. Ban Bình dân học vụ tích cực vận động các gia đình này cho con em nhân dân trong xã cùng đến học, nhân dân góp thóc gạo nuôi thầy. Ban bình dân học vụ đã vận động nhân dân tham gia học tối để ban ngày tranh thủ tăng gia sản xuất. Đi đầu trong phong trào vận động nhân dân là ông Dương Văn Duyên, ông Đồng Văn Thủy. Những nhóm học của ông giáo Hảo, ông giáo Tái, ông giáo Vọng, ông giáo Hoan tại các xóm đã thực sự đem lại hiệu quả cho phong trào xóa nạn mù chữ, “*chống giặc đói*” tại địa phương. Từ phong trào này, một số người dân địa phương biết chữ có trình độ lớp 3, lớp 4 cũng tham gia dạy bình dân học vụ tại xã như ông Dương Văn Diện (xóm Bãi Hát). Công

⁽¹⁾ Theo lời kể của ông Nguyễn Văn Nhất (xóm La Cảnh)

tác tuyên truyền vận động nhân dân đi học được coi trọng với nhiều hình thức, Ban bình dân học vụ tranh thủ vận động tại các buổi họp của các đoàn thể, khuyến khích việc tự học tại các gia đình.

Người dân phấn khởi vì biết chữ, có điều kiện mở mang hiểu biết, cùng tham gia quản lý mọi mặt đời sống xã hội ở địa phương, cùng với chính quyền xây dựng cuộc sống mới⁽¹⁾. Những hủ tục lạc hậu trong cưới xin ma chay, những tệ nạn xã hội như rượu chè, cờ bạc, nghiện hút, mê tín dị đoan, trộm cắp bị lên án và bài trừ. Để xây dựng đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân, chính quyền lâm thời quan tâm đến sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của nhân dân, tạo nên một diện mạo mới trong đời sống tinh thần, nhân dân tin tưởng vào chính quyền, hăng hái xây dựng cuộc sống mới.

Công tác y tế phòng dịch, vận động nhân dân ăn chín uống sôi, nằm màn để phòng tránh các dịch bệnh như dịch tả, dịch sốt rét được đẩy mạnh. Ban y tế được lập ra do ông Dương Thái Lâm (La Cảnh) là trưởng ban cùng với bà Nguyễn Thị An, bà Đồng Thị Tĩnh là thành viên của ban đã tích cực vận động nhân dân ăn ở vệ sinh, phòng chống dịch bệnh. Nhờ những việc làm đó mà xã không có dịch bệnh lớn xảy ra⁽²⁾.

⁽¹⁾ Theo Lý lịch đảng viên của đồng chí Dương Văn Diệm.

⁽²⁾ Theo lời kể của ông Nguyễn Văn Nhất (xóm La Cảnh).

Hưởng ứng Sắc lệnh 4/SL ngày 4/9/1945 của Chính phủ về việc ủng hộ xây dựng Quỹ độc lập và phát động Tuần lễ vàng từ ngày 17 đến ngày 24/9/1945, nhân dân Bá Xuyên nhiệt tình tham gia ủng hộ tiền, đồ vật có giá trị cho chính quyền dù đời sống còn nhiều khó khăn, tiêu biểu như ông Đồng Văn Thủy đã ủng hộ một đỉnh hương và 2 con hạc đồng quý.

Cùng với việc “*diệt giặc đói*”, “*diệt giặc dốt*”, bộ máy chính quyền và các đoàn thể địa phương cũng được củng cố và kiện toàn. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, tháng 9/1945 Xứ ủy Bắc Kỳ tổ chức hội nghị, chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên và ra nghị quyết “*Kiện toàn các cơ quan giúp việc tỉnh ủy, ra sức xây dựng Huyện ủy, đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên và thành lập các chi bộ cơ sở*”. Đầu năm 1946, sau khi đại xã Bách Quang được thành lập, Chi bộ đại xã Bách Quang ra đời ban đầu có 3 đồng chí là Trường Sinh, Dương Văn Tự, Dương Thái Ninh; đồng chí Trường Sinh - ủy viên Ban cán sự Đảng huyện Đông Hỷ được chỉ định trực tiếp làm Bí thư chi bộ. Tháng 2/1946, chi bộ kết nạp thêm 4 đồng chí Dương Ngọc Quyên, Dương Văn Khánh, Dương Quốc Trung, Vũ Văn Tống; đồng chí Nguyễn Thế Đạt (cán bộ huyện) được cử làm Bí thư chi bộ thay đồng chí Trường Sinh.

Thực hiện Sắc lệnh số 51/SL ngày 17/10/1945 của Chính phủ về việc tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I, từ đầu tháng 12/1945, Mặt trận Việt Minh xã đã chỉ

đạo, tuyên truyền cho nhân dân và các đoàn thể trong xã thấy rõ đây là một hoạt động chính trị quan trọng thể hiện lòng yêu nước và tinh thần làm chủ của nhân dân, động viên nhân dân tích cực hăng hái tham gia. Ngày 23/12/1945, trong không khí tưng bừng của ngày hội lớn, toàn thể nhân dân trong xã đã hăng hái tham gia bỏ phiếu bầu 3 đại biểu của tỉnh Thái Nguyên gồm các đồng chí Lê Trung Đình, Đặng Đức Thái, Nguyễn Trung Thành vào Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tiếp đó, nhân dân trong xã lại nô nức đi bầu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sau bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh, nhân dân trong xã bầu ra Hội đồng nhân dân xã và Ủy ban hành chính xã thay thế cho Ủy ban nhân dân lâm thời. Hội đồng nhân dân đã bầu ông Dương Văn Cốc làm Chủ tịch, ông Đồng Văn Chuyên làm Phó Chủ tịch; 4 ủy viên làm trưởng các thôn gồm ông Phạm Văn Nghị (xóm Lương Châu), ông Đồng Văn Trù (thôn Phi Đơn), ông Dương Văn Thanh (thôn Tân Yên), ông Dương Văn Định (thôn Bách Quang).

Tháng 12/1946, kháng chiến toàn quốc bùng nổ, nghe theo tiếng gọi của Đảng và Bác Hồ “*Toàn dân kháng chiến, toàn diện kháng chiến*” với khẩu hiệu “*Vườn không nhà trống*”, các cơ quan tổ chức cho đồng bào thành thị và nhân dân vùng trọng điểm đi sơ tán. Chi bộ, chính quyền địa phương đã lãnh đạo nhân dân

hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, động viên con em ra tiền tuyến, người ở lại hậu phương thi đua sản xuất, tiếp tế cho tiền phương, xây dựng lực lượng dân quân du kích; các lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ đánh giặc giữ làng bảo vệ Đảng, chính quyền cách mạng. Thời gian này, các cơ quan từ Trung ương, Liên khu ủy I, Tỉnh ủy và các kho tàng, cơ sở quốc phòng đóng ở địa phương được nhân dân và các lực lượng địa phương bảo vệ an toàn. Nhân dân địa phương còn đùm bọc đồng bào nơi khác tản cư đến. Nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tổ quốc lúc này là bảo vệ Đảng, chính quyền cách mạng, bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước; bảo vệ nơi đóng quân, luyện quân; thực hiện khẩu hiệu “3 không” (không biết, không nghe, không thấy).

Cũng như các địa phương khác trong huyện, nhân dân xã Bá Xuyên đã đoàn kết một lòng rào làng chiến đấu bảo vệ kháng chiến, giúp đỡ nhân dân miền xuôi di cư đến. Các đơn vị bộ đội, cơ quan, trường học, Bệnh viện 108, các kho tàng bí mật đóng tại địa bàn xã được nhân dân che chở, bảo vệ. Nhân dân địa phương đã giúp đỡ hàng ngàn cây tre, gỗ nứa dựng lán, dựng nhà và nhường nhà cho các cơ quan đóng quân. Hưởng ứng phong trào “*Hũ gạo kháng chiến*”, nhân dân trong xã đã ủng hộ cách mạng hàng trăm cân thực phẩm. Đặc biệt, với khẩu hiệu “*mỗi trái phiếu là một nhát búa bổ vào đầu giặc*”, nhân dân hăng hái tham gia mua công trái

bằng thóc, bằng tiền, điển hình như gia đình ông Dương Văn Bệ, ông Đỗ Văn Hói đã mua công trái quốc gia bằng 1.200kg gạo và 2.500kg thóc. Trên cơ sở lực lượng vũ trang cách mạng được xây dựng trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền, xã đã thành lập đội du kích thôn do ông Đồng Văn Vây làm đội trưởng.

Tiếp tục thực hiện nghị quyết của Đảng bộ tỉnh về công tác phát triển Đảng để đáp ứng yêu cầu cách mạng trong tình hình mới, tháng 7/1946 Chi bộ Bách Quang tổ chức đại hội, tham dự có 11 đại biểu. Đại hội bầu đồng chí Tống làm Bí thư. Dưới sự chỉ đạo của chi bộ, phong trào cách mạng địa phương phát triển mạnh mẽ, giành được những thắng lợi quan trọng.

Ủy ban hành chính xã tiếp tục củng cố và xây dựng lực lượng vũ trang địa phương. Lực lượng dân quân ở các xóm vừa tích cực luyện tập cách thức sử dụng các loại vũ khí thô sơ, báo động, truyền tin... vừa tuần tra canh gác bảo vệ an ninh thôn xóm. Đội du kích của xã được học tập chính trị, huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật chiến đấu, kỹ thuật bắn súng bộ binh, ném lựu đạn, gài mìn, cắm chông chống quân địch nhảy dù.

Thực hiện chiến lược “*Đánh nhanh, thắng nhanh*”, thu đông năm 1947, Bộ chỉ huy quân đội Pháp quyết định tập trung một lực lượng lớn khoảng 12.000 quân cùng với 800 xe quân sự, 40 tàu chiến và ca nô, 40 máy bay các loại chia làm 3 hướng tấn công lên Việt Bắc -

căn cứ địa chủ yếu của cả nước nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội chủ lực của ta, khóa chặt biên giới Việt - Trung, ngăn chặn sự liên hệ giữa cách mạng nước ta với lực lượng hòa bình dân chủ thế giới.

Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng “*Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp*”, nhân dân và lực lượng du kích Bá Xuyên đẩy mạnh công tác sẵn sàng chiến đấu, du kích xã tích cực luyện tập quân sự, lực lượng dân quân giúp nhân dân củng cố hầm hào phòng tránh máy bay địch bắn phá, cất giấu lương thực, sẵn sàng sơ tán khi có lệnh.

Sau hơn 1 tháng tấn công lên Việt Bắc càn quét, đốt phá, bắn giết, quân Pháp không những không thực hiện được mục tiêu mà còn bị quân và dân ta chặn đánh ở nhiều nơi, bị thiệt hại nặng nề ở Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang. Bước 1 cuộc tấn công lên Việt Bắc đã bị thất bại.

Sau thất bại bước đầu trong chiến lược “*đánh nhanh thắng nhanh*”, thực dân Pháp triển khai chiến dịch Xanhtuya (Xiết chặt). Ngày 22/11/1947, cuộc hành quân Xanhtuya bắt đầu bằng việc huy động các đơn vị tham gia cuộc hành quân Le-a từ Bắc Kạn, Tuyên Quang xuống càn quét vùng Định Hóa, Đại Từ. Ngày 26/11, hàng chục máy bay ném bom bắn phá, tiếp đó quân Pháp nhảy dù xuống La Hiên (1 tiểu đoàn), Tràng Xá

(200 quân), Làng Ngò (400 quân). Tính đến ngày 26/11 đã có khoảng 2.600 lính Pháp bao vây càn quét trên địa bàn Thái Nguyên. Tiếp theo quân địch từ cầu Đuống (Hà Nội) chia 2 mũi: 1 mũi theo Quốc lộ 3 đánh lên Phúc Yên, 1 mũi theo sườn Tam Đảo đánh chiếm phía nam Đại Từ. Với cuộc hành quân này, hàng nghìn quân Pháp đã bao vây, đóng chốt tới 32 điểm trên địa bàn 7 huyện của tỉnh Thái Nguyên. Trước tình hình đó, quân ta đề ra quyết tâm tiêu diệt địch, bảo vệ căn cứ địa, bảo vệ quê hương. Quân và dân Thái Nguyên đã tổ chức phối hợp với các đơn vị vệ quốc đoàn chặn đánh địch ở khắp nơi, gây cho chúng nhiều thiệt hại.

Bị thất bại nặng nề, từ trung tuần tháng 12/1947, quân Pháp buộc phải rút lui dần về Hà Nội theo 2 hướng: một hướng từ thị trấn Hùng Sơn qua Ký Phú, Cát Nê xuống Phổ Yên về Hà Nội; một hướng từ làng Ngò (Cù Vân) về Thái Nguyên. Đến Thái Nguyên, quân Pháp chia 2 toán: Một toán theo Quốc lộ 3 về Hà Nội, một toán vào Thịnh Đán qua Phi Đơn, Bá Vân sang Thượng Kết - Phúc Thuận. Đi đến đâu cũng bị ta chặn đánh quyết liệt. Ngày 18/12/1947, 1 cánh quân Pháp rút lui khỏi thị xã Thái Nguyên về Hà Nội theo con đường 253 dốc Lim qua Thịnh Đức về Bá Xuyên. Khi đến địa phận cầu Na Giang thuộc xóm Hát Chúc (Bá Xuyên), chúng đóng quân ở nhà ông Nguyễn Văn Giá, bị tiểu đội du kích do đồng chí Dương Văn Duy chỉ huy phục kích

đánh úp giật mìn, ném lựu đạn làm đội hình của chúng hoảng loạn tháo chạy, tạo điều kiện cho bộ đội ta tập kích diệt và làm bị thương 30 tên trong đó có một tên quan 2 Pháp, phá 1 ổ súng máy và thu nhiều quân trang, quân dụng⁽¹⁾.

Để tăng cường sự chỉ đạo của Đảng, đáp ứng nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới, đầu năm 1948, tổ Đảng thôn Phi Đơn thành lập và bầu đồng chí Nguyễn Văn Giá làm tổ trưởng cùng với 3 đảng viên khác là Dương Văn Thứ, Đồng Văn Cộng, Đồng Văn Thủy⁽²⁾. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng và ủy ban kháng chiến hành chính, quân và dân Bá Xuyên ra sức củng cố và phát triển lực lượng vũ trang trong tư thế sẵn sàng chiến đấu bảo vệ quê hương.

II. Chi bộ xã Bá Xuyên lãnh đạo nhân dân tham gia chiến đấu, góp phần đánh bại các cuộc tấn công của địch, xây dựng và củng cố hậu phương vững mạnh, chi viện cho tiền tuyến đánh thắng thực dân Pháp xâm lược (1948 - 1954)

Thực hiện nhiệm vụ kiến quốc, hưởng ứng lời kêu gọi “*Thi đua ái quốc*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh (ngày 11/6/1948), phong trào thi đua lao động sản xuất của

⁽¹⁾ Báo cáo đặc biệt của Hội đồng cứu quốc tỉnh Thái Nguyên 5/1948

⁽²⁾ Tư liệu do ông Dương Lê Tuấn - Đại tá an ninh, cán bộ lão thành cách mạng cung cấp.

nhân dân xã Bá Xuyên tiếp tục được đẩy mạnh. Nhân dân từng bước vận dụng kinh nghiệm, áp dụng kỹ thuật chăm bón, phòng trừ sâu bệnh cho lúa và hoa màu, cắt cử người đặt bẫy, canh gác xua đuổi thú rừng phá hoại. Nhờ vậy, năng suất lúa và cây hoa màu ngày càng tăng lên. Thực hiện Sắc lệnh số 78/SL ngày 14/7/1949 của Chính phủ, tổ Đảng và chính quyền xã lãnh đạo nhân dân đấu tranh buộc các chủ đất phải giảm 25% địa tô so với mức tô trước Cách mạng tháng Tám (năm 1945). Trước sự đấu tranh của nhân dân, các chủ đất phải giảm 25% địa tô. Nhân dân phấn khởi hăng hái thi đua sản xuất. Đời sống nhân dân được cải thiện, phần đóng góp cho Nhà nước được đảm bảo. Nhân dân còn tích cực hưởng ứng chủ trương của tỉnh lập “*Hũ gạo nuôi quân*” và phong trào “*Bán gạo khao quân*” do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động. Mặc dù đời sống còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn song nhân dân xã Bá Xuyên vẫn thu góp được hàng tấn gạo nuôi quân ăn no đánh thắng. Những gia đình tham gia tích cực cho phong trào này là gia đình bà Đồng Thị Hành, ông Đồng Văn Cảnh, ông Dương Văn Bệ⁽¹⁾.

Sản xuất thời kỳ này cũng được đẩy mạnh, việc chăn thả gia súc ở Bá Xuyên thuận lợi do có nhiều đồi bãi, số lượng trâu bò của nhân dân trong xã ngày càng tăng

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Nguyễn Văn Nhất, ông Vũ Năng (xóm Bãi Hát) cung cấp và theo lý lịch đảng viên của các đồng chí lão thành cách mạng.

lên, nhiều gia đình có hàng chục con trâu bò phục vụ sức kéo.

Bên cạnh việc đẩy mạnh tăng gia sản xuất, bảo đảm đời sống và chi viện cho chiến trường, phong trào tòng quân giết giặc được nhân dân xã Bá Xuyên nhiệt tình hưởng ứng. Trong các đợt tuyển quân từ năm 1947 đến năm 1953, rất nhiều thanh niên Bá Xuyên đã xung phong lên đường nhập ngũ cầm súng chiến đấu, lập công tiêu biểu như các đồng chí Vũ Văn Đình, Đồng Văn Vây, Đồng Văn Uẩn, Nguyễn Văn Biểu, Đồng Văn Vinh, Đồng Văn Nhu, Đồng Văn Trinh... Nhiều người tình nguyện xin vào công binh xưởng sản xuất quân giới phục vụ kháng chiến như đồng chí Dương Văn Duyên, Dương Thái Lâm, Dương Văn Nội, Vũ Văn Quy, Đồng Văn Niêm, Dương Văn Ngáy⁽¹⁾.

Từ cuối năm 1949 đến đầu năm 1950, tình hình quốc tế có nhiều chuyển biến quan trọng, thuận lợi cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta. Tuy vậy, dưới sự hỗ trợ của đế quốc Mỹ, thông qua việc thực hiện kế hoạch Rơ-ve, thực dân Pháp đã xây dựng được tuyến phòng thủ vững chắc dọc theo đường số 4 và thiết lập hành lang đông - tây. Căn cứ địa Việt Bắc nằm trong tình trạng bị địch phong tỏa, bao vây cô lập. Thực hiện nhiệm vụ quét sạch lực lượng địch ra khỏi miền biên

⁽¹⁾ Theo lý lịch đảng viên của các đồng chí lão thành cách mạng.

giới Bắc Bộ, khai thông đường liên lạc giữa căn cứ địa Việt Bắc với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, tháng 6/1950 Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp và quyết định mở chiến dịch Biên giới. Ngày 16/9/1950, chiến dịch Biên giới bắt đầu, qua 2 ngày đêm chiến đấu dũng cảm quân ta đã tiêu diệt cứ điểm Đông Khê, chia cắt liên lạc cứ điểm Cao Bằng và Thất Khê. Để tránh bị ta tiêu diệt, sau khi Đông Khê thất thủ, tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương quyết định rút quân khỏi Cao Bằng đồng thời rút hầu hết lực lượng dự bị chiến lược ở Bắc Bộ (5 tiểu đoàn), mở chiến dịch Phô Cơ (Phoque - Chó Biễn) đánh vào thị xã Thái Nguyên, hy vọng kéo bộ đội chủ lực của ta trên mặt trận biên giới về giao chiến với chúng để đỡ đòn cho đồng bọn.

Mở đầu chiến dịch Phô-cơ, ngày 29/9/1950, khoảng 3.000 quân địch có máy bay yểm trợ tiến công đánh chiếm thị xã Thái Nguyên theo 3 hướng: Hướng thứ nhất từ Đa Phúc theo Quốc lộ 3 đánh lên; hướng thứ hai từ Phúc Yên theo sườn Tam Đảo vượt đèo Nhe sang Phúc Thuận (Phổ Yên) qua Bình Sơn, Thịnh Đức, Thịnh Dán (Đồng Hỷ) đánh ra; hướng thứ ba từ Đa Phúc theo sông Cầu tiến lên Hà Châu theo đường 19 đánh lên. Tiếp đó chiều ngày 1/10/1950, quân Pháp huy động 27 máy bay ném bom bắn phá và thả 200 quân dù xuống sân bay Đồng Bẩm. Sau khi chiếm được thị xã, quân địch càn quét các vùng xung quanh. Thực dân Pháp đã

tổ chức 2 mũi bao vây, bắt cán bộ, phá hủy kho tàng, tàn sát nhân dân trong vùng. Do đã biết mưu đồ của địch nên trước 5 ngày khi địch tổ chức càn quét tại Bá Xuyên, nhân dân trong xã đã kịp thời tổ chức phân tán khoảng 7 tạ thóc của quỹ “*Nghĩa thương*” để cất giấu tại nhà ông Đồng Văn Trù (trưởng xóm Chúc). Thực hiện kế hoạch càn quét, giặc đột nhập vào xóm La Cảnh rồi tập kết lực lượng tại xóm Bãi Hát; lực lượng quân du kích của xã tổ chức mai phục, nổ súng, giạt mìn khiến quân giặc hoảng loạn bỏ chạy, sa vào các hầm chông đã được bố trí sẵn từ trước. Chúng bị đánh bật ra ngoài vành đai làng, phải lùn ngược bờ sông Công lên cầu Na Giang tạt sang xóm Lý Nhân rồi chạy ngược lên phía bắc thị xã Thái Nguyên. Đây là trận thắng đánh dấu bước trưởng thành của dân quân du kích địa phương⁽¹⁾.

Thực hiện chủ trương “*Vườn không nhà trống, tiêu thổ kháng chiến*” của Chính Phủ, chính quyền địa phương đã vận động nhân dân chuyển giấu tài sản, lương thực, thực phẩm nhất là các kho thóc đã vận động quyền góp được để ủng hộ kháng chiến vào nơi bí mật an toàn. Phát hiện ta di chuyển cất giấu kho thóc, bọn địch điên cuồng dùng máy bay Đa-cô-ta ném bom oanh tạc xuống xóm La Kham, xóm Mới, xóm Bãi Hát vào 16

⁽¹⁾ Theo bản kê khai thành tích truyền thống đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc làng Phi Đơn do ông Vũ Năng (xóm Bãi Hát) viết ngày 10/8/2009.

giờ chiều ngày 23/10/1950, đáng chú ý có 1 quả bom rơi ngay cửa chuồng trâu nhà ông Điều nhưng không phát nổ, sau này ta đã tháo thuốc ra và dùng vỏ bom làm keng hợp tác. Vụ ném bom đã làm cho 5 người dân bị thiệt mạng đó là bà Đồng Thị Xuyên, bà Lê Thị Hào, ông Trương Văn Thất (xóm Bãi Hát), ông Đồng Văn Cảnh (xóm La Cảnh), Bà Phùng Thị Chung (tản cư từ Hà Đông lên). Hành động tàn bạo này của thực dân Pháp đã dấy lên sự phẫn uất, sôi sục căm thù giặc, thôi thúc ý chí chiến đấu của nhân dân địa phương. Tiếp đó, vào tháng 4/1953, Pháp ném bom khu vực Cầu Giai (Ao Cang) làm nhà ông Ngô Văn Cừ bị cháy, 5 đồng chí bộ đội hy sinh⁽¹⁾. Ngoài việc trực tiếp tổ chức phục kích chiến đấu, nhân dân xã Bá Xuyên còn đón tiếp thương binh từ chiến trường về điều trị. Hội Mẹ chiến sỹ (do bà Đồng Thị Hành lập ra) đã tích cực vận động nhân dân đón thương binh về nhà chăm sóc. Lúc này đại đội 309, 311, 313 đóng quân ở La Cảnh - Bá Xuyên cũng được nhân dân đưa về nhà trú quân, nuôi dưỡng, tiêu biểu là các gia đình ông Đồng Văn Đá, ông Dương Văn Duyên, ông Dương Văn Hiệp, ông Đồng Văn Ngáy.

Hưởng ứng lời kêu gọi đem hết sức người, sức của phục vụ tiền tuyến, đưa chiến dịch biên giới đi đến toàn

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Ngô Lưu (con trai Cụ Ngô Văn Cừ - nhân chứng lịch sử được nhắc đến trong sự kiện này) cung cấp.

thắng, Bá Xuyên đã huy động được 40 dân công tham gia thi công trên công trường núi đá vôi Thái Nguyên phục vụ kháng chiến. Được tin địa phương tuyển dân công đi phục vụ chiến dịch theo đợt từ 3 - 6 tháng, 40 dân công tại công trường lại tiếp tục tình nguyện xung phong đi phục vụ chiến dịch. Sau 3 tháng, 30 dân công có sức khỏe tốt tiếp tục ở lại đợt 6 tháng. Từ tháng 12/1951 đến tháng 2/1952, Bá Xuyên đã huy động được 120 dân công tham gia phục vụ chiến dịch Hòa Bình - Tây Bắc, đồng chí Đồng Quang Huy được cử phụ trách⁽¹⁾.

Ngoài tham gia dân công phục vụ tại các chiến dịch, ở địa phương, nhân dân tích cực tham gia đào đường thực hiện chủ trương cần đường tiến công và rút lui của địch, đặc biệt là đoạn đường từ Phố Cò về chợ Mỏ Chè. Thời điểm này, tình hình chiến sự có nhiều biến đổi, quân ta bắt đầu chuyển từ thế phòng ngự bị động sang thế chủ động phản công. Ban giao thông địa phương hoạt động rất tích cực, đồng chí Dương Văn Tự lúc này được cử làm Trưởng ban giao thông của xã, trực tiếp chỉ huy ban giao thông và nhân dân địa phương làm giao thông hỏa tặc. Đầu năm 1953, thực hiện chủ trương tất cả cho tiền tuyến, nhân dân Bá Xuyên lại tích cực tham gia làm cầu đường liên thôn, liên xã; đồng chí Đồng Văn Cộng được giao phụ trách dân công làm con đường

⁽¹⁾ Bản kê khai thành tích truyền thống đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc làng Phi Đơn do ông Vũ Năng viết ngày 10/8/2009.

từ Cầu Chẹo đi xuống Tân Lợi, khí thế khẩn trương phục vụ kháng chiến tràn ngập khắp các địa phương trong huyện.

Truyền thống bất khuất kiên cường của nhân dân xã Bá Xuyên đã được phát huy cao độ trong kháng chiến đặc biệt là chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ, nhiều thanh niên đã lên đường, dốc lòng dốc sức thi đua giết giặc lập công, cống hiến tuổi thanh xuân cho đất nước; có nhiều đồng chí đã anh dũng hy sinh được phong tặng danh hiệu Liệt sỹ đó là: Liệt sỹ Nguyễn Lục Nguyên, liệt sỹ Dương Văn Trinh, liệt sỹ Đỗ Văn Định, liệt sỹ Đặng Văn Uẩn, liệt sỹ Ngô Văn Hải, liệt sỹ Đồng Văn Phụng; 4 đồng chí được tặng huy hiệu “*Chiến sỹ Điện Biên*” là Đồng Văn Đáo, Vũ Văn Đình, Dương Văn Giảng và Đào Văn Nhu⁽¹⁾.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là thắng lợi của tinh thần đoàn kết, ý chí kiên cường vượt mọi khó khăn, truyền thống yêu nước, lòng tự tôn dân tộc của nhân dân cả nước trong đó có nhân dân Bá Xuyên. Đóng góp của Chi bộ, nhân dân các dân tộc xã Bá Xuyên trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và kháng chiến chống thực dân Pháp đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận. Nhiều gia đình, cá nhân đã được tặng

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Vũ Năng và lý lịch đảng viên của các đồng chí lão thành cách mạng cung cấp.

huân chương, huy chương kháng chiến, điển hình như ông Đồng Văn Đáo (xóm Chùa) - Huân chương Chiến thắng hạng Ba, ông Dương Văn Diện (Bãi Hát) - Huân chương Chiến thắng hạng Ba, ông Dương Văn Duyên (La Cảnh) - Huy chương Kháng chiến hạng Nhất, ông Đồng Văn Công (Ao Cang) - Huy chương Kháng chiến hạng Nhất, ông Dương Thái Lâm (La Cảnh) - Huy chương kháng chiến hạng Nhì và Kỷ niệm chương kháng chiến, ông Dương Văn Nội - Huy chương Chiến thắng hạng Nhì, ông Vũ Văn Quy - Huy chương Kháng chiến, ông Nguyễn Văn Giá (Bãi Hát) - Kỷ niệm chương kháng chiến. Hai gia đình được Ủy ban hành chính Bắc Bộ tặng bằng khen “*Gia đình có công với nước*” là gia đình ông Đồng Văn Công (Ao Cang) và gia đình ông Đồng Văn Cốc (La Cảnh). Ông Sê Túc Tôn được ghi nhận đã có công giúp đỡ cán bộ qua lại.

Cùng với việc tích cực tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu trên các chiến trường; nhiệm vụ xây dựng củng cố chi bộ, chính quyền, đoàn thể và xây dựng lực lượng dân quân du kích cũng được đẩy mạnh. Chi bộ, chính quyền được củng cố đảm bảo có đủ năng lực để lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương và mọi chính sách của Đảng - Chính phủ trong thời chiến. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy - Ủy ban kháng chiến hành chính huyện, Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã tổ chức cho cán bộ, đảng

viên, nhân dân trong toàn xã học tập mục đích ý nghĩa chính sách thuế Nhà nước do chính phủ ban hành tháng 5/1951; trên cơ sở đó tiến hành kê khai, đo đạc xác định diện tích, chất lượng ruộng đất làm cơ sở xác định mức thuế cho mỗi gia đình. Cũng như các xã khác trong huyện, khi tiến hành gặp nhiều khó khăn vướng mắc do nhận thức của người dân chưa thấu, chưa đồng thuận; nhiều gia đình kê khai không đúng với thực tế, không chấp nhận kết quả đo đạc và ấn định mức thuế của cán bộ huyện vì sự ích kỷ, hẹp hòi cá nhân, sợ thua thiệt.

Trước tình hình đó, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện đã tổ chức đánh giá kết quả thực hiện chính sách thuế năm 1951, kiểm điểm rút kinh nghiệm ở những nơi không đạt chỉ tiêu. Để việc thực hiện chính sách thuế đạt kết quả tốt hơn, được sự phối hợp giúp đỡ của đội công tác nông thôn huyện, Chi bộ Bá Xuyên đã chỉ đạo cán bộ các xóm tổ chức cho nhân dân học tập cụ thể những quy định trong chính sách thuế của Nhà nước, đồng thời tổ chức đo đạc xác định lại diện tích, chất lượng ruộng đất, đánh giá đúng mức thuế cho những gia đình còn thắc mắc, đảm bảo sự công bằng. Căn cứ vào ruộng đất thực tế để áp dụng mức thuế phù hợp, thấp nhất là 100kg/mẫu, cao nhất là 1.300kg/mẫu. Ông Lâm (Lương Châu) được cử làm trưởng ban thuế, ông Đồng Văn Tiếp (Ao Càng) làm phó ban. Ban thuế của xã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tự giác

chấp hành chính sách thuế của Nhà nước⁽¹⁾. Nhờ đó, nhân dân đã nhận thức rõ hơn về quyền lợi và nghĩa vụ nộp thuế của mình, trong những năm tiếp theo, Bá Xuyên đều hoàn thành chỉ tiêu thu thuế cấp trên giao.

Cùng với việc vận động nhân dân thực hiện chính sách thuế của Nhà nước, trong giai đoạn 1951 - 1954, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện, Chi bộ xã Bá Xuyên tiếp tục lãnh đạo Ủy ban kháng chiến hành chính xã thực hiện triệt để việc giảm tô, cải cách ruộng đất. Huyện ủy đã cử đồng chí Dương Kim Nụ về trực tiếp chỉ đạo việc giảm tô. Xã đã cử các đồng chí cán bộ chủ chốt như Dương Quang Huy, Đồng Văn Cộng, Dương Văn Nội đi học chính sách giảm tô, chính sách cải cách ruộng đất trong thời hạn 3 tháng để về triển khai thực hiện tại địa phương và các vùng lân cận. Sau khi học xong khóa học, đồng chí Dương Văn Nội được phân công tham gia thực hiện cải cách ruộng đất ở Bắc Giang - Bắc Ninh, đồng chí Dương Quang Huy được phân công tham gia thực hiện cải cách ruộng đất ở Phú Bình, đồng chí Đồng Văn Cộng làm cán bộ thuế nông nghiệp tại xã Thành Công, huyện Đồng Hỷ.

Để việc giảm tô, giảm tức thực hiện có hiệu quả, đội giảm tô của xã được thành lập, hoạt động tích cực và đã

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Nguyễn Văn Nhất (xóm La Cảnh) cung cấp.

thu được những kết quả bước đầu đáng mừng, nhân dân phấn khởi tích cực lao động sản xuất, xây dựng đời sống mới. Tuy nhiên công tác này vẫn còn một số hạn chế sai sót như: Việc xác định mức tô của đội giảm tô chưa hợp lý, một số chủ ruộng, chủ trâu giảm tô không đúng quy định; việc giảm tức cũng chưa có kế hoạch, chưa có định mức thống nhất rõ ràng, gây thắc mắc trong nhân dân. Tất cả những hạn chế đó ảnh hưởng đến hiệu quả việc triển khai chính sách ruộng đất, chính sách nông thôn tại địa phương.

Trước tình hình đó, thực hiện chỉ đạo của Trung ương, từ ngày 25/8 đến ngày 20/10/1953, tỉnh Thái Nguyên tiến hành đấu tranh triệt để giảm tô, giảm tức với 3 đợt (đợt thí điểm, đợt 33 xã, đợt 32 xã). Địa bàn Bá Xuyên nằm trong đợt giảm tô của 33 xã thuộc 4 huyện Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Lương và Phú Bình. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đội giảm tô do Đoàn ủy II và Liên khu ủy Việt Bắc, đội giảm tô của xã kết hợp với nông hội tiến hành rà soát, phân định thành phần giai cấp đối với các hộ trong toàn xã theo tiêu chí chung, xác định và quy thành phần địa chủ đối với một số gia đình trong xã. Sau 3 lần quy xét đã có 13 gia đình bị quy thành phần địa chủ. Tuy nhiên, trong đấu tranh giảm tô giảm tức, do chủ quan duy ý chí mà chi bộ Đảng và chính quyền đã mắc sai lầm, quy sai thành phần cho một số cán bộ đảng viên tích cực có nhiều công lao đối với cách mạng

như trường hợp gia đình ông Dương Văn Duyên⁽¹⁾ (La Cảnh), gia đình ông Đồng Văn Cộng⁽²⁾ (Ao Cang).

Mặc dù mắc một số sai lầm, khuyết điểm nhưng kết quả của đợt đấu tranh này đã buộc địa chủ, phú nông giảm 25% địa tô so với mức tô trước Cách mạng tháng Tám, xóa bỏ toàn bộ các loại tô phụ, nhân dân được hưởng nhiều quyền lợi nên rất phấn khởi, thêm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Bên cạnh những việc làm trên, Chi bộ còn chỉ đạo Ủy ban xã thu gom đất đồn điền, đất vắng chủ (ruộng

⁽¹⁾ Ông Duyên tham gia cách mạng từ rất sớm, làm nhiệm vụ chuyển thư mật, gây dựng cơ sở cách mạng bí mật tại địa phương. Kháng chiến chống Pháp, ông tham gia tự vệ rồi công tác tại Cục Công binh thuộc Bộ Quốc phòng, sau đó về địa phương tham gia Ban Chấp hành Nông hội xã Bách Quang và được chỉ định làm Chủ tịch ủy ban xã Thành Công huyện Đông Hỷ. Nhưng khi xã tiến hành phân định thành phần giai cấp, ông bị quy xét làm tay sai cho địa chủ Dương Đình Bê, bị Chi bộ đình chỉ sinh hoạt và buộc thôi giữ chức vụ ở Ủy ban hành chính xã. (Theo Tư liệu do ông Nguyễn Văn Nhất, ông Vũ Năng cung cấp và lý lịch đảng viên của các đồng chí Dương Văn Duyên, Đồng Văn Cộng).

⁽²⁾ Ông Đồng Văn Cộng tham gia cách mạng từ sớm. Cách mạng tháng Tám thành công, ông ứng cử Hội đồng nhân dân xã Bách Quang và được bầu làm ủy viên thường trực 2 khóa (1948 - 1951). Trong thời gian 1952 - 1954, ông tham gia phụ trách dân công tại xã và được cử đi học chính sách cải cách ruộng đất giảm tô giảm tức, sau đó được phân công làm cán bộ thuế nông nghiệp. Tháng 12/1954, khi Bá Xuyên thực hiện cải cách ruộng đất (Bá Xuyên là 1 trong những xã thực hiện cải cách ruộng đất ở đợt 2 từ ngày 20/10/1954 đến 21/1/1955), ông bị quy xét liên quan đến Quốc dân Đảng và bị khai trừ khỏi Đảng. (Theo tư liệu do ông Nguyễn Văn Nhất, ông Vũ Năng cung cấp và lý lịch đảng viên của các đồng chí Dương Văn Duyên, Đồng Văn Cộng).

đất nhà chùa), ruộng đất công chia cho gia đình nông dân thiếu ruộng để cày cấy. Đội giảm tô tuyên bố xóa bỏ những món nợ của nông dân vay địa chủ phú nông từ trước cách mạng; thực hiện hoãn nợ từ 1 đến 3 năm cho nông dân bị thiệt hại vì thiên tai địch họa chưa có khả năng trả nợ; khuyến khích những gia đình có điều kiện cho nông dân vay với lãi suất thấp hoặc không lãi; tạo điều kiện tốt nhất để nông dân trong xã cùng tham gia sản xuất, cải thiện đời sống, đóng góp sức người sức của cho kháng chiến, làm tròn nhiệm vụ của hậu phương.

Cùng với các chính sách về kinh tế, hoạt động y tế - giáo dục trong giai đoạn này cũng được quan tâm, có những chuyển biến tích cực. Từ năm 1949, ban y tế xã do ông Thuận là trưởng ban; từ năm 1950 đến năm 1953, ông Dương Thái Lâm được cử làm xã đội trưởng kiêm trưởng ban y tế xã; giai đoạn 1953 - 1956, ông Nguyễn Văn Nhất (xóm La Cảnh) làm trưởng ban. Thời kỳ đầu, khi chưa xây dựng được trạm y tế, ban y tế xã mượn tạm nhà ông Đặng Văn Ba và bà Đồng Thị Còi (xóm Chùa) làm nơi làm việc. Hoạt động của ban y tế chủ yếu tập trung vào việc vận động nhân dân trong xã ăn ở vệ sinh, phát quang bờ bụi, khơi thông cống rãnh, san lấp vũng nước tù đọng, ăn chín uống sôi, nằm màn tránh muỗi để phòng dịch bệnh. Trong bối cảnh thời chiến, việc tuyên truyền, vận động nhân dân chủ yếu

được lồng ghép trong cuộc họp của các đoàn thể như nông hội, thanh niên, phụ nữ, thiếu niên. Nhờ sự tích cực của ban y tế xã mà trong giai đoạn 1949 - 1954, ở Bá Xuyên không xảy ra dịch bệnh lớn nào. Tuy nhiên do đặc điểm địa hình, thổ nhưỡng nhiều đồi núi, sông ngòi cùng với việc khan hiếm thuốc chữa bệnh nên bệnh sốt rét giai đoạn này vẫn chưa bị đẩy lùi⁽¹⁾.

Về giáo dục, từ năm 1948, nhóm trường đã được thành lập ở xóm La Cảnh, cơ sở vật chất ban đầu đơn sơ thiếu thốn, chỉ có một phòng học tranh tre nửa lá do nhân dân góp sức dựng lên. Từ năm 1948 đến năm 1954, các nhóm trường tiếp tục được duy trì; ở xã có lớp học từ vỡ lòng đến lớp nhì (lớp 3), lớp nhất (lớp 4). Các thầy trực tiếp dạy học ở xã thời kỳ này là thầy Tái, thầy Kim, thầy Vọng và thầy Hoan. Phong trào bình dân học vụ tiếp tục phát triển, dân trí của bà con trong xã được nâng lên, các lớp bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì, đội ngũ cán bộ từ xóm đến xã đều tích cực tự giác tham gia học tập, nhiều đồng chí đã có trình độ lớp 3, lớp 4. Nhân dân trong xã noi gương cán bộ tham gia học tập rất đông. Để đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân, xã đã vận động làm mới một số lớp học tường vách, mái rạ tại các xóm, huy động trưng dụng một số nhà rộng của

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Nguyễn Văn Nhất (xóm La Cảnh) cung cấp.

những gia đình bị quy thành phần địa chủ trong giảm tô làm lớp học và vận động bà con tự ghép tre, nứa làm bàn ghế cho lớp học, vì vậy phong trào học tập ở xã rất sôi nổi.

Trong những năm kháng chiến trường kỳ gian khổ nhưng cũng rất hào hùng của dân tộc, Chi bộ Đảng Bá Xuyên không ngừng trưởng thành và phát triển. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện, với đường lối đúng đắn, chi bộ đã lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn, vừa củng cố chính quyền, phát triển sản xuất vừa tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Nhân dân Bá Xuyên đã đạt được những thành tích đáng tự hào, góp phần không nhỏ vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Sau khi kháng chiến thắng lợi, với tinh thần đền ơn đáp nghĩa, nhân dân Bá Xuyên tự nguyện đón các đồng chí thương binh nặng về nuôi dưỡng và chăm sóc tại nhà, tiêu biểu như gia đình ông Đồng Văn Phong, ông Vũ Văn Úy, ông Đồng Văn Vây, bà Đồng Thị Hành.

Phát huy truyền thống anh hùng của quê hương, Chi bộ Đảng xã tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt 2 nhiệm vụ chiến lược của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hoàn thành thắng lợi cuộc cách mạng dân tộc dân chủ.

Chöông III

LAÏNH ÑAÏO NHAÏN DAÏN XAÏY DÖÖNG CHUÏNGHÖA XAÏHOAÏ VAOKHAÏNG CHIEÏN CHOÁNG MYÖCÖU NÖÖU (1954 - 1975)

I. Lãnh đạo cải cách ruộng đất, khôi phục, cải tạo xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội (1954 - 1964)

Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, cách mạng Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới: Thực hiện đồng thời 2 nhiệm vụ chiến lược đó là tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, xây dựng miền Bắc thành căn cứ địa vững mạnh của cách mạng cả nước và tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, chống đế quốc Mỹ và tay sai, thực hiện thống nhất nước nhà. Địa bàn xã Bá Xuyên cũng nằm trong bối cảnh chung của miền Bắc, có nhiều thuận lợi song cũng còn nhiều khó khăn, phức tạp.

Năm 1953, xã Thành Công được thành lập trên cơ sở sáp nhập thôn Phi Đơn, ấp Sơn Tía, xóm Lương Châu, xóm Bá Xuyên. Sau khi hòa bình lập lại, việc xây dựng và phát triển kinh tế của xã cũng có những thuận lợi và khó khăn sau:

Bá Xuyên là một xã thuần nông, người dân chủ yếu sống bằng nghề sản xuất nông nghiệp. Trong kháng chiến chống Pháp, Đồng Hỷ nói chung và Bá Xuyên nói riêng là vùng tự do - nơi nhân dân các tỉnh miền xuôi tản cư đến làm ăn sinh sống và tham gia kháng chiến. Mặc dù là vùng tự do nhưng cơ sở vật chất thiếu thốn, việc đầu tư cho phát triển sản xuất còn ít, trình độ canh tác của nông dân còn lạc hậu... nên năng suất thấp, nhất là những năm cuối của cuộc chiến tranh máy bay Pháp thường xuyên bắn phá gây nhiều thiệt hại. Nhiều diện tích ruộng đất bạc màu, khô cằn bị bỏ hoang, công trình thủy lợi gần như chưa có gì, thiên tai, mất mùa xảy ra, đời sống nhân dân vốn đã khó khăn lại càng khó khăn hơn. Phần lớn ruộng đất cấy một vụ, năng suất rất thấp; giao thông vận tải rất kém; giáo dục, y tế chưa được quan tâm. Cấp ủy, chính quyền chưa có kinh nghiệm trong các nhiệm vụ mới. Đặc biệt xã vừa mới sáp nhập địa giới hành chính, địa bàn rộng hơn nên sự phối hợp của cán bộ chưa nhuần nhuyễn.

Khó khăn tuy nhiều nhưng chỉ là tạm thời trước mắt, thuận lợi là căn bản, quyết định xu thế phát triển của cách mạng. Nhân dân Bá Xuyên với truyền thống cần cù, chịu khó vươn lên, có tinh thần yêu nước, đoàn kết một lòng. Trong 2 năm 1954 - 1955, Đảng đã có nhiều chủ trương để ổn định đời sống nhân dân, khắc phục hậu quả chiến tranh, phục hồi và phát triển kinh tế,

trong đó phục hồi và phát triển sản xuất nông nghiệp là trọng tâm vì nhiệm vụ này liên quan mật thiết đến ruộng đất, thực hiện “*Người cày có ruộng*”. Đây là những thuận lợi căn bản giúp cấp ủy, chính quyền xã lãnh đạo nhân dân khôi phục chiến tranh, phát triển kinh tế.

Tháng 9/1954, Bộ Chính trị ra Nghị quyết chỉ rõ: “*Trong một thời gian nhất định... ra sức hoàn thành cải cách ruộng đất...*”, “*Hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế quốc dân, giảm bớt những khó khăn về đời sống nhân dân, phát triển kinh tế một cách có kế hoạch...*”.

Từ ngày 22/10/1954, cùng với 20 xã khác trong huyện Đồng Hỷ, xã bắt đầu thực hiện cải cách ruộng đất (thuộc đợt 2). Cuối năm 1954, đội cải cách ruộng đất do ông Thành - cán bộ huyện Đồng Hỷ lãnh đạo về địa phương tiến hành cải cách. Các gia đình trong xã được đội cải cách phân loại thành 5 thành phần: Địa chủ, phú nông, trung nông lớp trên, trung nông lớp dưới, bần nông, cố nông. Gia đình nuôi 2 con lợn đã có thể gọi là phú nông. Tỷ lệ địa chủ được quy định trước là 5% số dân của xã.

Về phương pháp tiến hành, đội cải cách xác định dựa vào bần nông, cố nông, đoàn kết với trung nông, đánh đổ giai cấp địa chủ, phong kiến. Bám sát sự chỉ đạo của huyện Đồng Hỷ, đội tiến hành họp với cán bộ xã để nắm tình hình. Nông dân được học tập các chính sách của Nhà nước, được giáo dục, tập dượt qua thực tế để

nâng cao giác ngộ về giai cấp, phân biệt rõ bạn, thù trong đấu tranh. Đội cải cách tiến hành tịch thu, trưng thu, trưng mua ruộng đất, tài sản của địa chủ chia cho nông dân, chỉnh đốn tổ chức Đảng và chính quyền thôn xã. Xóm Ao Cang là một trong những xóm thực hiện cải cách sớm của xã. Đội cải cách do ông Thành - cán bộ huyện Đông Hỷ làm đội trưởng, ông Khang, bà Tố, ông Cảnh là người trong xóm làm thành viên⁽¹⁾.

Nhiều cuộc đấu tố, “ôn nghèo kẻ khổ” và các hình thức đấu tranh quyết liệt nhằm xóa bỏ tận gốc chế độ phong kiến ở nông thôn được tiến hành. Chế độ chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ, phong kiến bị xóa bỏ. Uy thế chính trị của nông dân lao động được nâng lên, người dân nghèo có được ruộng đất.

Kết thúc cải cách ruộng đất, nông dân trong xã được chia ruộng đất, trâu, bò và nhiều công cụ lao động. Với thắng lợi của cải cách ruộng đất, mơ ước ngàn đời của người nông dân là ruộng đất đã trở thành hiện thực. Trong toàn xã đã xóa bỏ hoàn toàn giai cấp địa chủ và quan hệ sản xuất phong kiến, nâng cao quyền làm chủ của nông dân, giải phóng một bước sức sản xuất trong nông nghiệp, nông thôn. Tuy nhiên, cũng như toàn miền Bắc, cải cách ruộng đất ở Bá Xuyên đã mắc phải những

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Đông Ngọc Bể - Nguyên Bí thư Đảng ủy xã Bá Xuyên cung cấp.

sai lầm nghiêm trọng như: Không căn cứ vào tình hình thực tiễn của xã Bá Xuyên là vùng tự do nên có điều kiện thuận lợi để thực hiện chính sách ruộng đất của Đảng và Nhà nước từ trước. Diện tích ruộng đất địa chủ chiếm hữu đã bị thu hẹp qua các đợt chính quyền tịch thu ruộng đất, đồn điền chia cho dân cày. Sau các đợt giảm tô, nhiều chủ ruộng hiến ruộng cho Chính phủ hoặc không thuê mướn được nhân công nên đã bán bớt hoặc tự làm nên số gia đình chuyên phát canh, thu tô còn lại không nhiều. Việc chạy theo định mức quy 5% địa chủ ở cơ sở dẫn đến tình trạng kích diện tích, kích thành phần, đấu tố tràn lan, không phân biệt đối xử với địa chủ tham gia kháng chiến, phạm sai lầm về quy thành phần phú nông, trung nông lên địa chủ. Đặc biệt nghiêm trọng là khi chỉnh đốn tổ chức Đảng cơ sở diễn ra tình trạng quy chụp một số cán bộ, đảng viên thành phản động, theo Quốc dân Đảng; thậm chí có đồng chí bị khai trừ khỏi Đảng, chức năng của chi bộ bị lu mờ...

Những sai lầm trên là do trong quá trình tổ chức, chỉ đạo thực hiện, cán bộ Đội cải cách đã vi phạm đường lối giai cấp của Đảng ở nông thôn, cường điệu việc trấn áp phản cách mạng; nặng về đấu tố, nhẹ giáo dục; không đánh giá đúng sự suy yếu và phân hóa trong giai cấp địa chủ từ sau Cách mạng đến khi hoà bình lập lại. Trong những sai lầm đó, nguyên nhân cơ bản nhất là các đội cải cách xa rời cấp ủy, không phối hợp với chi bộ.

Việc quy sai, xử lý sai cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân là một sai lầm nghiêm trọng trong công tác cải cách ruộng đất và chỉnh đốn các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể ở xã. Những sai lầm đó đã dẫn đến tình hình trật tự an ninh trên địa bàn xã sau cải cách ruộng đất hết sức phức tạp, nhiều gia đình họ mạc ly tình. Nhiều người bị quy sai đã đả kích lại những người đấu tố mình trước đây dẫn đến những mâu thuẫn trong địa phương. Tình hình trong xã khá phức tạp, xảy ra hiện tượng mất đoàn kết. Những người bị quy sai thành phần đe dọa, đả kích cán bộ, những người đấu tố sai trong giám tô, cải cách ruộng đất; thậm chí xảy ra xung đột. Đa số đảng viên nằm im không hoạt động... Đây cũng là tình trạng chung của nhiều địa phương trong cải cách ruộng đất.

Trước tình hình đó, Trung ương Đảng đã phát hiện ra sai lầm trong cải cách ruộng đất. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã có nghị quyết về sửa sai và chỉ đạo các địa phương thực hiện công tác sửa sai và chỉnh đốn tổ chức.

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, ngày 7/2/1957 huyện Đồng Hỷ đã cử cán bộ xuống xã trực tiếp chỉ đạo việc sửa sai. Đến tháng 2/1957, xã thành lập đội sửa sai do ông Tảo - cán bộ huyện Đồng Hỷ phụ trách⁽¹⁾. Chi

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Đông Văn Viên - nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Bá Xuyên cung cấp.

ủy, Ban sửa sai họp cùng các đồng chí tổ trưởng và đại diện các đoàn thể trong xã. Nội dung các cuộc họp bao gồm: Học tập lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, học tập lại kế hoạch bước 2, ôn lại chính sách phân định thành phần, đền bù tài sản, kiểm điểm công tác còn tồn tại⁽¹⁾.

Sau hội nghị, đa số đảng viên trong chi bộ đã thấy được đường lối, chính sách ruộng đất của Đảng, những kết quả đạt được cũng như những sai lầm, khuyết điểm của quá trình thực hiện cải cách ruộng đất. Cán bộ, đảng viên (nhất là đảng viên cũ) thì phấn khởi, tin tưởng vào công tác sửa sai. Tuy nhiên vẫn còn một số ít đảng viên mới thành kiến, chưa tin tưởng vào chính sách, một số gia đình địa chủ bị quy sai đã đả kích lại những người đã tố giác mình... Một số cán bộ hoang mang, dao động, sợ cải cách⁽²⁾.

Sau khi quán triệt chủ trương sửa sai của Đảng, xã đã tiến hành sửa sai. Tuy nhiên khó khăn gặp phải đó là mức đền bù thì nhiều nhưng số tài sản ở địa phương hiện còn ít, mặt khác một số cán bộ đảng viên không có tư tưởng đền bù. Mặc dù khó khăn, phức tạp nhưng với tinh thần kiên quyết, khẩn trương, thận trọng, đi từng bước vững chắc, Đội sửa sai đã kiên trì giải thích, động viên cán bộ, đảng viên học tập chính sách sửa sai...

⁽¹⁾ Báo cáo tình hình công tác sửa sai từ ngày 5 đến ngày 11/2/1957 huyện Đồng Hỷ.

⁽²⁾ Báo cáo 3 tháng 1, 2, 3 năm 1955 của Huyện ủy Đồng Hỷ.

Được học tập nghị quyết về công tác sửa sai của Trung ương Đảng, Chi ủy đã biết phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần yêu nước của nhân dân trong xã, hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Bác Hồ, tuyên truyền đường lối, chính sách làm mọi người hiểu rõ tình hình và cảm thông với những sai lầm trong cải cách, gạt bỏ những hiềm khích cá nhân, lợi ích trước mắt, đặt quyền lợi của Đảng, cách mạng lên trên hết.

Qua 2 đợt sửa sai, trong xã có 8 người được hạ thành phần và 2 đồng chí đảng viên trước đó bị đình chỉ sinh hoạt do nghi ngờ có liên quan đến địa chủ, Quốc dân Đảng được phục hồi Đảng tịch. Đó là ông Dương Văn Duyên (xóm La Cảnh) bị quy tay sai, địa chủ, đình chỉ sinh hoạt từ năm 1954 đến tháng 3/1957 (sau khi được phục hồi Đảng tịch, ông giữ chức trưởng Ban tuyên truyền thông tin xã). Ông Đồng Văn Cộng (xóm Ao Cang) nghi vấn liên quan đến Quốc dân Đảng, từ năm 1954 đến năm 1956 được phục hồi Đảng tịch và phân công làm công tác đền bù⁽¹⁾.

Đến năm 1957, công việc sửa sai cơ bản đã hoàn thành, tình trạng căng thẳng trong xã dần được khắc phục, những gia đình được sửa sai, được minh oan yên

⁽¹⁾ Tư liệu của ông Đồng Văn Viên - nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Bá Xuyên và căn cứ lý lịch đảng viên của đồng chí Dương Văn Duyên và đồng chí Đồng Văn Cộng.

tâm sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa. Số đảng viên bị xử trí oan, sau khi được khôi phục Đảng tịch đều phấn khởi, tích cực công tác, làm tăng thêm chất lượng lãnh đạo của chi bộ. Các cán bộ, đảng viên mới được kết nạp, đề bạt trong thời kỳ cải cách ruộng đất, qua sửa sai đã thông suốt tư tưởng, tích cực công tác. Các tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể ở các xã trên địa bàn thị xã được củng cố, kiện toàn một bước. Nhân dân tin tưởng vào đường lối của Đảng.

Về tình hình sản xuất nông nghiệp: Năm 1955, tình trạng hạn hán, sâu bệnh diễn ra nên năng suất cây trồng thấp, đời sống nhân dân trong xã gặp nhiều khó khăn. Do không có nước tưới nên diện tích đất hoang hóa bị người dân bỏ canh tác khá nhiều. Cùng với đó trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, Bá Xuyên cũng là nơi có đồng bào ở các tỉnh, thành phố khác tản cư đến. Sau hòa bình đồng bào hồi cư để lại phần diện tích đất sản xuất nông nghiệp. Năm 1956 cả xã còn gần 90 mẫu ruộng đất bỏ hoang hóa⁽¹⁾. Nạn đói kéo dài và ngày càng trầm trọng. Nhiều gia đình không có gạo, phải ăn độn kéo dài. Do quá đói kém nên trong xã đã xuất hiện tình trạng trộm cắp như trộm cắp sản về ăn⁽²⁾.

⁽¹⁾ Báo cáo 3 tháng 7, 8, 9 năm 1956 của Huyện ủy Đồng Hỷ.

⁽²⁾ Báo cáo 3 tháng 1, 2, 3 năm 1955 của Huyện ủy Đồng Hỷ.

Trước tình hình đó, Huyện ủy Đồng Hỷ đã đề ra chủ trương giải quyết nạn đói bằng cách sử dụng quỹ nghĩa thương, quỹ thương binh để cứu đói cho nhân dân. Đầu năm 1955, Huyện ủy cử 1 đồng chí huyện ủy viên và 1 cán bộ xuống xã trực tiếp giải quyết nạn đói bằng cách vận động nhân dân tương trợ nhau⁽¹⁾.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Ban chi ủy xã do đồng chí Dương Văn Lương đứng đầu đã dự họp tại Huyện ủy Đồng Hỷ triển khai Chỉ thị số 04-CT/TN của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc chống đói. Sau khi được triển khai, Ban chi ủy đã thành lập đội tự trị chống đói và phát động đợt chống đói từ ngày 1/4 đến ngày 15/4/1959, quy định mỗi gia đình trồng 3 thước rau muống, mỗi người 10 thước khoai lang, 10 khóm bí, mướp⁽²⁾.

Đội chống đói đã phân loại các gia đình thành 5 bậc: Loại 1 (không có gì ăn, có ngày chỉ được bữa cháo); loại 2 (bữa cơm, bữa cháo); loại 3 (có khả năng no đến hoa màu và chiêm); loại 4 (có khả năng ăn đến vụ mùa); loại 5 (có khả năng dư thừa). Trong đó loại 1 và loại 2 báo cáo để huyện theo dõi, loại 5 được vận động để giúp đỡ, tương trợ những hộ đói hơn.

⁽¹⁾ Báo cáo 3 tháng 1, 2, 3 năm 1955 của Huyện ủy Đồng Hỷ.

⁽²⁾ Báo cáo số 06 về việc tình hình đói của huyện Đồng Hỷ.

Để phát triển sản xuất, dưới sự chỉ đạo của chi bộ, Bá Xuyên chuẩn bị các điều kiện để thành lập tổ đổi công. Các đồng chí chi ủy phụ trách nông hội, thanh niên, phụ nữ được tập huấn 4 ngày trên huyện về các nguyên tắc đổi công và cách bầu chọn người đảm nhận chức tổ trưởng và tổ phó tổ đổi công. Sau khi về cán bộ quyết tâm thực hiện việc củng cố phát triển tổ đổi công⁽¹⁾. Qua tuyên truyền, nhân dân trong xã đã nhận thức được tầm quan trọng và lợi ích của tổ đổi công. Vụ mùa năm 1956, các xóm trong xã đã xây dựng được tổ đổi công. Nhờ có các tổ đổi công nên việc cấy trồng kịp thời vụ góp phần tăng năng suất và sản lượng cây trồng.

Cùng với vận động nhân dân tương trợ nhau chống đói, chi bộ cũng tích cực lãnh đạo nhân dân trong xã chống hạn, các hộ có ruộng soi ven bờ sông Công làm Kạn guồng nước sông lên cấy hàng chục mẫu lúa chiêm mỗi năm. Tiêu biểu có xóm Bãi hát, La Cảnh⁽²⁾.

Bên cạnh việc chống hạn, chi bộ đã chỉ đạo nhân dân chuyển sang cấy những giống lúa có sức chịu khô hạn cao hơn như giống Nam Ninh. Đến tháng 2/1957, cả xã tra cấy được 6 mẫu 7 sào 10 thước Nam Ninh⁽³⁾. Đây là

⁽¹⁾ Báo cáo 3 tháng 7, 8, 9 năm 1956 của Huyện ủy Đồng Hỷ.

⁽²⁾ Tư liệu do ông Đồng Văn Viên - nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Bá Xuyên cung cấp.

⁽³⁾ Báo cáo tình hình công tác sửa sai từ ngày 5/2 đến ngày 11/2/1957 huyện Đồng Hỷ.

bước chuyển đổi giống cây trồng phù hợp với điều kiện của xã. Để nâng cao năng suất và hiệu quả của sản xuất, Chi bộ phát động phong trào bắt sâu cho lúa và hoa màu. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, công tác chống hạn được tiến hành kịp thời nên năng suất lúa đạt khá. Xã là một trong những đơn vị có năng suất lúa chiêm cao nhất của huyện Đồng Hỷ, nhất là giống lúa Nam Ninh cho năng suất đạt trên 400kg/mẫu.

Bên cạnh việc chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, công tác giáo dục cũng được quan tâm. Các gia đình có con em đi học tự nguyện đóng góp tre nứa, rơm rạ góp gạo nuôi thầy giáo. Năm 1955, để giúp học sinh có chỗ học tập, trường cấp I Thành Công được thành lập do ông Nguyễn Văn Tái phụ trách. Từ ngày có trường học tại địa phương, học sinh đến lớp đông hơn.

Trong điều kiện khó khăn, việc chăm lo sức khỏe cho nhân dân vẫn được chú trọng. Năm 1956, xã đã kiện toàn lại Ban phòng bệnh để giúp đỡ nhân dân và tuyên truyền về việc phòng bệnh. Các xóm đã cử người đi học hộ lý ngăn ngày giúp nhân dân chủ động hơn trong phòng trừ dịch bệnh.

Tháng 11/1958, Hội nghị lần thứ 14, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) đã xác định: *“Nhiệm vụ chung của toàn Đảng, toàn dân ta là ra sức củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội...”*. Tiếp đó Hội nghị lần thứ 16 của Ban Chấp hành

Trung ương Đảng (4/1959) đã xác định những vấn đề cơ bản của đường lối, chính sách hợp tác hóa nông nghiệp. Hội nghị khẳng định chỉ có con đường hợp tác hóa, làm ăn tập thể mới khắc phục được những khó khăn trong sản xuất, cải thiện đời sống. Phương châm tiến hành hợp tác hóa là *“tích cực lãnh đạo, vững bước tiến lên, quy hoạch về mọi mặt, sát với từng vùng, làm tốt, vững và gọn”*. Hình thức, bước đi, tốc độ của quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa phải phù hợp, từ thấp lên cao, tập dượt cho nông dân và thợ thủ công quen dần với cung cách làm ăn tập thể từ tổ đổi công lên hợp tác xã.

Đầu năm 1959, Chi bộ lãnh đạo việc chuẩn bị các điều kiện để xây dựng hợp tác xã nông nghiệp theo chủ trương của Đảng, đồng thời thành lập Ban vận động xây dựng hợp tác xã nông nghiệp để vận động bà con tham gia vào hợp tác xã.

Việc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp thuận lợi do nhân dân trong xã vốn có truyền thống yêu quê hương, đất nước, cần cù lao động. Sau khi giành được độc lập, được sống trong không khí dân chủ, tự do do Đảng mang lại nên nhân dân tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng. Vì vậy khi có chủ trương xây dựng hợp tác xã, nhân dân Bá Xuyên đã có cơ sở ban đầu từ những tổ đổi công lao động thường xuyên hoạt động có hiệu quả.

Tuy nhiên, đây là mô hình mới. Người nông dân từ nhiều đời nay đã quen với mô hình làm ăn nhỏ lẻ, manh

mún. Đặc biệt, đối với những hộ vừa được chia ruộng trong cải cách ruộng đất, việc đem ruộng góp làm của chung là việc làm khó thực hiện. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân các xóm hoàn toàn tin tưởng vào đường lối, chính sách đúng đắn của Đảng, chính phủ cũng như phong trào hợp tác xã nhất định thắng lợi. Xã được đánh giá là một trong những đơn vị có phong trào hợp tác hóa mạnh của huyện Đông Hỷ. Đây là một bước tiến bộ rất dài của toàn xã trong công cuộc cải tạo quan hệ sản xuất nông nghiệp.

Đầu năm 1959 dưới sự lãnh đạo của chi bộ, nhân dân xã Bá Xuyên được học tập chủ trương xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Xã đã thành lập ban vận động gia nhập hợp tác xã để vận động từng gia đình. Kết quả chỉ trong năm 1959 và đầu năm 1960, xã đã thành lập được các hợp tác xã là La Cảnh, Bãi Hát, xóm Chùa, Ao Cang, xóm Chúc.

Hình thức tổ chức và hoạt động của hợp tác xã còn rất mới, nông dân công hữu hóa toàn bộ ruộng đất, trâu, bò, cày bừa và các tư liệu sản xuất vào hợp tác xã làm của chung do Ban quản trị hợp tác xã quản lý. Xã viên hàng ngày đi làm theo sự phân công công việc của đội trưởng. Kết quả được tính bằng công điểm. Sản phẩm thu được nộp vào kho hợp tác xã, cuối vụ thu hoạch sau khi trừ chi phí các khoản nộp nghĩa vụ cho Nhà nước,

để lại quỹ tái sản xuất, còn lại cân đối ăn chia theo tổng công điểm của mỗi gia đình.

Từ ngày thành lập, hợp tác xã đã phát triển về cả số lượng xã viên và trình độ giác ngộ con đường làm ăn tập thể. Tuy nhiên, có lúc hợp tác xã vẫn gặp khó khăn do ý thức làm chủ của xã viên chưa cao và trình độ quản lý của cán bộ còn hạn chế.

Năm 1960, do hạn hán kéo dài, Ủy ban hành chính huyện Đông Hỷ cử một đoàn cán bộ do đồng chí Trịnh Xuân Điền - Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện trực tiếp xuống hướng dẫn nhân dân đào giếng, gánh nước chống hạn⁽¹⁾. Dưới sự chỉ đạo của đoàn cán bộ huyện Đông Hỷ, công tác chống hạn cứu lúa được triển khai tích cực, nhân dân đồng tình ủng hộ tạo khí thế lao động sôi nổi.

Với khí thế và kết quả sản xuất trên, hợp tác xã nông nghiệp được củng cố và phát triển với trên 80% số hộ nông dân tham gia. Năm 1961 là năm đỉnh cao của phong trào hợp tác hóa với đại đa số các hộ nông dân trong xã tham gia.

Sản xuất nông nghiệp được đẩy mạnh, thủy lợi tiếp tục được coi là mặt trận hàng đầu. Phong trào làm kênh

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Đông Ngọc Bể - Nguyên Bí thư Đảng ủy xã Bá Xuyên cung cấp.

mương và đắp đập chống hạn phát triển mạnh mẽ. Nhờ làm tốt công tác chống hạn nên diện tích lúa cấy cũng tăng lên. Năm 1960 hợp tác xã Ao Cang cấy vượt diện tích trên 10 mẫu⁽¹⁾. Dưới sự chỉ đạo của chi bộ, các hợp tác xã đều phấn khởi tích cực giữ nước, tìm phân, cày sâu, bừa kỹ...

Năm 1960, phong trào làm phân được chú trọng. Xã vận động nhân dân thực hiện khẩu hiệu “*sạch làng tốt ruộng*”, “*Rừng thanh xuân phân một tấn*”... tận dụng mọi nguồn phân để bón ruộng.

Hưởng ứng phong trào thi đua: “*Phát cao cờ hồng, vượt gió đại phong, giành vụ mùa toàn thắng*”, Chi bộ đã phát động nhân dân hưởng ứng phong trào thi đua với hợp tác xã Đại Phong. Khi phong trào hợp tác hóa đã căn bản hoàn thành, khí thế cách mạng đang sục sôi trong quần chúng nhân dân, lại được tiếp sức bởi cuộc thi đua với Đại Phong nên phong trào càng lan rộng và nhanh chóng đi vào chiều sâu. Phong trào thi đua với hợp tác xã Đại Phong đã thổi lên ngọn lửa nhiệt thành, tinh thần phấn đấu, không ngại khó khăn của nhân dân Bá Xuyên. Các xã viên đều hăng hái sản xuất, ra sức làm thủy lợi, phân bón, làm cỏ, trừ sâu...

⁽¹⁾ Báo cáo Đại hội đại biểu huyện Đông Hy lần thứ 4 (4/1960).

Sức mạnh của tập thể có tác dụng rất lớn, xã viên đã đóng góp hàng nghìn công làm thủy lợi. Các hợp tác xã phát huy sức mạnh của tập thể, cải tiến kỹ thuật, cải tiến nông cụ, tăng năng suất, tăng sản lượng, bừa kỹ cày nhanh đúng thời vụ, bón phân, phun thuốc trừ sâu, chống lụt⁽¹⁾.

Phong trào làm thủy lợi lên cao, việc đắp đập giữ nước được đẩy mạnh: Hợp tác xã Trung Thành mua máy bơm dầu, làm kênh mương dẫn nước; xóm La Cảnh đắp đập La Vạc, Dộc Hòa; xóm Hát Chúc đắp đập cống Sến và giếng Dừa; xóm Chùa đắp đập Cây Sậy, đập Lỗ Lợi; hợp tác xã Ao Càng đắp đập Na Bầu, đập Cán Cờ; nhân dân trong toàn xã chung tay đắp đập Na Ca. Công trình làm mương nổi bắc qua 2 bờ Muốc Tín của hợp tác xã Trung Thành để mở rộng diện tích lúa cấy được Phòng thủy lợi và ủy ban hành chính huyện Đồng Hỷ khen thưởng⁽²⁾.

Qua những năm đầu xây dựng hợp tác xã có thể khẳng định phong trào hợp tác xã đã phát triển tốt, hợp với yêu cầu nhiệm vụ của nó, do đó mặc dù đã trải qua nhiều cuộc thử thách như: Trận lụt năm 1959, đợt sâu bệnh phá hoại năm 1960... nhưng sản xuất nông nghiệp

⁽¹⁾ Báo cáo tình hình công tác từ đại hội trước năm 1960 đến tháng 12/1961 của Huyện ủy Đồng Hỷ.

⁽²⁾ Tư liệu do ông Đông Văn Viên - nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Bá Xuyên cung cấp.

vấn giữ vững, những phong trào thi đua: 5 tốt, 4 tăng, 3 nhiều của năm 1960, thi đua đuổi kịp và vượt Đại Phong... đã tạo động lực cho nhân dân quyết tâm xây dựng hợp tác xã.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, cùng với các địa phương khác, Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân trong xã phát triển sản xuất nông nghiệp, ổn định đời sống.

Do sản xuất ổn định nên công tác thu mua thóc và nông sản làm nghĩa vụ cho nhà nước cũng đạt kết quả tốt. Xã là 1 trong 5 đơn vị của huyện Đông Hỷ thu mua thóc vượt mức kế hoạch đề ra⁽¹⁾. Công tác huy động nhân lực cho Nhà nước cũng đảm bảo và vượt chỉ tiêu. Hàng năm xã luôn hoàn thành chỉ tiêu giao quân cho nhà nước... Điều căn bản là nhân dân Bá Xuyên đã ý thức được nghĩa vụ của mình với đất nước, vượt mọi khó khăn, thiếu thốn bằng sức lao động của mình, đã tự túc lương thực thực phẩm, đồ dùng, dụng cụ lao động hoàn thành chỉ tiêu trong các chiến dịch. Song song với nhiệm vụ phục hồi kinh tế, đóng góp xây dựng đất nước, công tác văn hóa giáo dục, y tế, xã hội được lãnh đạo chi bộ và chính quyền quan tâm.

Ngày 17/12/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi: *“Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải tăng gia sản*

⁽¹⁾ Theo báo cáo đại hội đại biểu huyện Đông Hỷ lần thứ IV (4/1960).

xuất, muốn tăng gia sản xuất thì phải có văn hóa vì vậy nhiệm vụ của bộ túc văn hóa là một công tác rất quan trọng, cực kỳ cần thiết”. Ngày 3/9/1964, Chỉ thị 84-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng cũng nêu rõ: “Đến năm 1965 phải thanh toán nạn mù chữ ở vùng thấp cho tất cả mọi người từ 12 đến 40 tuổi, ở vùng cao cho cán bộ và thanh niên. Đồng thời nâng cao trình độ văn hóa của cán bộ và thanh niên lên ngang trình độ lớp 3, lớp 4 ở vùng thấp và lớp 2 ở vùng cao”.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Chi bộ đã chỉ đạo mở các lớp bình dân học vụ xóa nạn mù chữ cho nhân dân trong xã với khẩu hiệu “*người biết nhiều dạy cho người biết ít, người biết ít dạy người không biết*”. Các lớp bình dân học vụ được triển khai rộng rãi trên địa bàn toàn xã tạo nên phong trào đi học trong nhân dân. Tính đến hết tháng 6/1960, xã đã thanh toán xong nạn mù chữ cho nhân dân, trở thành 1 trong 13 xã thuộc huyện Đồng Hỷ căn bản hoàn thành công tác thanh toán nạn mù chữ⁽¹⁾.

Công tác y tế được quan tâm, cuối năm 1956 xã kiện toàn ban phòng bệnh. Tháng 8/1960 thành lập trạm y tế xã do ông Nguyễn Văn Nhất làm trạm trưởng⁽²⁾... Sau khi xây dựng trạm y tế, công tác y tế được quan tâm

⁽¹⁾ Theo báo cáo tình hình công tác 6 tháng đầu năm 1960 huyện Đồng Hỷ.

⁽²⁾ Tư liệu do ông Nguyễn Văn Nhất (xóm La Cảnh) cung cấp.

hơn, dịch bệnh được ngăn chặn kịp thời. Đặc biệt đã phần nào giúp việc khám chữa bệnh của nhân dân trong xã thuận lợi hơn. Các xóm đã xây dựng được tủ thuốc, phong trào vệ sinh thôn xóm được duy trì, phát động phong trào phòng bệnh sốt rét, phun thuốc muỗi, khơi thông cống rãnh, phát quang bụi rậm, ngủ màn... Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ là những lực lượng xung kích trong các phong trào phòng chống dịch bệnh và xây dựng cuộc sống văn hóa mới. Chị em đã thành lập các tổ trợ sản và tổ giữ trẻ giúp đỡ lẫn nhau...

Tóm lại, trong giai đoạn đầu thực hiện kế hoạch cải tạo các thành phần kinh tế, nhất là phong trào hợp tác hóa, xã đã thu được những kết quả nhất định. Đây là những thuận lợi căn bản để Bá Xuyên bước vào phát triển kinh tế, xã hội theo kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Năm 1961 là năm mở đầu cho kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, có một ý nghĩa trọng đại trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Vì vậy chi bộ xã xác định đây là vụ sản xuất đông xuân mở đầu cho kế hoạch năm 1961 và kế hoạch năm năm lần thứ nhất, vụ đông xuân mở đầu cho thời kỳ công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa theo tinh thần Nghị quyết Trung ương Đảng lần thứ III. Do đó Chi bộ xác định phải biến vụ đông xuân thành cuộc cách mạng sôi nổi rộng khắp sâu sắc cổ vũ quần chúng nhân dân chủ yếu là xã viên hợp tác xã nông nghiệp

tiến quân vào mặt trận sản xuất với một khí thế bất khuất và một quyết tâm giành thắng lợi to lớn.

Dưới sự chỉ đạo của huyện Đồng Hỷ, Chi bộ xã đã đề ra nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân cụ thể như sau: Phấn đấu tăng diện tích, tăng vụ đi đôi với cải tiến kỹ thuật để đạt năng suất và tổng sản lượng cao nhất; trọng tâm là lúa, đồng thời coi trọng hoa màu có tinh bột, biến một phần diện tích đất 2 vụ thành 3 vụ (2 vụ lúa, 1 vụ màu hoặc 2 vụ màu, 1 vụ lúa), đẩy mạnh luân canh gối vụ, quanh năm 4 mùa đều có thu hoạch, xóa dần nạn thiếu đói lúc giáp hạt; coi trọng chăn nuôi gia súc, bảo đảm đàn trâu, bò, lợn.

Thực hiện sự chỉ đạo của huyện, xã hưởng ứng phong trào thi đua: Phất cao cờ hồng, quyết thắng đông xuân, tiến quân toàn diện. Qua đó phong trào trong toàn địa phương rầm rộ, sôi nổi, số người ra đồng tăng gấp hai lần những ngày thường, các hợp tác xã có khẩu hiệu, trống ếch, chuông, mõ, hò hát cổ vũ như ngày hội mùa⁽¹⁾.

Công tác xây dựng Đảng có nhiều thuận lợi, sau 1 năm thực hiện Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất của Đảng, tháng 4/1962, Đảng bộ xã được thành lập, là 1 trong 7 Đảng bộ đầu tiên trực thuộc Huyện ủy Đồng Hỷ⁽²⁾. Nghị

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Nguyễn Văn Nhất (xóm La Cảnh) cung cấp.

⁽²⁾ Theo Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ.

quyết đầu tiên của Đảng bộ nêu rõ: *“Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc, kết hợp chặt chẽ với cuộc vận động kỹ thuật, cải tiến nông cụ, trọng tâm là đủ nước, nhiều phân, giống tốt, dùng nông cụ cải tiến bảo đảm: Tăng diện tích, tăng năng suất, tăng sản lượng lúa, hoa màu...”*.

Đồng chí Khương Văn Toàn - Bí thư Chi bộ xã tiếp tục đảm nhiệm chức vụ Bí thư Đảng ủy⁽¹⁾. Việc thành lập Đảng bộ là một yêu cầu cần thiết đáp ứng nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới. Ngay sau khi được thành lập, Đảng bộ đã chú trọng đến công tác xây dựng Đảng và chỉ đạo sản xuất, chiến đấu, phục vụ chiến đấu.

Để thực hiện nghị quyết trên, Đảng ủy xã phát động phong trào thi đua *“làm một tháng bằng cả năm”*, *“5 ngày 6 việc, 7 ngày 10 việc”*... Hưởng ứng phong trào của huyện Đồng Hỷ, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân thi đua sản xuất, nhất là phong trào làm thủy lợi được quan tâm.

Nhờ làm tốt công tác thủy lợi và thực hiện các phong trào thi đua, sản xuất vụ đông xuân năm 1962, diện tích cấy chiêm vượt chỉ tiêu huyện giao: Từ 110 mẫu lên 223 mẫu (tăng 113 mẫu) so với năm 1959. Cùng với đó, Đảng

⁽²⁾ Theo bản khai lý lịch đảng viên của đồng chí Khương Văn Toàn, nguyên Bí thư Chi bộ, Đảng bộ xã Thành Công.

bộ còn phát động nhân dân thu hoạch gọn không để rơi vãi cũng đã góp phần tăng năng suất và sản lượng lương thực. Năng suất cũng tăng cao so với các năm trước đó, bình quân 610kg/mẫu, vượt 6,64% so với kế hoạch và tăng 2,18% so với vụ chiêm năm 1961⁽¹⁾.

Cùng với phát triển sản xuất, Đảng bộ đã lãnh đạo, vận động nhân dân tích cực tham gia vào các hợp tác xã. Năm 1962, xã căn bản hoàn thành việc đưa số lượng xã viên trong mỗi hợp tác xã đạt từ 90 đến 100 xã viên⁽²⁾.

Công tác vệ sinh phòng bệnh ngày càng được chú ý hơn cả về lãnh đạo và chuyên môn, Ban vệ sinh phòng bệnh của xã làm tốt công tác tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh, nhiều xóm làm vệ sinh theo khẩu hiệu “sạch làng tốt ruộng”.

Cùng với y tế, giáo dục cũng được quan tâm. Năm 1961, trường cấp II của xã được thành lập⁽³⁾. Trường cấp II thành lập trên cơ sở tiền thân là lớp 5 nhỏ do cụ Nguyễn Công Mão phụ trách, đáp ứng nhu cầu học tập cho con em địa phương.

⁽¹⁾ Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 1962 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hy.

⁽²⁾ Báo cáo tổng kết năm 1962 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hy.

⁽³⁾ Báo cáo số 13 về tình hình công tác từ đại hội trước đầu năm 60 đến 12/1961 của Huyện ủy Đông Hy.

Bên cạnh thành lập trường cấp II, việc thanh toán nạn mù chữ cũng được quan tâm. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 17/12/1959: *“Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải tăng gia sản xuất. Muốn tăng gia sản xuất phải có văn hóa. Vì vậy nhiệm vụ bổ túc văn hóa là một công tác rất quan trọng, cực kỳ cần thiết”* và Chỉ thị 84 của Ban Bí thư Trung ương đề ra: *“Đến năm 1965 phải thanh toán nạn mù chữ ở vùng thấp cho tất cả mọi người từ 12 - 40 tuổi, ở vùng cao cho cán bộ và thanh niên”*, Huyện ủy Đồng Hỷ xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng văn hóa cho cán bộ chủ chốt cấp xã. Để nâng cao chất lượng và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ đi học, Huyện ủy tổ chức các trường miền để cán bộ vừa học tập vừa sản xuất, thành lập trường miền trên địa bàn xã lấy tên là Tân Bình Thành để bổ túc văn hóa cho các đồng chí cán bộ các xã Tân Quang, Bình Sơn, Thành Công⁽¹⁾, là 1 trong 5 trường miền của huyện.

⁽¹⁾ Theo Báo cáo tổng kết bổ túc văn hóa và tổ chức trường miền của huyện Đồng Hỷ năm 1964. Năm trường miền đó là:

+ Trường Phúc Thắng dành cho các đồng chí ở các xã Phúc Xuân, Quyết Thắng, Phúc Trìu.

+ Trường Tân Bình Thành dành cho các đồng chí ở các xã Tân Quang, Bình Sơn, Thành Công.

+ Trường Tân Phúc Thịnh dành cho các đồng chí ở các xã Tân Cương, Phúc Trìu, Thịnh Đức.

+ Trường Dân Minh Trung dành cho các đồng chí ở các xã Dân Chủ, Minh Lập, Hóa Trung.

+ Trường Đồng Quang Sơn dành cho các đồng chí ở các xã Đồng Tiến, Quang Trung, Linh Sơn.

Học viên của trường Tân Bình Thành được đánh giá có chất lượng học tập rất tốt (điểm 4, 5 chiếm đa số; điểm 2 rất hiếm). Kiến thức tốt, vận dụng được vào thực tế nên nhiều đồng chí được Huyện ủy Đồng Hỷ biểu dương như đồng chí Nhân - Phó Chủ tịch xã Thành Công⁽¹⁾.

Không chỉ là điểm trường miền mà xã còn được huyện Đồng Hỷ chọn là nơi xây dựng trường phổ thông nông nghiệp để đào tạo đội ngũ cán bộ trẻ cho hợp tác xã nhằm nâng cao trình độ cho cán bộ, trình độ đào tạo cho học viên đến lớp 5 và lớp 6. Lớp học tại xã là lớp thí điểm của huyện, năm 1963 đã tổ chức thi hết cấp khóa học đầu tiên với 25 học viên, ngoài học viên trong xã còn đào tạo cho các xã Tân Quang, Bình Sơn và xã Thắng Lợi (Phổ Yên). Hầu hết học sinh đều là thanh niên. Ngoài kiến thức văn hóa tương đương với phổ thông, học viên còn được cung cấp về kiến thức khoa học kỹ thuật. Anh chị em học xong về làm việc trong các hợp tác xã⁽²⁾. Khóa học này trường còn tiếp nhận một số học sinh của các xã phía nam thành phố Thái Nguyên sơ tán về học.

Năm 1964 là năm thứ 4 thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất có vai trò quan trọng trong thực hiện kế

^{(1), (2)} Theo Báo cáo tổng kết bổ túc văn hóa và tổ chức trường miền của huyện Đồng Hỷ năm 1964.

hoạch 5 năm. Tổng kết công tác năm 1964 trên các lĩnh vực của xã đều thu được những kết quả tích cực. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm, đặc biệt là công tác phát triển Đảng, năm 1964 Đảng bộ kết nạp được 7 đồng chí, là 1 trong 4 Đảng bộ kết nạp được nhiều đảng viên nhất huyện Đồng Hỷ⁽¹⁾ và được đánh giá là một trong những Đảng bộ đi đầu trong thực hiện thi đua “4 tốt”⁽²⁾. Có được kết quả đó là do Đảng bộ quan tâm lấy việc duy trì sinh hoạt, công tác thi đua, phê bình và tự phê bình kết hợp với việc giáo dục chính trị tư tưởng là nhiệm vụ hàng đầu.

Cuối năm 1964, Huyện ủy Đồng Hỷ tổ chức tổng kết một đợt củng cố hợp tác xã. Đồng chí Khương Văn Toàn - Bí thư Đảng ủy cùng các đồng chí lãnh đạo xã đi dự hội nghị tổng kết⁽³⁾. Theo đánh giá của Huyện ủy Đồng Hỷ thì phong trào hợp tác xã của huyện nhìn chung vẫn tốt nhưng tiến triển không đều, hình thành 2 vùng: Vùng phong trào tương đối vững và vùng phong trào chưa

⁽¹⁾ Báo cáo của Ban Chấp hành đảng bộ huyện Đồng Hỷ trước Đại hội đại biểu toàn đảng bộ lần thứ X.

⁽²⁾ Bốn tốt là: Lãnh đạo sản xuất tốt bảo đảm hoàn thành vượt mức và toàn diện kế hoạch, củng cố xây dựng hợp tác xã tốt; làm công tác củng cố phát triển Đảng tốt; lãnh đạo chấp hành các chính sách tốt, đoàn kết nội bộ, bảo vệ trị an tốt; quan tâm đến đời sống quần chúng và công tác vận động quần chúng tốt.

⁽³⁾ Báo cáo tổng kết một đợt củng cố hợp tác xã huyện Đồng Hỷ.

vững. Cùng với 10 xã khác, xã đã được xếp vào vùng phong trào tương đối vững. Có được kết quả này là do cán bộ, đảng viên và xã viên luôn đặt lợi ích của hợp tác xã lên trên lợi ích gia đình, những khi cần thiết có thể hy sinh quyền lợi cá nhân để phục vụ hợp tác xã, hoãn việc gia đình ưu tiên giải quyết việc của hợp tác xã. Đây cũng là đánh giá tích cực của Huyện ủy đối với cán bộ lãnh đạo địa phương⁽¹⁾.

Như vậy trong 10 năm hòa bình lập lại, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Bá Xuyên đã phát huy truyền thống yêu nước vừa sản xuất vừa chiến đấu, tích cực lao động sản xuất, tích cực thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về ruộng đất, cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng và phát triển kinh tế là hậu phương vững chắc chi viện cho miền Nam.

II. Lãnh đạo sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện cho chiến trường miền Nam (1965 - 1975)

Thất bại nặng nề ở chiến trường miền Nam, từ cuối năm 1964, đế quốc Mỹ liên tục dùng không quân leo thang đánh phá ác liệt miền Bắc nước ta nhằm phá hoại

⁽¹⁾ Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hồ trước Đại hội đại biểu toàn Đảng bộ lần thứ X.

sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc với tiền tuyến lớn miền Nam. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta chuyển sang giai đoạn mới: Cả nước có chiến tranh.

Tháng 3/1965 tại Hội nghị lần thứ 11, Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhấn mạnh: Miền Bắc là hậu phương lớn của tiền tuyến lớn, công cuộc xây dựng kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội ở miền Bắc trước hết vì sự nghiệp đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam. Nhiệm vụ của quân và dân miền Bắc là: Nhanh chóng chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, thực hiện tốt công tác phòng không nhân dân, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Với vị trí chiến lược, tỉnh Bắc Thái có khu công nghiệp gang thép và là đầu mối giao thông quan trọng của các tỉnh phía Bắc, nhiều điểm quân sự, kho bãi tập kết hàng hóa chi viện cho chiến trường. Vì thế tỉnh Bắc Thái nói chung nằm trong mục tiêu đánh phá của địch. Địa bàn của xã nằm ở phía nam của tỉnh và nằm trên tuyến Hà Nội - Bắc Thái nên đây cũng trở thành địa bàn hoạt động thường xuyên của máy bay Mỹ.

Năm 1965, máy bay Mỹ liên tục trình sát trên địa bàn tỉnh Bắc Thái. Ủy ban hành chính tỉnh đã chia Bắc Thái thành 2 vùng: Vùng ở trạng thái bị uy hiếp và vùng trong trạng thái phòng thủ. Địa bàn huyện Đông Hỷ nằm trong trạng thái bị uy hiếp. Thực hiện sự chỉ đạo

của cấp trên, xác định Bá Xuyên nằm trên trục bán phá của địch, Đảng ủy đã ra nghị quyết về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, công tác phòng tránh máy bay Mỹ, sản xuất và chiến đấu, lãnh đạo và vận động nhân dân vừa sản xuất vừa chiến đấu.

Thực hiện nghị quyết trên, Đảng bộ và nhân dân Bá Xuyên phát huy truyền thống đấu tranh trong kháng chiến chống Pháp và những năm đầu sau hòa bình lập lại vừa sản xuất, sẵn sàng chiến đấu chống chiến tranh phá hoại vừa đóng góp sức người, sức của cho miền Nam, chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Công tác sơ tán, tổ chức xây dựng hệ thống hầm hào phòng tránh, thông tin báo động, cấp cứu được thực hiện tốt. Ủy ban hành chính xã chỉ đạo kịp thời việc tổ chức lại sản xuất trong điều kiện chiến tranh, duy trì sản xuất và sinh hoạt của quần chúng, hạn chế thiệt hại về người và của. Toàn xã trở thành một trận tuyến vững chắc, sẵn sàng đáp trả hành động của địch. Trạm y tế tích cực tuyên truyền cho nhân dân về cách sơ cứu người bị thương. Bên cạnh đó, ngành giáo dục cũng chuẩn bị tình huống sơ tán để đảm bảo an toàn cho thầy và trò, nhà trường đã sơ tán về nhà ông Huy, ông Tập, ông Luyện (xóm Bá Xuyên).

Để chiến đấu đáp trả các đợt bán phá của đế quốc Mỹ, xã kiện toàn lại các trung đội dân quân vừa sản xuất vừa chiến đấu. Cùng với kiện toàn trung đội dân

quân để sẵn sàng chiến đấu, cấp ủy, chính quyền địa phương đã lãnh đạo lực lượng dân quân cùng với nhân dân trong xã xây dựng trận địa phòng không tại gò Đồn (xóm Chùa) có dân quân trực chiến⁽¹⁾ vừa làm nhiệm vụ báo động vừa phục kích bắn máy bay bay thấp. Trận địa được trang bị các loại súng bộ binh.

Cùng với trận địa phòng không của địa phương, năm 1966, đơn vị pháo phòng không của Trung Quốc về đóng tại Gò Dài (Ao Cang) để bảo vệ Công ty gang thép... Đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với quân và dân địa phương chống trả các đợt tấn công bằng đường không của đế quốc Mỹ. Các trung đội dân quân của các xóm tích cực vừa sản xuất vừa chiến đấu tạo nên khí thế thi đua sôi nổi trong toàn xã.

Trong khí thế đó, Đảng bộ phát động một cao trào rộng lớn của nhân dân trên mặt trận sản xuất và chiến đấu với nhiều khẩu hiệu như: *“Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”*, *“Chắc tay súng, vững tay cày”*. Tất cả những phong trào của nhân dân Bá Xuyên đều vươn tới mục tiêu là đạt năng suất cao trong lao động sản xuất, công tác và học tập, hiệu quả lớn trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu góp phần bảo vệ quê hương, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Dương Thanh Ái - Chủ tịch Hội Nông dân xã cung cấp.

nước. Toàn xã nêu cao tinh thần “*Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng*”, “*Mỗi người làm việc bằng hai vì đồng bào miền Nam ruột thịt*”, “*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*”...

Cùng với tăng cường sức chiến đấu cho lực lượng dân quân, cấp ủy và chính quyền đã chú trọng công tác giáo dục ý thức phòng không trong lực lượng vũ trang và nhân dân. Đảng bộ chỉ đạo nhân dân khẩn trương đào hầm tránh bom đạn, sơ tán khỏi khu vực nguy hiểm, nguy trang bảo vệ các mục tiêu kinh tế - xã hội; vận động mỗi gia đình đào 1 hầm kè, các nơi công cộng đều có hầm để trú bom, học sinh phải đội mũ rơm đi học để tránh sát thương⁽¹⁾. Phương pháp phòng tránh khi có máy bay địch đánh phá được phổ biến và tập dượt thường xuyên nhất là ở trường học. Nhờ đó, xã cũng hạn chế được những thiệt hại về người và tài sản của nhân dân.

Thời kỳ chiến tranh phá hoại, đế quốc Mỹ tăng cường bắn phá Bắc Thái nói chung và huyện Đông Hỷ nói riêng. Địa bàn xã cũng bị thiệt hại bởi các đợt tấn công. Chúng ném bom xuống đồng Ao Cang làm cụ Đồng Thị Sê tử vong, 2 quả bom xuống đồng Na Ca (xóm Chùa) nhưng may không có ai thiệt mạng. Một quả bom Mỹ

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Dương Thanh Ái - Chủ tịch Hội Nông dân xã cung cấp.

ném xuống Ao Cang không nổ, trung đội dân quân Ao Cang do ông Nguyễn Văn Ngọ làm trung đội trưởng đã trực tiếp tháo thành công một quả bom. Toàn bộ số thuốc giao cho huyện Đồng Hỷ, vỏ quả bom được nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ về đổi 15 tập giấy cho hợp tác xã⁽¹⁾.

Trước sự đánh phá ác liệt của đế quốc Mỹ, lực lượng dân quân xã đã kiên cường bám trụ trận địa, chiến đấu đáp trả các đợt tấn công, phối hợp với các đơn vị bộ đội và dân quân du kích các xã khác bám trụ chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hòa cùng lưới lửa phòng không miền Bắc đánh đuổi máy bay Mỹ, tích cực chỉ đạo việc tổ chức canh gác báo động, cứu hỏa, cứu thương, nhanh chóng khắc phục hậu quả địch đánh phá, củng cố trận địa, do đó đã hạn chế được nhiều thiệt hại.

Vào thời điểm địch đánh phá mạnh, để đảm bảo vừa sản xuất, vừa chiến đấu, cấp ủy, chính quyền xã đã lãnh đạo nhân dân tổ chức đi làm vào buổi sáng sớm và buổi chiều tối, các phiên chợ họp vào ban đêm nhằm tránh các đợt ném bom của địch. Vì thế mà giảm được thiệt hại về người⁽²⁾.

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Đồng Ngọc Bể - Nguyên Bí thư Đảng ủy xã Bá Xuyên cung cấp.

⁽²⁾ Tư liệu do ông Dương Đức Lượng - Nguyên Bí thư Đảng ủy xã Thành Công cung cấp.

Cùng với việc lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt công tác phòng không, Đảng bộ nghiêm túc chỉ đạo thực hiện công tác giữ gìn trật tự an ninh, xã hội. Đế quốc Mỹ và tay sai không chỉ gieo rắc bom đạn hủy diệt mà còn đánh đòn tâm lý, lợi dụng, kích động bọn phản cách mạng để chống phá. So với các xã khác trong huyện, tình hình ở Bá Xuyên không phức tạp nhưng cấp ủy địa phương vẫn nêu cao tinh thần cảnh giác, xử lý kiên quyết và kịp thời những phần tử nguy hiểm, kết hợp đẩy mạnh bảo vệ trị an và bảo mật phòng gian ngày càng được thực hiện sâu rộng và chặt chẽ hơn, được tiến hành thường xuyên, toàn diện hơn.

Việc tuyên truyền và vận động nhân dân đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến được quan tâm. Với khẩu hiệu *“Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”*, *“Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”*, Đảng bộ và nhân dân xã đã huy động đến mức cao nhất sức người, sức của cho chiến trường. Hàng trăm thanh niên đã lên đường vào Nam chiến đấu. Xã làm tốt việc rà soát danh sách dự bị, động viên, tổ chức khám tuyển nghiêm túc, tiến hành lễ giao quân với sự tham gia đông đảo của nhân dân, khí thế như những ngày hội. Những thanh niên trúng tuyển sẵn sàng đón nhận trách nhiệm vẻ vang, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiến đấu trên các chiến trường. Người ra

trận sẵn sàng hy sinh, quyết tâm chiến đấu, chiến thắng quân thù; người ở nhà vừa lao động sản xuất, vừa nêu cao tinh thần sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ quê hương. Tiêu biểu có các gia đình liệt sỹ Dương Văn Chi, Vũ Văn Chí, Dương Công Bình (xóm La Cảnh). Với ý chí kiên cường, quyết tâm cao độ, nhân dân Bá Xuyên đã nỗ lực chiến đấu với thế trận “*chiến tranh nhân dân*”, sẵn sàng đánh Mỹ và thắng Mỹ cả trên chiến trường và ngay trên mảnh đất quê hương.

Trong điều kiện có chiến tranh, mặt trận sản xuất vẫn thu được nhiều thắng lợi. Đầu tháng 2/1966, Huyện ủy Đồng Hỷ đã phát động một tháng thi đua ngắn ngày với nội dung: “*Thi đua đánh thắng giặc Mỹ cứu nước*” bằng cách tập trung lực lượng tấn công ra đồng ruộng. Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân tấn công ra đồng. Hưởng ứng đợt thi đua, toàn xã đã bùng lên khí thế lao động sản xuất mạnh mẽ. Các hợp tác xã đã chỉ đạo các đội sản xuất lên kế hoạch phân bổ lao động hợp lý, tránh chồng chéo; phân công đội làm bèo hoa dâu, đội làm mạ, làm đất, thủy lợi, phân bón... Nhờ đó, diện tích cấy chiêm đạt 100,5% kế hoạch. Để phục vụ sản xuất, Đảng ủy đã vay tre của huyện làm 7 cái cống phục vụ 12 mẩu chiêm⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Báo cáo sơ kết 3 tháng quý I năm 1966 của Huyện ủy Đồng Hỷ.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đảng bộ đã phát động phong trào *“mỗi người làm việc bằng hai”*, *“xây dựng cánh đồng năm tấn”* để nâng cao năng suất và sản lượng cây trồng góp phần phục vụ kháng chiến. Việc áp dụng khoán nhóm nhỏ được thực hiện phổ biến nhằm tận dụng mọi khả năng lao động. Các hợp tác xã áp dụng cả 2 hình thức: Khoán diện tích và thời gian hoặc khoán sản lượng và thời gian.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được quan tâm, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đồng Hỷ lần thứ X (12/1964) đã chỉ rõ phương hướng xây dựng Đảng năm 1965 là: *“tích cực bồi dưỡng nâng cao chất lượng chi bộ, đảng viên phát triển Đảng và củng cố cơ sở Đảng xóa tình trạng Đảng bộ chênh lệch 2 vùng, xây dựng Đảng bộ 4 tốt”*. Đảng bộ đã tổ chức cho đảng viên học tập nghị quyết đại hội X của Đảng bộ huyện Đồng Hỷ và nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 11 (khóa III) về tình hình nhiệm vụ mới. Tỷ lệ đảng viên tham gia học tập đạt 95% toàn Đảng bộ. Nhờ đó mà năm 1965 phong trào xây dựng chi bộ *“4 tốt”* đã đi vào chiều sâu 100% đảng viên của Đảng bộ đăng ký đảng viên *“4 tốt”*.

Mặc dù trong điều kiện chiến tranh phải sơ tán nhưng giáo dục vẫn có bước tiến mới trong việc quán triệt đường lối, phương châm giáo dục của Đảng bộ thực hiện 3 kết hợp: Kết hợp giữa nhà trường, đoàn thể và gia đình, đưa học gắn liền với hành.

Đầu năm 1966, đồng chí hiệu trưởng trường cấp I và cấp II xã dự hội nghị kiểm điểm công tác cũ và phổ biến công tác mới để đẩy mạnh công tác của trường nhằm bảo đảm chất lượng đào tạo toàn diện. Công tác bổ túc văn hóa đã được hoàn thành trước thời hạn 1 tháng, xã được đánh giá là 1 trong 5 xã đầu tiên của huyện Đông Hỷ hoàn thành bổ túc văn hóa⁽¹⁾. Kết quả đó đã góp phần tích cực vào việc nâng cao nhận thức của nhân dân tạo điều kiện cho người dân tiếp thu khoa học, kỹ thuật vào sản xuất và chiến đấu. Học sinh Bá Xuyên vẫn tiếp nối truyền thống hiếu học, chăm làm của quê hương tích cực học tập trong điều kiện vừa sản xuất vừa chiến đấu.

Thực hiện Chỉ thị số 23 ngày 15/4/1963 của Phủ Thủ tướng và Thông tư số 17 ngày 2/8/1963 của Liên Bộ Nội vụ - Văn hóa về việc sửa đổi tên xã, thị trấn, khu phố mang theo tên khẩu hiệu, danh từ và tên các vị lãnh tụ đã được lịch sử công nhận và trùng tên nằm trong một tỉnh, huyện... Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái có Công văn số 1362/TCDC về việc đề nghị sửa đổi tên xã, thị trấn trong đó tên xã Thành Công được đổi thành xã Bá Xuyên do trùng tên với xã Thành Công thuộc huyện Phổ Yên. Ngày 7/4/1967 Bộ trưởng Bộ Nội đã có Quyết định số 136-NV phê chuẩn việc sửa đổi tên các xã của tỉnh

⁽¹⁾ Cùng với 4 xã là Tích Lương, Đông Tiến, Phúc Trìu, Dân Chủ.

Bác Thái. Huyện Đông Hỷ có 8 xã được đổi tên trong đó xã Thành Công đổi thành Bá Xuyên. Tuy nhiên, sau khi có Quyết định của Bộ Nội vụ, trong điều kiện vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc vừa chi viện sức người, sức của cho miền Nam nên việc công bố quyết định đổi tên xã chưa được tiến hành kịp thời. Do đó, tên xã Thành Công vẫn tiếp tục tồn tại đến năm 1975.

Năm 1967, sản xuất gặp nhiều khó khăn do gặp hạn hán. Để đẩy mạnh sản xuất, theo chỉ đạo của huyện Đông Hỷ, xã đã chỉ đạo các hợp tác xã huy động nhân dân làm thủy lợi. Hợp tác xã Tân Lộc tổ chức ngăn sông, đặt máy bơm nước tự động tại bến Xa. Hợp tác xã Ao Cang do ông Đông Văn Đá làm chủ nhiệm đã lãnh đạo xã viên đóng 5 chiếc kạn bằng tre, gỗ, ngăn đập lấy nước tưới cho hàng chục mẫu ruộng, chủ động cống tưới tiêu cho 2 vụ đạt năng suất cao. Nhân dân các xóm tích cực hưởng ứng phong trào chống hạn cứu lúa, là 1 trong 5 xã được huyện đánh giá có phong trào chống hạn mạnh nhất⁽¹⁾. Nhờ làm tốt việc chống hạn nên năng suất lúa đạt khá, nằm trong nhóm đầu của huyện, hoàn thành vượt mức 3 thu, góp phần cùng huyện làm tốt nhiệm vụ lương thực đối với Nhà nước.

⁽¹⁾ Cùng 4 xã khác là Dân Chủ, Hóa Trung, Thịnh Đức, Quyết Thắng.

Năm 1967, Ban chỉ huy xã đội và trung đội dân quân của các xóm tiếp tục được kiện toàn. Ông Dương Thái Lâm tiếp tục đảm nhiệm vị trí xã đội trưởng. Công tác huấn luyện bắn máy bay bằng súng bộ binh được quan tâm. Xã đã tổ chức được các trung đội trực chiến luôn sẵn sàng bắn máy bay bay thấp, góp phần cùng với quân và dân cả nước chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Công tác y tế có chuyển biến tích cực. Thực hiện Chỉ thị số 140 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác bảo vệ, bồi dưỡng sức khỏe cho cán bộ, nhân dân, Đảng bộ quan tâm kiện toàn Ban phòng bệnh và củng cố cơ sở vật chất của trạm y tế xã. Việc kết hợp giữa đông và tây y, giữa phòng và chữa bệnh có nhiều tiến bộ. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ, trẻ em được chú ý. Phong trào thể dục, thể thao nhằm tăng sức khỏe cho nhân dân được đẩy mạnh. Ba công trình vệ sinh: Hố xí, giếng khơi, nhà tắm ngày càng phổ biến. Dịch bệnh giảm dần, sức khỏe của nhân dân được nâng lên. Đến năm 1968 xã đã hoàn thành dứt điểm 3 công trình (nhà tắm, giếng nước, nhà vệ sinh) trong mỗi gia đình.

Trong điều kiện chiến tranh ác liệt, Đảng bộ luôn quan tâm đến công tác văn hóa - xã hội. Với tinh thần *"tiếng hát át tiếng bom"*, các hoạt động văn hóa diễn ra sôi nổi. Công tác văn hóa thông tin, truyền thanh bám

sát nhiệm vụ chính trị của Đảng, góp phần giáo dục chính trị tư tưởng và nâng cao trình độ mọi mặt cho cán bộ, đảng viên, nhân dân. Các phong trào văn hóa văn nghệ trong xã vẫn diễn ra sôi nổi, thu hút sự tham gia của mọi người dân, mọi giới, mọi ngành.

Các buổi sinh hoạt văn hóa với hình thức phong phú như văn thơ, hò vè, chiếu phim... có nội dung lành mạnh, phản ánh chân thực cuộc sống lao động sản xuất và chiến đấu thường xuyên được tổ chức nhằm phục vụ nhu cầu tinh thần của nhân dân. Phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng không chỉ làm phong phú thêm đời sống tinh thần cho nhân dân mà còn cổ vũ phong trào sản xuất của nhân dân trong xã. Ngoài phương tiện tuyên truyền, cổ động chủ yếu là loa miệng, trống ếch, Đoàn Thanh niên làm pano áp phích, viết vẽ các khẩu hiệu trên tường, bình phong cổ vũ phong trào sản xuất tại địa phương⁽¹⁾.

Năm 1968 tổng kết 10 năm thực hiện phong trào hợp tác hóa, xã được đánh giá là một trong 5 xã có nhiều cố gắng trong xây dựng và thực hiện tốt cải tiến hợp tác xã⁽²⁾ như đưa giống mới vào sản xuất, cấy thẳng hàng,

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Đồng Văn Viên - Nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Bá Xuyên cung cấp.

⁽²⁾ 4 xã khác là: Cao Ngạn, Dân Chủ, Phúc Xuân, Hòa Trung.

làm thủy lợi. Quản lý lao động tốt, đảm bảo ngày công tham gia của xã viên ngày càng nhiều (từ 175 công năm 1967 lên 200 công năm 1968⁽¹⁾). Đây là thành tích nổi bật của Đảng bộ trong phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp.

Trong quản lý lao động, các hợp tác xã chú ý đến việc tổ chức phân công hợp lý sức lao động, chuyên môn hóa một số khâu sản xuất. Những lao động trẻ, sức khỏe tốt được phân công đi phục vụ chiến đấu, góp sức làm các công trình giao thông. Công tác hợp tác hóa nông nghiệp, cải tiến quản lý hợp tác xã được thực hiện tốt đã tác động mạnh mẽ tới việc tăng diện tích canh tác, đẩy mạnh thâm canh, thay đổi cơ cấu giống, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được, hợp tác xã nông nghiệp còn nhiều nhược điểm chưa được khắc phục. Tình trạng quan liêu, mệnh lệnh, lãng phí, tham ô, lợi dụng tài sản tập thể vẫn diễn ra; đi muộn về sớm, tính công điểm tùy tiện nên năng suất lao động và giá trị ngày công thấp.

Để chấn chỉnh phong trào, tiếp tục hoàn thiện cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, xã đã tổ chức nhiều cuộc họp xem xét từng nội dung vấn đề và bàn biện pháp khắc phục. Hàng loạt

⁽¹⁾ Báo cáo tổng kết công tác năm 1968 của Huyện ủy Đồng Hỷ.

các biện pháp được áp dụng: Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, quản lý chặt chẽ tài sản của hợp tác xã, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất cho bà con xã viên.

Nhờ đó, hợp tác xã có sự chuyển biến tốt, xã viên được nâng cao trình độ thâm canh tăng năng suất, tinh thần làm chủ tập thể và ý thức trách nhiệm được nâng lên. Các khâu sản xuất được đôn đốc, thực hiện đúng thời vụ, kỹ thuật. Hầu hết giống mạ đều được chọn lọc, ruộng được cày bừa kỹ, đắp bờ vùng, bờ thửa giữ nước. Khâu chăm bón được chia theo từng thời kỳ: bón lót, bón thúc và bón đòng. Khâu cấy đã đảm bảo thời vụ, cấy ngửa tay, căng dây thẳng hàng.

Phong trào làm thủy lợi, kiến thiết đồng ruộng được mở rộng trong đó trọng tâm là phục vụ chống úng, chống hạn. Đội 202 là lực lượng đi đầu trong làm thủy lợi như đắp đập La Khai, La Ca, vận chuyển hàng trăm tấn cống xi măng từ Thịnh Đán về làm thủy lợi. Nhân dân tích cực đào đắp mương tưới và tiêu qua đó tiết kiệm được công tát nước chống hạn, bổ sung công cho thâm canh.

Việc đổi mới giống lúa được triển khai rộng rãi và triệt để là một trong những yếu tố đưa đến năng suất cao. Các giống lúa 314, Mộc tuyền, Trân châu lùn, IR22 đã thay thế các giống lúa trước đây như chiêm rét, lúa Hiên, lúa Ré, Ba giảng, các biện pháp kỹ thuật liên hoàn được áp dụng rộng rãi. Sản xuất lương thực ổn

định, việc đầu tư xây dựng chuồng trại được quan tâm, kỹ thuật chăn nuôi và phòng trừ dịch bệnh được tăng cường nên chăn nuôi phát triển khá mạnh.

Năm 1968, đế quốc Mỹ tiếp tục đánh phá ác liệt, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn; thanh niên phần lớn đi chiến đấu hoặc tham gia thanh niên xung phong phục vụ chiến trường nên lực lượng trực chiến tại địa phương chỉ còn phụ nữ và lớp người trung tuổi trở lên. Nhưng với tinh thần *“chắc tay súng, vững tay cày”*, *“giặc đến là đánh, giặc đi lại sản xuất”*, nhân dân vẫn bám ruộng, bám đồng. Để tránh giờ cao điểm oanh tạc của máy bay Mỹ, hầu hết các hợp tác xã đã chuyển sang sản xuất vào chiều tối và sáng sớm.

Đảng bộ luôn quán triệt và xác định củng cố tổ chức phải đi đôi với việc phát triển Đảng, làm cho đội ngũ đảng viên ngày càng vững mạnh cả về số lượng và chất lượng. Năm 1968, Huyện ủy Đồng Hỷ tổ chức cuộc vận động chính trị *“tất cả để đánh thắng giặc mỹ xâm lược”*. Đồng chí Bí thư và Chủ tịch Ủy ban hành chính xã đã đi dự hội nghị. Sau khi học tập, Đảng ủy đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên trong xã học tập nội dung cuộc vận động gắn với cuộc vận động *“4 tốt”*. Hướng vào việc phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên ở cơ sở; nâng cao vai trò của tổ chức cơ sở Đảng. Kết hợp xây dựng chi bộ, Đảng bộ *“4 tốt”* với các cuộc vận động cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật, vận động bảo vệ trị an.

Một số chi bộ đã gắn việc xây dựng Đảng theo yêu cầu bốn tốt với nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn cụ thể, chú trọng xây dựng tổ Đảng, đảng viên “4 tốt” làm nòng cốt.

Cùng với làm tốt công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ không ngừng chăm lo, phát triển các tổ chức đoàn thể quần chúng, qua đó đưa quần chúng vào các phong trào cách mạng. Với phong trào “*ba sẵn sàng*” (gồm sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu dũng cảm, sẵn sàng gia nhập các lực lượng vũ trang; sẵn sàng khắc phục mọi khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, công tác và học tập trong bất kỳ tình huống nào; sẵn sàng đi bất cứ nơi nào, làm bất cứ việc gì mà Tổ quốc cần). Đoàn Thanh niên luôn ở vị trí xung kích trong sản xuất nông nghiệp, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, hăng hái đi bộ đội, đi thanh niên xung phong, tham gia dân quân địa phương.

Phong trào “*ba đảm đang*” của Hội Phụ nữ ngày càng phát huy mạnh mẽ trong sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Khí thế thi đua lao động sản xuất trong phụ nữ ngày càng sôi nổi, chị em phấn đấu vượt lên khó khăn, đảm bảo sản xuất, phòng chống thiên tai, áp dụng khoa học, kỹ thuật vào nông nghiệp. Nhiều chị em đã đạt danh hiệu “*chiến sỹ quyết thắng*” và “*ba đảm đang*” (gồm đảm đang sản xuất và công tác thay thế nam giới đi chiến đấu; đảm đang việc gia đình, động viên chồng,

con, anh em đi chiến đấu; đảm đang phục vụ chiến đấu và chiến đấu). Tiêu biểu có chi hội phụ nữ xóm La Cảnh.

Nhờ làm tốt công tác xây dựng Đảng và lãnh đạo các đoàn thể tổ chức tốt các phong trào thi đua nên năm 1968, Đảng bộ, nhân dân trong xã đã thu được một số kết quả tốt góp phần đưa Đảng bộ trở thành một trong những đơn vị vững mạnh của huyện Đồng Hỷ. Năm 1968 mặc dù mưa nắng thất thường, sâu bệnh, bão lụt ảnh hưởng đến mùa màng nhưng sản xuất nông nghiệp vẫn thu được kết quả tốt..

Qua 4 năm (1965 - 1968) lao động sản xuất và chiến đấu thực hiện quyết tâm *“Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”*, Đảng bộ lãnh đạo quân và dân Bá Xuyên vượt lên muôn ngàn thử thách, vừa sản xuất, vừa chiến đấu, vừa chi viện cho chiến trường miền Nam và giành nhiều thắng lợi trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Trong sản xuất nông nghiệp, điểm nổi bật là thực hiện thắng lợi chủ trương của huyện Đồng Hỷ *“tiến quân ra đồng”*. Giai cấp nông dân sôi nổi hòa mình vào phong trào thi đua yêu nước đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến. Những thành công đó tạo nên khí thế mới, thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa phong trào cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Bá Xuyên.

Ngoài ra, nhân dân Bá Xuyên còn thực hiện chủ trương của tỉnh, huyện đón nhận, đùm bọc, giúp đỡ các cơ quan, đơn vị sơ tán trên địa bàn. Trong điều kiện còn

nhiều khó khăn thiếu thốn, Đảng bộ đã động viên nhân dân toàn xã cùng góp công sức, phối hợp, giúp đỡ các đơn vị về đóng chân trên địa bàn như Bệnh viện Lao của tỉnh Bắc Thái sơ tán về đóng tại xóm Chũng Na (1965 - 1968), xưởng hàn tán Công ty gang thép Thái Nguyên về xóm Bãi Hát (1967 - 1972), Phòng thiết kế Công ty gang thép ở trọ trong các nhà dân (1965 - 1971). Các đơn vị về sơ tán tại địa phương đều được nhân dân đùm bọc, bảo vệ an toàn⁽¹⁾.

Giữa lúc nhân dân Bá Xuyên đang thi đua phấn đấu sản xuất thì ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu qua đời. Nhân dân Bá Xuyên đã tổ chức lễ tang và để tang Người. Nhiều gia đình đã chọn nơi trang trọng để thờ Bác.

Thực hiện *Lời kêu gọi* của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, biến đau thương thành hành động cách mạng, cùng với quân dân cả nước, quân dân Bá Xuyên dấy lên phong trào thi đua sản xuất, công tác, xây dựng kinh tế, phát triển văn hóa - giáo dục và sẵn sàng chiến đấu. Đảng bộ mở đợt sinh hoạt chính trị: *“Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”*, *“Sống, chiến đấu và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”*. Qua đợt sinh hoạt chính trị, hầu hết cán bộ, đảng viên và

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Dương Đức Lượng (nguyên Bí thư Đảng ủy xã) và ông Đồng Văn Viên nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã cung cấp.

nhân dân phát huy được ý chí cách mạng, đẩy mạnh sản xuất, tăng cường sự đoàn kết. Tiếp đó, Đảng ủy phát động tháng thi đua “*làm theo Di chúc của Hồ Chủ tịch*”. Nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, học tập, phục vụ tiền tuyến.

Phong trào thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ diễn ra trong năm 1969 mà phát triển lên một cao trào thi đua liên tục. Đồng thời, Bá Xuyên đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng Đảng bộ, chi bộ “*4 tốt*”. Đây là cuộc vận động lớn trong toàn Đảng, được Đảng bộ khởi động từ những năm trước.

Trong lúc nhân dân Bá Xuyên đang nỗ lực lao động sản xuất thì tháng 6 và tháng 7/1971 đã xảy ra 2 trận lụt lớn tổn hại đến sản xuất và ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân, toàn bộ diện tích lúa mùa bị ngập trắng. Cấp ủy, chính quyền địa phương đã chỉ đạo nhân dân thực hiện công tác phòng chống lụt bão, đảm bảo tính mạng và tài sản của nhân dân, hạn chế thiệt hại do thiên tai gây ra; tăng cường tuần tra canh gác, giữ gìn trật tự an ninh thôn xóm, cơ quan đề phòng bọn xấu trà trộn lấy cắp tài sản hoặc tung tin làm hoang mang trong quần chúng. Ngay sau khi nước rút, Ủy ban hành chính xã đã huy động nhân dân tập trung rửa lúa, vớt rác, cấy dặm, tổng vệ sinh làng xóm, hướng dẫn nhân dân phòng bệnh sau lũ. Đồng thời sau khi nước rút, nhân dân tổ chức gieo mạ để kịp thời cấy lại diện tích lúa đã hỏng.

Bá Xuyên là 1 trong 3 địa bàn (Bá Xuyên, Đồng Tiến, Quang Trung) cấy dặm đảm bảo diện tích.

Do có sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời nên sau khi nước rút, tình hình trong xã sớm đi vào ổn định. Các gia đình bị thiệt hại được sự giúp đỡ của cấp ủy, chính quyền và bà con làng xóm ổn định cuộc sống. Công tác vệ sinh phòng bệnh tốt, không xảy ra dịch bệnh trong những xóm bị lụt. Trật tự trị an được giữ vững, không có hiện tượng trộm cắp tài sản của nhân dân, của tập thể hợp tác xã và của Nhà nước. Đó cũng là thắng lợi bước đầu của nhân dân trong xã.

Để phát triển sản xuất, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân tích cực khai hoang phục hóa mở rộng diện tích đất nông nghiệp, đồng thời, chăn nuôi trong các hợp tác xã được đẩy mạnh, chú trọng vào phát triển đàn lợn, đàn gia súc lớn trâu, bò để lấy sức kéo và tận dụng nguồn phân bón.

Công tác phòng trừ sâu bệnh được chú trọng ở hầu khắp các hợp tác xã. Lực lượng nòng cốt là thanh niên, phụ nữ, có cán bộ kỹ thuật hỗ trợ. Tổ chức chiến dịch bắt sâu, bẫy bướm, diệt chuột... học sinh được nhà trường bố trí thời gian tham gia.

Bước vào năm 1970, phong trào hợp tác xã có chiều hướng đi xuống, việc sáp nhập hợp tác xã với quy mô lớn trong khi trình độ quản lý, điều hành của Ban quản trị

các hợp tác xã chưa kịp đáp ứng dẫn đến tình trạng công tác quản lý có nhiều bất cập. Việc lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất gặp khó khăn, thời tiết không thuận lợi, sau trận lụt năm 1971, đầu năm 1972 lại xảy ra hạn hán kéo dài, một phần diện tích đất canh tác không có nước để cấy, phải cấy muộn dẫn đến diện tích lúa vụ chiêm năm 1972 giảm, xã là 1 trong 4 địa phương có diện tích bỏ hóa nhiều nhất của huyện Đồng Hỷ⁽¹⁾. Trước những khó khăn về nước tưới, huyện Đồng Hỷ đã cấp cho hợp tác xã Ao Cang 1 máy bơm nước Trần Hưng Đạo 20 mã lực, hợp tác xã đã xây dựng trạm bơm đào mương dẫn nước thay thế cho những chiếc kón tre góp phần tăng diện tích tưới tiêu cho cây trồng⁽²⁾.

Những năm 1970 - 1973, phong trào hợp tác xã có dấu hiệu giảm sút, một số tổ Đảng, cấp ủy và đảng viên coi nhẹ phong trào, có nơi buông lỏng lãnh đạo, một số xã viên có tư tưởng muốn xin ra hợp tác xã, công tác quản lý hợp tác xã lớn gặp khó khăn. Để lãnh đạo nhân dân và bà con xã viên sản xuất tốt thì việc chia tách hợp tác xã là cần thiết để đảm bảo cho việc quản lý. Năm 1972, hợp tác xã Tân Bình được chia thành 2 hợp tác xã là Tân Lộc (216 hộ) và Ao Cang (56 hộ)⁽³⁾.

⁽¹⁾ Cùng với Hòa Bình, Hợp Tiến và Cao Ngạn.

⁽²⁾ Tư liệu do ông Đồng Ngọc Bể - nguyên Bí thư Đảng ủy xã cung cấp.

⁽³⁾ Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm và tháng 7/1972.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, Đảng bộ đã làm tốt việc phát triển đảng viên nên số lượng đảng viên tăng đều qua các năm. Năm 1970, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ về triển khai thực hiện cuộc vận động học tập 3 nghị quyết lớn của Trung ương (phong trào lao động, sản xuất; nâng cao chất lượng đảng viên và tăng cường chế độ làm chủ tập thể của nhân dân), Đảng ủy đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập nghị quyết. Đây là đợt sinh hoạt chính trị lớn trong Đảng, sau học tập, cán bộ, đảng viên tiến hành tự phê bình và phê bình giúp nhau cùng tiến bộ. Đảng bộ xã được chọn là một trong hai đơn vị làm điểm ở cơ sở⁽¹⁾ để rút kinh nghiệm trước khi triển khai toàn huyện⁽²⁾. Qua làm điểm, Đảng bộ đã tổ chức học tập cho cán bộ, đảng viên và tuyên truyền trong nhân dân để quần chúng tham gia xây dựng Đảng, có chi bộ đã mạnh dạn vạch được những khuyết điểm tồn tại của chi bộ và của đảng viên, thấy được chỗ mạnh, chỗ yếu và đề ra những phương hướng, mục tiêu phấn đấu nâng cao chất lượng của Đảng bộ và đảng viên.

Nhằm làm tốt công tác chính trị tư tưởng trong Đảng, năm 1973 Huyện ủy Đồng Hỷ mở 4 đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng bộ kết hợp học tập các Nghị quyết

⁽¹⁾ Cùng với Đảng bộ xã Dân Chủ.

⁽²⁾ Báo cáo Tình hình cuộc vận động thực hiện 3 Nghị quyết và kiểm điểm công tác 9 tháng đầu năm 1971 của huyện Đồng Hỷ.

26, 33 của Tỉnh ủy Bắc Thái và xây dựng hợp tác xã. Qua học tập, đảng viên trong Đảng bộ nhận thức rõ hơn về thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và vai trò của hợp tác xã trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhờ đó nề nếp sinh hoạt được tăng cường.

Để đánh giá chất lượng và nề nếp sinh hoạt của đảng viên, Huyện ủy Đồng Hỷ đã tổ chức một đợt kiểm tra, giám sát và phân loại các Đảng bộ trong toàn huyện. Đảng bộ được đánh giá là 1 trong 7 đơn vị có chất lượng hoạt động tốt nhất, duy trì được sinh hoạt đều đặn, có nội dung thiết thực (đạt 10/10 điểm)⁽¹⁾.

Trước tình hình khó khăn trong sản xuất do thời tiết không thuận lợi, huyện Đồng Hỷ phát động phong trào “*Vụ đông xuân bắt khâu*”. Ủy ban hành chính huyện Đồng Hỷ mở hội nghị phong trào thi đua hai quyết “*quyết đánh Mỹ, quyết xây dựng chủ nghĩa xã hội*”. Đồng chí bí thư và chủ tịch Ủy ban hành chính đi dự và phát động phong trào trong toàn dân. Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của huyện, Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền huy động nhân dân kịp thời đắp đập, đào mương, sửa máy bơm, mua dầu, chạy mạ, diệt sâu với tinh thần và ý chí chiến thắng, khắc phục hậu quả của thiên nhiên. Có sự chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy, chính quyền nên

⁽¹⁾ 6 đơn vị khác là Tân Quang, Tích Lương, Dân Chủ, Quyết Thắng, Đồng Tiến, Hòa Bình (Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ).

mặc dù là năm khó khăn trong sản xuất: Hạn hán đối với vụ chiêm và sâu bệnh trong vụ thu nhưng với tinh thần “*Nam Bắc rực lửa tiến công, Đồng Hỷ tiến quân ra đồng, quyết tâm làm vụ mùa kiên cường thắng Mỹ*” góp phần làm cho vụ mùa giành được thắng lợi lớn. Các hợp tác xã Tân Lộc, Ao Càng là những hợp tác xã tiêu biểu của huyện Đồng Hỷ xây dựng được cánh đồng 19 - 20⁽¹⁾ được tuyên dương⁽²⁾.

Năm 1972, hưởng ứng chiến dịch ra quân đông xuân chống Mỹ đắp đê Gang Thép, xã đã huy động nhân dân tham gia tích cực, là 1 trong 4 xã hoàn thành sớm kế hoạch huyện giao⁽³⁾.

Năm 1972 cũng là năm đế quốc Mỹ tiếp tục leo thang bắn phá miền Bắc. Tuy lần này máy bay Mỹ không trực tiếp ném bom xuống địa bàn xã nhưng công tác phòng không vẫn được quan tâm. Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, tất cả cán bộ, đảng viên và quần chúng cách mạng luôn sẵn sàng nhận mệnh lệnh dưới sự điều hành của các cấp ủy Đảng. Dân quân tay

⁽¹⁾ Theo Nghị quyết 19 - 20 của Trung ương Đảng về đưa nông nghiệp phát triển toàn diện đi vào thâm canh và chuyển canh theo hướng làm ăn lớn.

⁽²⁾ Báo cáo 03 tổng kết công tác năm 1972.

⁽³⁾ Cùng với 3 xã khác là Tân Quang, Lương Sơn và Phúc Xuân.

cày, tay súng, khi có lệnh báo động lập tức rời vị trí sản xuất, vào vị trí chiến đấu. Với truyền thống đánh địch và thắng địch trên mọi mặt trận, khi đế quốc Mỹ đánh phá, toàn xã đã sẵn sàng các phương án chiến đấu. Ban chỉ huy quân sự xã phổ biến các quy định và thực tập chiến đấu cho dân quân du kích, chuẩn bị phương án sơ tán dân khi cần thiết, quân sự hoá đã trở thành nếp sống hàng ngày của nhân dân.

Năm 1973 tổng kết 15 năm xây dựng hợp tác xã, phong trào hợp tác xã của xã được đánh giá đã đạt kết quả tốt, có thời điểm cả xã đạt 98,99% số hộ tham gia hợp tác xã, là một trong những xã có tỷ lệ hộ gia đình tham gia hợp tác xã cao nhất huyện. Đặc biệt hợp tác xã Ao Càng đạt 100% số hộ vào hợp tác xã, hợp tác xã Tân Lộc có quy mô lớn của huyện, có thời điểm lên đến 250 hộ⁽¹⁾.

Trong công tác quân sự địa phương, chính sách hậu phương quân đội luôn được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Lực lượng dân quân được củng cố, trung đội dân quân được tổ chức huấn luyện tốt hơn, tinh thần sẵn sàng chiến đấu cao hơn. Thực hiện kế hoạch của huyện

⁽¹⁾ Báo cáo tổng kết 15 năm xây dựng hợp tác xã trong Đại hội Đại biểu hợp tác xã và lao động tiên tiến chiến sỹ thi đua của Huyện Đông Hồ lần thứ nhất.

Đồng Hỷ về huy động lực lượng tham gia làm trận địa cho Trung đoàn 256, nhân dân trong xã đã tích cực tham gia, là 1 trong 10 xã đóng góp tích cực công sức xây dựng trận địa cho Trung đoàn 256⁽¹⁾.

Công tác sẵn sàng chiến đấu luôn được quan tâm, Ban chỉ huy quân sự xã thường xuyên tổ chức huấn luyện cho lực lượng dân quân các xóm. Xã được đánh giá là 1 trong 12 đơn vị làm tốt công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu cao, lên được phương án tác chiến của đơn vị mình như chương trình của tỉnh, huyện hướng dẫn.

Công tác tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng tới đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân được quan tâm. Đảng bộ thực hiện 3 nội dung sinh hoạt (đúng giờ, đúng kỳ, đúng tính chất và nội dung), được đánh giá là 1 trong 8 Đảng bộ thực hiện tốt của huyện Đồng Hỷ⁽²⁾.

Do số lượng đảng viên tăng và do yêu cầu thực tế của địa phương có sự chia tách hợp tác xã, năm 1972, Đảng bộ đã thành lập 2 Chi bộ mới là Chi bộ Tân Lộc và Chi bộ Ao Càng⁽³⁾...

⁽¹⁾ Báo cáo 03 tổng kết công tác năm 1972 của Huyện ủy Đồng Hỷ.

⁽²⁾ Báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ Ban chấp hành huyện Đồng Hỷ (5/1971 - 9/1972).

⁽³⁾ Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm và tháng 7/1972 của Huyện ủy Đồng Hỷ.

Với tinh thần “*quyết chiến, quyết thắng*”, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân Bá Xuyên đã nêu cao tinh thần đoàn kết, giành thắng lợi to lớn trên nhiều lĩnh vực. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân ra sức phấn đấu khắc phục hậu quả chiến tranh và thiên tai, khôi phục phát triển kinh tế - xã hội, chi viện cho cách mạng miền Nam. Qua những phong trào trên, nhiều điển hình tốt, nhân tố mới xuất hiện. Những thắng lợi đó có ý nghĩa hết sức quan trọng, là bước chuẩn bị vững chắc để Đảng bộ và nhân dân Bá Xuyên bước vào thời kỳ mới gian khổ, ác liệt nhưng cũng rất vẻ vang.

Tiếp tục đường lối phát triển nông nghiệp đã xác định, công tác thủy lợi luôn được xem là biện pháp hàng đầu, quyết định sự sống còn của đồng ruộng Bá Xuyên. Các phong trào đào kênh mương thủy lợi, kiến thiết đồng ruộng, xây đắp các công trình tưới tiêu được đẩy mạnh. Tiêu biểu có đội 202 là lực lượng đi đầu trong phong trào làm thủy lợi tại địa phương.

Cùng với làm tốt công tác thủy lợi, các hợp tác xã cũng đẩy mạnh tuyên truyền cho xã viên sử dụng phân bón hợp lý làm tăng năng suất cây trồng. Bên cạnh việc sử dụng hiệu quả phân vô cơ, các hợp tác xã đã sử dụng tốt hơn nguồn phân hữu cơ. Xã viên được hướng dẫn tăng thêm lượng phân bón cho cây trồng, kể cả phân

chuồng, phân trâu bò, phân bùn... Ngoài ra, nhân dân còn làm thêm phân xanh từ bèo dâu.

Sự nghiệp giáo dục tiếp tục có bước phát triển. Cả giáo dục phổ thông và bổ túc văn hóa đều phát triển về số lượng và chất lượng so với trước. Trong điều kiện kinh tế còn thiếu thốn, phải chủ động, tự túc nhiều mặt, các cán bộ, giáo viên và lãnh đạo nhà trường luôn cố gắng, nỗ lực hết mình để xây dựng sự nghiệp giáo dục đào tạo, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chất lượng dạy và học hàng năm được nâng lên, phong trào “hai tốt” được phát triển mạnh, những phương châm giáo dục của Đảng được vận dụng trong các trường, học đi đôi với hành, kết hợp giáo dục nhà trường với gia đình và xã hội, vì vậy hàng năm tỷ lệ đạt khá cao, cả trường cấp I và trường cấp II của xã đều đạt lao động tiên tiến 4 năm liền⁽¹⁾.

Công tác y tế được quan tâm và đạt được những kết quả nhất định. Phong trào bảo vệ bà mẹ trẻ em, tuyên truyền sinh đẻ có kế hoạch trong nhân dân được duy trì thường xuyên trong các xóm.

Lĩnh vực văn hóa có nhiều cố gắng, các hình thức văn nghệ quần chúng dùng lời ca tiếng hát ca ngợi quê hương và tuyên truyền cổ vũ phục vụ nhân dân, phục vụ

⁽¹⁾ Báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ Ban Chấp hành huyện Đông Hồ tháng 5/1971 - 9/1974.

những nhiệm vụ lớn của địa phương góp phần đẩy mạnh sản xuất, phục vụ tuyến quân.

Sau khi Hiệp định Pa-ri được ký kết, cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ta bước sang thời kỳ mới với những điều kiện thuận lợi. Để phát huy cao nhất chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam, Đảng và Nhà nước chủ trương huy động cao nhất sức người, sức của, chi viện cho tiền tuyến. Công tác xây dựng lực lượng vũ trang và động viên nghĩa vụ quân sự trở thành nhiệm vụ đặc biệt quan trọng. Với tinh thần *“Tất cả để giải phóng hoàn toàn miền Nam”*, Đảng ủy đã xác định công tác tuyển quân là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu. Thực hiện khẩu hiệu *“quân không thiếu một người”*, Đảng bộ đã phát động phong trào: Đủ quân số, đúng chính sách, đảm bảo thời gian. Cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ và các cơ quan thuộc hệ thống chính trị, nêu cao tinh thần gương mẫu, động viên con em mình xung phong ra tiền tuyến.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Đoàn Thanh niên động viên, cổ vũ lớp trẻ hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, thực sự là cánh tay phải và là đội hậu bị của Đảng. Phong trào *“ba sẵn sàng”* động viên đoàn viên và thanh niên hăng hái tòng quân giết giặc, tham gia thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến phục vụ chiến đấu. Thanh niên cũng là lực lượng xung kích

trên mặt trận lao động sản xuất, phát triển kinh tế, chống thiên tai và thực hiện các biện pháp khoa học - kỹ thuật trong nông nghiệp. Đội Thiếu niên, nhi đồng có nhiều phong trào sôi nổi như “*ngành việc tốt*”, tham gia giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sỹ, học tập và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy...

Hội Phụ nữ tổ chức hũ gạo tiết kiệm, lao động lấy tiền ủng hộ đồng bào Khánh Hòa kết nghĩa. Chú trọng, bồi dưỡng, giáo dục, xây dựng người phụ nữ mới xã hội chủ nghĩa, tăng cường mở các đợt sinh hoạt chính trị học tập nghị quyết, chỉ thị của Trung ương hội, tỉnh hội. Qua đó động viên chị em hăng hái thi đua sản xuất, tiết kiệm; động viên chồng con tòng quân, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội... Trong sản xuất nông nghiệp, phụ nữ đã góp phần quan trọng trong phong trào thâm canh, làm phân bón, tích cực chăn nuôi. Nhiều chị em đảm nhiệm vị trí chủ chốt trong công tác Đảng, chính quyền, công tác quản lý hợp tác xã. Qua chiến đấu, sản xuất, nhiều chị em được công nhận là phụ nữ “*Ba đảm đang*”.

Năm 1974, thực hiện nghị quyết của Trung ương đề ra trong hai năm 1974 - 1975: “*Nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, ra sức phát triển kinh tế, văn hóa, tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, củng cố hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa*”

về mọi mặt, ổn định kinh tế đời sống nhân dân, củng cố quốc phòng, ra sức chi viện cho cuộc đấu tranh cách mạng miền Nam”.

Trên tinh thần đó, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, huyện Đồng Hỷ đề ra nhiệm vụ, phương hướng của huyện là: Lấy xây dựng Đảng làm gốc, hợp tác xã làm nền tảng, sản xuất là hàng đầu, phát triển mạnh 5 cây (lúa, ngô, chè, lạc, rau), 3 con (trâu, lợn, cá), 1 nghề (rừng) phải chuyên sâu vào khâu thâm canh tăng vụ; tăng nhanh số lượng, trọng lượng đàn lợn trâu cả trên 2 thành phần kinh tế tập thể và gia đình xã viên. Theo đó, huyện Đồng Hỷ căn cứ vào thế mạnh của các xã trong huyện chia địa bàn thành 5 vùng để phát triển kinh tế. Xã nằm trong vùng I với phương hướng chính là trồng lúa, ngô, rau; nuôi lợn, trồng lạc và cải tạo đất bạc màu⁽¹⁾.

Để đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu đề ra, xác định thủy lợi là khâu quan trọng, phải đảm bảo đủ nước tưới cho đồng ruộng để xây dựng cánh đồng 5 tấn, huyện đã xây dựng 6 điểm cải tạo đồng ruộng, trong đó xã được chọn là 1 trong 6 xã điểm⁽²⁾.

⁽¹⁾ Báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ Ban Chấp hành huyện Đồng Hỷ (5/1971 - 9/1974).

⁽²⁾ Cùng với 5 xã khác là Đông Tiến, Tân cương, Cao Ngạn, Thịnh Đức, Tích Lương.

Đầu năm 1974, thời tiết không thuận lợi do rét đậm kéo dài, phần lớn diện tích lúa trong xã phát triển chậm, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân tập trung chống rét cho diện tích lúa đã cấy, nhờ đó giảm được thiệt hại do thời tiết gây ra.

Hơn 20 năm (1954 - 1975), Đảng bộ và nhân dân Bá Xuyên đã lao động quên mình, không tiếc mồ hôi, công sức và cả xương máu để hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, tham gia đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ ra miền Bắc, bảo vệ quê hương và chi viện đến mức cao nhất sức người, sức của cho chiến trường miền Nam. Nhân dân đóng góp hàng chục tấn lương thực, thực phẩm cho chiến trường miền Nam; động viên hàng trăm thanh niên lên đường nhập ngũ, thanh niên xung phong, dân công phục vụ chiến đấu tại các chiến trường ác liệt. Kết thúc chiến tranh, toàn xã có 32 liệt sỹ chống Mỹ và nhiều thương binh, bệnh binh - những tấm gương chiến đấu quả cảm vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc; hàng trăm phụ nữ “*ba đảm đang*”, thanh niên “*ba sẵn sàng*”, lao động tiên tiến, đảng viên “*bốn tốt*”... do nhân dân bình bầu, xét chọn.

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ và nhân dân Bá Xuyên đã tạo dựng được quan hệ sản xuất mới, hệ thống thủy lợi, giao thông nông thôn qua gần hai thập kỷ bền bỉ cải tạo đã cơ bản đáp ứng được

nhu cầu đi lại của nhân dân và tưới tiêu cho đồng ruộng, diện tích đất nông nghiệp được khai hoang, phục hóa mở rộng.

Thực tiễn quá trình lãnh đạo Đảng bộ và nhân dân trong xã đạt nhiều thành tích, chiến công nhưng cũng có cả những hy sinh, mất mát, để lại cho Đảng bộ những bài học kinh nghiệm quý báu:

Thứ nhất: Trong mọi hoàn cảnh, Đảng bộ phải luôn quán triệt đường lối chung của cấp trên đồng thời tìm tòi, suy nghĩ để vận dụng hiệu quả, sát hợp với đặc thù và thực tiễn địa phương. Thực tiễn vận động của cuộc cách mạng xây dựng chủ nghĩa xã hội, chống chiến tranh phá hoại ở Bá Xuyên cho thấy: Không có sự bế tắc, thử thách nào không có lối thoát, vấn đề là nhận thức khó khăn ấy ra sao và vận dụng biện pháp nào để vượt qua. Với tinh thần quyết vượt lên khó khăn, tìm tòi một cách làm riêng, một hướng đi đúng phù hợp với chủ trương và cơ chế của Trung ương, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân vững bước đi lên, đấu tranh xóa bỏ tàn dư phong kiến; tìm hướng đột phá vào khâu thủy lợi để vực dậy nền nông nghiệp. Đó là chủ trương khai hoang, phục hóa, cải tạo đồng ruộng, tìm hướng đẩy mạnh kinh tế; đi trước một bước trong chuẩn bị cơ sở vật chất.

Thứ hai: Xác định được hướng đi đúng nhưng để thực hiện thắng lợi còn phụ thuộc nhiều vào việc triển khai thực hiện. Điều đó được thể hiện ngay từ quá trình xây

dựng các tổ đổi công từ những năm 1957 - 1958 trong cuộc vận động hợp tác hóa. Ngay từ đầu, nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, thuyết phục, xã đã thu hút được đông đảo nhân dân tham gia vào hợp tác xã, tạo đà để thời gian sau, phong trào phát triển mạnh mẽ. Không chỉ trong lãnh đạo phát triển kinh tế mà trong xây dựng Đảng, đoàn thể, chính quyền, huyện cũng luôn vận dụng phương thức thí điểm như cuộc vận động xây dựng Chi bộ, Đảng bộ, đảng viên bốn tốt.

Thứ ba: Phát huy sức mạnh đoàn kết nhân dân luôn là bài học kinh nghiệm được Đảng bộ triệt để vận dụng. Điều đó thể hiện ở việc Đảng bộ luôn coi trọng việc tuyên truyền, giáo dục, tập hợp nhân dân trong các tổ chức, đoàn thể. Đảng bộ đã biết dựa vào quần chúng cách mạng, nắm bắt và giải quyết kịp thời nguyện vọng, lợi ích chính đáng của nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể nhân dân bám sát nhiệm vụ chính trị của huyện, động viên các tầng lớp nhân dân chấp hành đường lối, xây dựng Đảng, chính quyền, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Nhờ có đoàn kết nên việc vận động nhân dân vào hợp tác xã có nhiều thuận lợi. Hoạt động của hợp tác xã đạt hiệu quả cao, do đó xã được đánh giá là có phong trào hợp tác hóa mạnh của huyện. Hoạt động đoàn thể nhờ đoàn kết tập hợp quần chúng đã đẩy mạnh phong trào, thanh niên “Ba sẵn sàng”, phát huy vai trò tiên phong

trong chiến đấu, xây dựng và phát triển kinh tế, áp dụng khoa học - kỹ thuật trong nông nghiệp; Hội Phụ nữ có phong trào “*Ba đảm đàng*”; thiếu niên nhi đồng thi đua “*Làm nghìn việc tốt*”. Đảng bộ thường xuyên củng cố tổ chức, tập hợp thu hút các lực lượng trong nhân dân tham gia sinh hoạt Đảng; tôn trọng quyền làm chủ tập thể của quần chúng. Từ niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Bá Xuyên một lòng chung sức xây dựng và bảo vệ quê hương, cùng nhân dân cả nước đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ đến thắng lợi cuối cùng.

Chöông IV

LAÏNH NAÏO THÖÖC HIËN CAÏC KEÁ HOAÏCH NHAÏNÖÖC SAU NGAY NAÏT NÖÖC THÖÖNG NHAÏT, CAÏNÖÖC ÑI LEÏN CHUÏNGHÖA XAÏHOÁ (1975 - 1985)

I. Lãnh ðạo và khôi phục phát triển kinh tế xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng, chi viện bảo vệ biên cương Tổ quốc

Thắng lợi rực rỡ của cuộc tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 đã đưa Việt Nam chuyển sang giai đoạn cách mạng mới - cả nước ðộc lập, thống nhất, cùng tiến lên chủ nghĩa xã hội với những thuận lợi cơ bản, ðồng thời cũng có những khó khăn, thử thách mới. Nước ta quá ðộ lên chủ nghĩa xã hội từ một nền kinh tế sản xuất nhỏ, lạc hậu, trình ðộ của lực lượng sản xuất còn thấp. Trải qua mấy chục năm chiến tranh, ðất nước bị tàn phá nặng nề và phải gánh chịu những hậu quả nghiêm trọng. Các thế lực phản ðộng trong nước và quốc tế chưa từ bỏ âm mưu và hành ðộng chống phá cách mạng nước ta.

Xuất phát từ ðặc ðiểm cơ bản của ðất nước khi bước vào thời kỳ quá ðộ lên chủ nghĩa xã hội, tháng 9/1975, Ban Chấp hành Trung ương ðảng Lao ðộng Việt Nam

đã tiến hành Hội nghị lần thứ 24 (khóa III). Hội nghị đã đưa ra nghị quyết: *“Về nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới”*. Nghị quyết điểm lại những thắng lợi to lớn của quân và dân 2 miền Nam - Bắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kéo dài hơn 20 năm với đỉnh cao là thắng lợi mùa xuân năm 1975; nhận định về bối cảnh, xu thế dân tộc và thời đại. Nghị quyết cũng chỉ rõ nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới là: *“Hoàn thành thống nhất đất nước, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội”*.

Để lãnh đạo cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội, tháng 12/1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng được tiến hành tại thủ đô Hà Nội. Đại hội đã xác định đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới ở nước ta là: *“Năm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng: Cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học và kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hóa, trong đó cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt; đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; xây dựng chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền sản*

xuất lớn xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền văn hóa mới, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa; xóa bỏ chế độ người bóc lột người, xóa bỏ nghèo nàn lạc hậu; không ngừng đề cao cảnh giác, thường xuyên củng cố quốc phòng, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội; xây dựng thành công Tổ quốc Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất; góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội”⁽¹⁾.

Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu của kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ II (1976 - 1980) nhằm 2 mục tiêu cơ bản là: Xây dựng một bước cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, bước đầu hình thành cơ cấu kinh tế mới chung trong cả nước mà bộ phận chủ yếu là cơ cấu công - nông nghiệp, cải thiện một bước đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân lao động. Nhiệm vụ cụ thể của miền Bắc là đẩy mạnh cuộc vận động và tổ chức lại sản xuất, lao động của hợp tác xã, củng cố xây dựng các đơn vị kinh tế nông - công nghiệp, ở miền núi là nông - lâm - công nghiệp; tổ chức lại sản xuất theo hướng đưa nông nghiệp phát triển toàn diện cả trồng trọt và chăn nuôi theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Tiến hành phân vùng, quy hoạch, tập trung đầu tư phát triển phong trào

⁽¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, t37, tr 998.

quần chúng để đẩy mạnh thủy lợi, đẩy mạnh sản xuất các loại phân bón ruộng, cải tạo đất và xây dựng hệ thống mương, cống...

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng, tích cực thực hiện những phương hướng nhiệm vụ được Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ II đề ra, từ ngày 8/11/1977 đến ngày 13/11/1977, Đại hội Đảng bộ huyện Đông Hỷ lần thứ XIV đã được tổ chức nhằm tổng kết hoạt động thực tiễn, đề ra những định hướng lớn trong việc xây dựng quê hương.

Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân các dân tộc xã Bá Xuyên đã vượt qua mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Quán triệt tinh thần của Huyện ủy là đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp về lương thực, thực phẩm và các cây công nghiệp để không ngừng nâng cao đời sống nhân dân, qua hơn một năm, Đảng bộ tập trung lãnh đạo nhân dân xã tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua như *"Làm vụ mùa mừng Việt Nam đại thắng"* (năm 1975), *"Mừng Tổ quốc ta thống nhất, lập công danh Đảng"* (năm 1976), *"5 giỏi và 7 nội dung phấn đấu"* (giỏi về sản xuất, tổ chức cải thiện đời sống, quản lý, xây dựng nếp sống văn hoá, thực hiện chính sách đối với Nhà nước; phấn đấu lao động giỏi, năng suất tăng, sản lượng nhiều, chăn nuôi vượt, hợp tác xã vững, chấp hành chính sách tốt, đời sống cao)... Nhân dân Bá Xuyên đã

tạo nên khí thế thi đua sôi nổi trên đồng ruộng, trong các công trường, xí nghiệp, trường học làm cho phong trào toàn xã có chuyển biến rõ rệt.

Về sản xuất: Trong điều kiện khó khăn về thiên tai, hạn hán, sâu bệnh, diện tích vụ mùa năm 1975 cấy kém hơn năm trước nhưng tổng sản lượng lương thực đã tăng 2,4%, riêng lúa mùa tăng 3,4%, cây thực phẩm đạt được 100%, rau xanh 6 tháng đầu năm 1976 đạt 24 tấn. Quan hệ sản xuất tiếp tục được củng cố, hoàn thiện với 89,1% hộ nông dân vào hợp tác xã, tổ chức các hợp tác xã ngày càng vững mạnh.

Về thực hiện các chính sách: Làm nghĩa vụ lương thực tăng 4,5% thực phẩm 35% so với năm 1974. Riêng 9 tháng đầu năm 1976, lương thực vụ hè đạt 87%, thực phẩm đạt 4,6 tấn so với 9 tháng đầu năm 1975, làm tốt nghĩa vụ dân công, tuyển quân năm 1975 vượt 4% năm 1976 đợt 1 đạt 100% so với chỉ tiêu cấp trên giao.

Việc xây dựng nếp sống mới, con người mới, gia đình văn hoá mới đã được tiến hành, các tập tục do chế độ cũ để lại đã gây trở ngại ảnh hưởng đến sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, xã đã có chủ trương thực hiện cải tạo triệt để, bắt đầu làm thông suốt từ trong Đảng ra quần chúng. Qua đó, đại đa số cán bộ đảng viên đã ổn định tư tưởng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước như: Chấp hành tốt các chính sách lương thực, thực phẩm, luật hôn nhân và gia

đình, luật nghĩa vụ quân sự, luật lao động... làm cơ sở tốt cho việc thực hiện cuộc cách mạng văn hoá tư tưởng trong giai đoạn mới.

Công tác xây dựng Đảng: Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, học tập trung và tại chức, bồi dưỡng rèn luyện giáo dục đảng viên nhất là đảng viên yếu ở cơ sở, nhiều đảng viên vươn lên làm tốt một số nhiệm vụ chính trị và hoàn thành nhiệm vụ được giao, tiên phong gương mẫu, tự giác thực hiện các nguyên tắc kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao tính tổ chức, năng lực lãnh đạo, làm nòng cốt lãnh đạo phong trào.

Tuy nhiên, sự nỗ lực cố gắng và kết quả trên chưa thật vững chắc, còn hạn chế ở một số mặt. Cách mạng đã chuyển sang giai đoạn mới nhưng tư tưởng của một số đảng viên vẫn chưa bắt kịp với tinh thần của khẩu hiệu *"Tất cả cho sản xuất"*, sản xuất còn mang nặng tính chất phân tán, quan hệ sản xuất chưa được củng cố một cách vững chắc, quan điểm giữa hai con đường của một số đảng viên còn mơ hồ. Vì vậy, một số cơ sở chưa thật sự tập trung vào giải quyết nhiệm vụ trọng tâm của giai đoạn mới. Trình độ, năng lực của bộ máy quản lý còn yếu so với yêu cầu của cách mạng. Qua thực hiện Chỉ thị 192, Nghị quyết 228 của Trung ương, các ngành, cơ sở đã bộc lộ một số thiếu sót như: Cán bộ cốt cán thiếu kiên quyết, sửa chữa khuyết điểm một cách chậm chạp, đôi nơi còn bảo thủ gây mất đoàn kết nội bộ.

Năm 1977, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái ra Nghị quyết 01 nhằm chỉ đạo thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước năm 1977 và phát động “Chiến dịch vụ mùa thắng lớn” trong toàn tỉnh. Để thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ Đồng Hỷ đã ra Chỉ thị 09-CT/HU. Chỉ thị nhấn mạnh: Khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm giành vụ mùa thắng lợi về sản xuất lương thực (lúa, mầu) nhằm đẩy mạnh nhiệm vụ chính trị của địa phương. Huyện ủy đã đề ra 8 nội dung cho vụ mùa thắng lợi lớn là: Lao động giỏi, diện tích đạt, năng suất vượt, sản lượng tăng, chăn nuôi giỏi, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, hợp tác xã vững, đời sống xã viên được nâng cao, biện pháp phân bón bình quân 8 tấn/ha, đắp cao bờ ruộng mương máng dẫn nước để có nước phục vụ cho sản xuất vụ mùa, khắc phục thời tiết nắng hạn, hoàn thành gieo mạ mùa, phòng trừ sâu bệnh cho mạ và các loại lúa.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 01 của Tỉnh ủy và Chỉ thị 09 của Huyện ủy, Đảng bộ và nhân dân xã Bá Xuyên với khí thế tung bừng đã tham gia triển khai thực hiện chiến dịch vụ mùa đạt thắng lợi lớn.

Về thủy lợi, nhân dân trong xã thực hiện 309 công làm mương, đắp được 291m bờ, khắc phục tình trạng hạn hán kéo dài, tập trung máy bơm nước, tổ chức tát nước từ 3 - 7 bậc để lấy nước gieo mạ. Đến ngày 10/7/1977, toàn xã căn bản gieo xong mạ; xã còn thuê 35

ca máy, đắp đập Mước Tín, xây dựng mương Gạch, bơm nước, mở rộng diện tích lúa. Hợp tác xã Bá Châu là một trong những điển hình tiên tiến về thành tích chống hạn được huyện biểu dương, khen thưởng. Hợp tác xã Tân Lộc nhận máy bơm 18 mã lực chạy dầu Diesel từ xã Thượng Lung, huyện Võ Nhai về xóm La Cảnh, xây mương từ Bến Xa dẫn nước về đồng Na Lang⁽¹⁾.

Trong công tác làm phân bón: Để thực hiện được mục tiêu bình quân 8 tấn/ha, xã đã phát động phong trào làm phân xanh, bùn ao và ủ phân chuồng chuẩn bị cho vụ mùa, Đảng ủy xã phát động trong nhân dân mỗi người làm 100kg phân xanh cho hợp tác xã vào sản xuất vụ mùa, kết quả xã đã chuẩn bị được 2.418 tấn phân bón (cả phân chuồng và phân xanh). Ban chỉ đạo chiến dịch còn liên hệ với trạm vật tư nông nghiệp huyện chuyển thẳng phân hóa học, thuốc trừ sâu xuống các hợp tác xã, kịp thời đáp ứng yêu cầu bón lót, bón thúc lúa của bà con.

Trên cơ sở đó, sản xuất nông nghiệp đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Năm 1977, xã Bá Xuyên mạnh dạn đưa giống lúa mới, có năng suất cao vào cấy trên 50% diện tích lúa chiêm xuân và trên 70% diện tích lúa mùa. Hợp tác xã Bá Châu gieo cấy chủ yếu 2 giống lúa

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Đông Văn Viên - Nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Bá Xuyên cung cấp.

mới là IR22 và Bao thai lùn, áp dụng các biện pháp cấy dầy, bón phân, làm cỏ, phòng trừ sâu bệnh kịp thời nên năng suất bình quân 2 vụ đạt 5,9 tấn/ha; tổng sản lượng lúa đạt 892 tấn (vượt 6,2% so với kế hoạch). So với năm 1976, diện tích trồng hoa màu như ngô, khoai, sắn tăng 23,4%, sản lượng tăng gấp 2 lần so với các năm trước; rau xanh, đỗ các loại đều tăng cao về diện tích, năng suất, sản lượng; cây công nghiệp như tre, mía, lạc và đỗ tương hàng năm cũng tăng.

Chăn nuôi trâu, bò, lợn, gia cầm trong xã cũng được phát triển. Trong tổng số 17.436 con lợn của toàn huyện Đồng Hỷ thì xã Bá Xuyên có 792 con; đàn trâu bò có 664 con trâu và 3 con bò; hợp tác xã Bá Châu đã xây dựng được chuồng trâu tập thể. Chăn nuôi tuy gặp nhiều khó khăn về giống, thức ăn, dịch bệnh nhưng xã vẫn duy trì được đàn lợn tập thể và gia đình, xuất hiện nhiều gia đình chăn nuôi giỏi. Việc nuôi cá của xã Bá Xuyên bước đầu phát triển cả ở khu vực hồ nuôi của tập thể và gia đình. Trong đó, hợp tác xã Bá Châu đã tổ chức ương cá giống để phát triển hơn nữa nghề cá của địa phương.

Cùng với những thành quả đạt được trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, Bá Xuyên cũng hoàn thành các chỉ tiêu nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước. Công tác văn hoá, giáo dục, y tế được các cấp ủy Đảng và chính quyền quan tâm. Ngành văn hoá - thông tin đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ

chính trị; phối hợp với các đoàn thể quần chúng tuyên truyền, giáo dục thực hiện nếp sống mới; tổ chức học tập quán triệt Chỉ thị 214 của Ban Bí thư Trung ương nhằm đẩy lùi một bước mê tín dị đoan, thực hiện tiết kiệm trong việc cưới, việc tang.

Trong các trường học, phong trào thi đua “Hai tốt” (dạy tốt, học tốt) tiếp tục được duy trì. Các thầy, cô giáo tích cực cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy, cố gắng giữ vững chất lượng đào tạo. Cùng với giáo dục phổ thông, được sự quan tâm của Đảng bộ, từ năm 1976, xã Bá Xuyên đã mở được một lớp bổ túc văn hóa cho cán bộ và nhân dân. Tuy nhiên, bên cạnh những tiến bộ và thành tích đạt được, ngành giáo dục vẫn có nhiều hạn chế. Cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học còn nghèo nàn, thiếu thốn; nhà trẻ chưa được củng cố; chất lượng giáo dục chưa cao.

Cán bộ y tế xã có nhiều cố gắng trong công tác chăm lo bảo vệ sức khỏe cho nhân dân; tích cực tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện vệ sinh phòng bệnh, tổ chức tiêm phòng các bệnh dịch...

Với những thành tích đã đạt được trên các lĩnh vực, xã Bá Xuyên đã được Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Chỉ huy chiến dịch vụ mùa thắng lợi biểu dương.

Từ năm 1978, trước những diễn biến ngày càng xấu ở biên giới phía Bắc và phía Tây Nam của Tổ quốc, cùng

với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác quân sự địa phương càng được tăng cường. Theo phương hướng chỉ đạo của Ban Chỉ huy quân sự huyện, các cấp ủy Đảng và chính quyền xã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo việc củng cố, phát triển lực lượng dân quân, du kích. Đến cuối năm 1978, lực lượng dân quân du kích chiếm khoảng 11,2% so với tổng dân số toàn xã. Công tác huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ được coi trọng và duy trì thường xuyên.

Từ giữa năm 1978, tình hình biên giới phía Bắc trở nên căng thẳng do những hành động khiêu khích quân sự của địch. Tình hình mới không chỉ đòi hỏi tăng cường lực lượng sẵn sàng chiến đấu, mà còn phải có sự thống nhất chặt chẽ về lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy các lực lượng vũ trang địa phương, lực lượng công an và các tầng lớp nhân dân sẵn sàng đập tan mọi âm mưu, hành động gây rối, bạo loạn của các thế lực thù địch trên địa bàn; đồng thời sẵn sàng tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu, chi viện kịp thời cho các tỉnh biên giới.

Năm 1978, công tác xây dựng Đảng cũng được Đảng bộ xã Bá Xuyên quan tâm. Nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng kết hợp với việc nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo cho cán bộ, đảng viên được Đảng ủy đặc biệt chú trọng. Trong 6 tháng đầu năm 1978, 100% tổ chức cơ sở Đảng và trên 90% cán bộ, đảng viên được học tập Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đông Hỷ lần thứ XIV một cách triệt để và nghiêm túc. Đợt học tập đã góp

phần nâng cao được nhận thức, củng cố lập trường, quan điểm giai cấp cho cán bộ, đảng viên; kịp thời uốn nắn những lệch lạc trong nhận thức tư tưởng về bản chất của kẻ thù mới, mài sắc ý chí chiến đấu, nâng cao năng lực, trình độ lãnh đạo cho cán bộ, đảng viên và do đó các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được thực hiện thắng lợi.

Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ do cấp trên giao phó, trực tiếp là nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ huyện Đồng Hỷ lần thứ XIV đề ra, Đảng bộ phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục một số khuyết điểm, tồn tại trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đó là: Nhận thức và hành động của một số không ít cán bộ đảng viên chưa có chuyển biến mạnh, chất lượng đội ngũ đảng viên của Đảng bộ xã còn nhiều hạn chế. Bên cạnh những đảng viên tích cực vẫn còn nhiều đảng viên ở loại trung bình và một số đảng viên yếu, kém. Biểu hiện tập trung của số đảng viên này là công tác không hăng say, kém nhiệt tình, thiếu ý chí cách mạng tiến công, không mạnh dạn đấu tranh với những sai trái trong nội bộ và những tiêu cực trong xã cũng như ngoài xã hội, ngại va chạm, ngại khó khăn, lười học tập và học tập qua loa, chiếu lệ. Thực hiện Thông tri 22 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, cùng với việc bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, đảng viên, từ đầu năm 1978 đến hết năm 1979, trên cơ sở hướng dẫn của Huyện ủy, xã Bá Xuyên đã tiến hành tổng hợp chất

lượng và phân loại đảng viên; đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách.

Sức mạnh của Đảng là sức mạnh tổng hợp của hệ thống chuyên chính vô sản, trên tinh thần đó, Bá Xuyên đã không ngừng hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cán bộ của toàn bộ hệ thống; *“tiếp tục nâng cao chất lượng đảng viên gắn với việc học tập Điều lệ mới của Đảng, làm cho đảng viên nhận thức rõ và thực hiện đúng đắn 5 nhiệm vụ và 5 tư cách đảng viên đã ghi trong Điều lệ Đảng, chấp hành kỷ luật lao động, đấu tranh giữa “hai con đường”, kiên quyết tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa”*⁽¹⁾. Công tác phát triển đảng viên mới thực sự được coi trọng cả về số lượng và chất lượng. Công tác tổ chức cơ sở Đảng, công tác cán bộ và kiện toàn tổ chức bộ máy cũng được quan tâm.

Năm 1978, tình hình sản xuất gặp nhiều khó khăn do thiên tai, phong trào không đồng đều, tình hình đất nước chuyển sang giai đoạn vừa sản xuất vừa chiến đấu rất khắt khe. Song do quán triệt tình hình nhiệm vụ mới, thấy được khó khăn thuận lợi, có quyết tâm vượt qua nên Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã đã đoàn kết phấn đấu giành được thắng lợi mới, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch của Nhà nước.

⁽¹⁾ Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng - Đảng bộ Huyện Đồng Hỷ (1977 - 1978).

Sản xuất nông nghiệp chưa đạt so với kế hoạch nhưng đã vượt năm 1977. Hồ Núi Cốc được khởi công năm 1973 và được đưa vào sử dụng năm 1978 phục vụ cung cấp nước cho Công ty Gang Thép Thái Nguyên, các địa phương phía nam của Thái Nguyên và cung cấp một phần cho Bắc Giang nên diện tích lúa của xã Bá Xuyên tăng 5%, năng suất vượt 4%, sản lượng vượt 10%. Về sản xuất hoa mầu, diện tích đạt 13% so với năm 1977, năng suất đạt 111%, sản lượng 116%. Về chăn nuôi, đàn trâu đạt 693 con (tăng 21 con); đàn lợn đạt 798 con, tăng so với năm 1977⁽¹⁾.

Bước sang năm 1979, trong hoàn cảnh gặp nhiều khó khăn về kinh tế và tác động của chiến tranh, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự nghiệp giáo dục của Bá Xuyên vẫn thu được thành tựu đáng kể. Tỷ lệ học sinh lên lớp như sau: cấp I đạt 94,5%, cấp II đạt 97,6%. Công tác y tế và bảo vệ sức cho nhân dân được các ngành, các cấp quan tâm về mọi mặt. Trạm y tế được củng cố cả về tổ chức và cơ sở vật chất. Năm 1979, tổng số nhân viên y tế ở trạm xá xã là 2 người.

Với tư tưởng chỉ đạo canh tác “*tắc đất, tắc vàng*”, đã trồng là phải thu hoạch với năng suất, sản lượng cao nên tổng diện tích gieo trồng của xã năm 1979 tăng từ

⁽¹⁾ Tài liệu của ông Trần Quốc Thu - Nguyên trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên

7 - 9%, tỷ lệ giống lúa mới tăng. Chăn nuôi được giữ vững, năm 1979, tổng đàn trâu bò đạt 790 con, đàn lợn đạt 912 con. Phong trào hợp tác hóa được ổn định và ngày càng được củng cố lại theo định hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Năm 1979, tình hình biên giới phía Bắc trở nên hết sức căng thẳng. Trước tình hình đó, ngày 6/1/1979, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị *“tăng cường lực lượng sẵn sàng chiến đấu ở các tỉnh phía Bắc”*, chỉ rõ *“phải khẩn trương nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu, hành động lấn chiếm, xâm phạm biên giới của địch”*.

Ngày 8/1/1979, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh họp bất thường, quyết định chuyển toàn bộ lực lượng vũ trang của tỉnh vào trạng thái sẵn sàng chiến đấu. Chuẩn bị tuyển quân xây dựng 2 trung đoàn bộ đội địa phương, thành lập 3 trung đoàn dự nhiệm. Sẵn sàng làm nhiệm vụ chuyển vũ khí, lương thực, thực phẩm và lực lượng vũ trang chi viện cho các tỉnh phía Bắc.

Ngày 12/1/1979, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Bá Xuyên đã nhận được Chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh *“phải triển khai ngay công tác chuẩn bị, đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương. Xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, tự vệ, sẵn sàng chi viện phía trước khi có lệnh”*.

Thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định của Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất, Chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bá Xuyên đã họp quán triệt tình hình nhiệm vụ mới, bàn phương hướng nội dung, biện pháp thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên.

Nhận thức rõ yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới, quán triệt tinh thần chỉ đạo của cấp trên, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã tập trung củng cố lực lượng dân quân, du kích. Cán bộ Xã đội trưởng được thay thế; đồng chí Bí thư Đảng ủy trực tiếp làm Chính trị viên trưởng Xã đội. Lực lượng dân quân, du kích xã được xây dựng thành một đại đội cơ động, tổ chức thành 3 bộ phận: Bộ phận chiến đấu, bộ phận phục vụ chiến đấu, bộ phận bảo vệ dân và tạm lánh. Mỗi hộ dân gói buộc sẵn 5kg muối trắng, khi có lệnh sẽ sơ tán về khu vực rừng núi xóm Sơn Tía⁽¹⁾.

Bộ phận chiến đấu (gồm những người từ 18 đến 45 tuổi đối với nam và từ 18 đến 35 tuổi đối với nữ), được tổ chức thành nhiều trung đội chiến đấu tại chỗ và trung đội cơ động. Các trung đội chiến đấu gắn với các đơn vị sản xuất. Trung đội cơ động của xã lúc bình thường là

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Đồng Văn Viên - Nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Bá Xuyên cung cấp.

lực lượng nòng cốt trong sản xuất, lúc có chiến sự là lực lượng chủ yếu trong tác chiến. Bộ phận chiến đấu được biên chế thành các đội binh chủng chuyên môn.

Bộ phận phục vụ chiến đấu có nhiệm vụ chính là chiến đấu tại xã để bảo vệ nhân dân, bảo vệ tài sản của xã hội. Trong trường hợp cần thiết, bộ phận này sẽ được cụm chiến đấu điều động chi viện cho các nơi khác. Bộ phận phục vụ chiến đấu được biên chế thành 3 đội: Đội chuyên môn, đội vận tải và đội thông tin - văn hoá - văn nghệ. Đội chuyên môn gồm có: Tổ trinh sát nắm địch từ xa, tổ thông tin liên lạc, tổ cấp cứu tải thương, tổ bảo đảm an ninh, tổ tự sửa chữa vũ khí và sản xuất vũ khí.

Bộ phận bảo vệ dân và tạm lánh có nhiệm vụ tổ chức và chuẩn bị khu vực tạm lánh cho người, tài sản, gia súc; hướng dẫn nhân dân đào hầm cất giấu tài sản của từng hộ gia đình.

Trên cơ sở củng cố, kiện toàn về tổ chức, lực lượng dân quân, du kích được huấn luyện thường xuyên. Đầu năm 1979, cán bộ, chiến sỹ dân quân, du kích xã thường xuyên có mặt ở vị trí sẵn sàng chiến đấu.

Rạng sáng ngày 17/2/1979, quân xâm lược chính thức gây ra cuộc chiến tranh trên dọc tuyến biên giới phía Bắc nước ta, từ Móng Cái (Quảng Ninh) đến huyện Phong Thổ (Lai Châu). Quân và dân các tỉnh biên giới

phía Bắc nhanh chóng tổ chức lực lượng chiến đấu chống quân xâm lược.

Ngày 18/2/1979, Ủy ban nhân dân tỉnh ra thông báo về cuộc chiến tranh ở biên giới phía Bắc, đồng thời kêu gọi nhân dân và các lực lượng vũ trang trong tỉnh “... *bình tĩnh, sẵn sàng chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, đảm bảo sản xuất và công tác bình thường. Nhanh chóng triển khai các lực lượng trực chiến, sẵn sàng chiến đấu theo phương án của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Tổ chức tốt công tác phòng không nhân dân, sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho các tỉnh phía trước chiến đấu thắng lợi. Tổ chức tốt công tác giao thông, vận tải, thông tin liên lạc và hậu cần*”⁽¹⁾.

Chấp hành mệnh lệnh của cấp trên, đoàn viên thanh niên trong lực lượng dân quân xã Bá Xuyên hăng hái đăng ký sẵn sàng nhận nhiệm vụ. Từ tháng 3 đến tháng 5/1979, quân và dân xã Bá Xuyên đã đóng góp công sức cùng với dân quân các xã bạn đào được 31.757m giao thông hào, chiến hào trên các tuyến phòng thủ của huyện⁽²⁾. Một số cán bộ, chiến sỹ dân quân xã Bá Xuyên cũng có mặt trong tiểu đoàn dân quân, du kích huyện

⁽¹⁾ Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên: *Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên (1975 - 2000)*, 2004, tr.88 - 89.

⁽²⁾ Ban Chỉ huy quân sự huyện Đông Hỷ: *Báo cáo nhiệm vụ công tác quân sự địa phương huyện Đông Hỷ 6 tháng đầu năm 1979*, số 41, ngày 5/7/1979, tr.6.

Đồng Hỷ, cùng với dân quân các huyện Võ Nhai, Phú Bình lên Lạng Sơn tham gia xây dựng tuyến phòng thủ trên đường 1B (huyện Bình Gia, Lạng Sơn)⁽¹⁾.

Không chỉ đóng góp sức người trực tiếp tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, các cấp ủy Đảng, chính quyền cùng với các đoàn thể quần chúng còn tích cực vận động nhân dân trong xã quyên góp tiền bạc, quần áo, lương thực, thực phẩm, hàng vạn chông tre... ủng hộ đồng bào các tỉnh biên giới phía Bắc. Tính đến ngày 15/5/1979, nhân dân xã Bá Xuyên đã cùng với các xã trong huyện đóng góp ủng hộ đồng bào tỉnh Cao Bằng 26.575,25 đồng, 6.928m phiếu vải⁽²⁾, 3.191kg khoai lang, 233kg thóc⁽³⁾...

II. Khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện kế hoạch 5 năm (1981 - 1985)

Sau gần 5 năm đẩy mạnh và khôi phục phát triển kinh tế - xã hội (1976 - 1979), bên cạnh những thành tựu đạt được, đất nước ta phải đối mặt với những khó khăn ngày càng lớn: *“Kết quả thực hiện kế hoạch kinh tế trong 5 năm chưa thu hẹp được những mất cân đối*

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Trần Quốc Thu - Nguyên trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên.

⁽²⁾ Huyện ủy Đồng Hỷ: Báo cáo số liệu kết thúc cuộc vận động ủng hộ tỉnh Cao Bằng, ngày 15/5/1979, tr.1.

⁽³⁾ Theo “Số ghi lại công việc của Huyện ủy Đồng Hỷ”, bản viết tay.

ngghiêm trọng của nền kinh tế quốc dân. Sản xuất phát triển chậm trong khi số dân tăng nhanh. Thu nhập quốc dân chưa bảo đảm được tiêu dùng xã hội, một phần tiêu dùng xã hội phải dựa vào vay và viện trợ. Nền kinh tế chưa tạo được tích lũy. Lương thực, vải mặc và các hàng tiêu dùng thiết yếu đều thiếu”⁽¹⁾.

Huyện Đồng Hỷ cũng nằm trong tình hình chung của đất nước: Thị trường và vật giá không ổn định; số người lao động chưa có việc làm đông, đời sống nhân dân lao động còn gặp nhiều khó khăn... Trong hoàn cảnh ấy, được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái, Ban Thường vụ Huyện ủy Đồng Hỷ quyết định triệu tập Đại hội đại biểu huyện Đảng bộ Đồng Hỷ lần thứ XV. Đại hội diễn ra trong vòng 4 ngày (từ ngày 15/1 đến ngày 18/1/1980). Với tinh thần nghiêm túc, khách quan, Đại hội đã phân tích, đánh giá kết quả qua các mặt công tác trong nhiệm kỳ Đại hội huyện Đảng Bộ lần thứ XIV, đề ra phương hướng nhiệm vụ và chỉ tiêu cụ thể về kinh tế - xã hội trong 2 năm 1980 - 1981; tập trung vào các mục tiêu chủ yếu là “*Lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu*”. Đại hội cũng bầu Ban Chấp hành khoá mới và bầu đại biểu đi dự Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ III.

⁽¹⁾ Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ V. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1982, tập I, tr35.

Nghị quyết đại hội xác định phương hướng sản xuất của địa phương trong nhiệm kỳ mới. Trong đó cơ cấu cây lương thực chủ yếu là lúa, khoai, sắn, ngô và một số loại cây khác. Cây công nghiệp chủ yếu là chè, mía, đỗ tương và thí điểm trồng cây thuốc lá. Cây thực phẩm chủ yếu là rau, đỗ và lạc. Ngành chăn nuôi tập trung vào các con vật nuôi như trâu, lợn, cá, gà. Về thủ công nghiệp, đẩy mạnh sản xuất gạch, ngói, vôi, phát triển lò rèn và đan lát hàng tre, nứa ở các hợp tác xã. Phấn đấu đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất là chính để đến năm 1981 đạt 35 tấn/ha trên diện tích hai vụ lúa và 40 tấn/ha trên diện tích một lúa hai màu. Đi sâu vào tổ chức lại sản xuất ở một số hợp tác xã, rút ra bài học kinh nghiệm, đồng thời tích cực góp phần từng bước xây dựng Đồng Hỷ trở thành huyện nông, lâm nghiệp, công nghiệp, vững về chính trị, mạnh về quốc phòng⁽¹⁾.

Bước vào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV, xã Bá Xuyên gặp muôn vàn khó khăn, phức tạp.

Nằm trong hoàn cảnh chung của đất nước, xã Bá Xuyên vừa ra khỏi cuộc chiến tranh chưa lâu, nền kinh tế đang trong tình trạng mất cân đối nghiêm trọng và

⁽¹⁾ Theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu huyện Đảng bộ lần thứ XV.

phải đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch. Trong khi quá trình chuyển đổi nền kinh tế bằng việc từng bước xóa bỏ cơ chế bao cấp chưa phát huy được tác dụng, nhiều vấn đề mới nảy sinh đòi hỏi phải giải quyết. Mặt khác, xã chưa có quy hoạch ổn định, việc phân cấp quản lý chưa được xác định rõ ràng. Các hiện tượng tiêu cực xã hội nảy sinh và phát triển gây ảnh hưởng xấu đến sản xuất, đời sống của cán bộ và nhân dân.

Được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo nhân dân quyết tâm khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội. Sản xuất nông nghiệp của xã trong những năm 1980 - 1985, ngoài những khó khăn về vật tư, đặc biệt là phân bón, thuốc trừ sâu, nông cụ, sức kéo còn gặp thêm nhiều khó khăn do thời tiết thất thường. Các cấp ủy Đảng và chính quyền tăng cường đi sâu xuống cơ sở, lãnh đạo các hợp tác xã; các xóm, tổ dân cư tận dụng mọi khả năng, đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng toàn diện để có khả năng tự cân đối lương thực trong xã.

Ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị 100-CT/TW về *“Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã sản xuất nông nghiệp”*. Đây là một bước thay đổi hình thức khoán, từ khoán việc sang khoán sản

phẩm, từ khoán theo tập thể sang khoán theo nhóm và người lao động mà thực chất là khoán theo hộ gia đình. Chỉ thị 100-CT/TW thực sự đem lại luồng sinh khí mới trong lao động sản xuất cho các hợp tác xã nông nghiệp.

Từ phương thức làm ăn theo sự điều hành hàng ngày, hàng giờ của cán bộ trong các đội sản xuất, xã viên từng bước thực hiện được quyền tự chủ trên đồng ruộng, chủ động đầu tư chăm sóc cây trồng, vật nuôi sao cho đạt hiệu quả cao nhất. Chỉ thị 100-CT/TW đã khai thác được mọi khả năng về vật tư, tiền vốn, sức lao động và sử dụng tốt các loại tư liệu sản xuất, cơ sở vật chất kỹ thuật. Ý nghĩa lớn nhất của việc thay đổi hình thức này là đã mở ra một giai đoạn mới của quá trình nhận thức và đổi mới về con đường phát triển của nông nghiệp nước ta, là mốc quan trọng đánh dấu sự chuyển đổi từ cơ chế tập trung quan liêu sang hạch toán tự chủ.

Được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy, năm 1982, Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XII được tổ chức⁽¹⁾. Đây cũng là dịp sinh hoạt chính nhằm đánh giá ưu, khuyết điểm của Đảng bộ trong công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ trước. Trên cơ sở đó, Đại hội đã thông qua phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ mới, đồng thời bầu Ban Chấp

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Đông Văn Viên - Nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Bá Xuyên cung cấp.

hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí. Ban Thường vụ Đảng ủy có 3 đồng chí gồm Ngô Văn Bỏ, Đồng Minh Bạo, Dương Văn Khải. Đồng chí Ngô Văn Bỏ được bầu làm Bí thư và Đồng Minh Bạo làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Ngay sau Đại hội, Đảng bộ Bá Xuyên đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII và Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Quán triệt quan điểm không buông lỏng công tác lãnh đạo, ngăn chặn tình trạng khoán trắng, việc triển khai khoán sản phẩm nông nghiệp tại hợp tác xã được Đảng ủy chỉ đạo thực hiện một cách thận trọng; thảo luận, bàn bạc với các xã viên theo nguyên tắc dân chủ.

Ruộng đất trong các hợp tác xã được phân loại căn cứ vào diện tích, độ phì nhiêu và năng suất bình quân của từng loại ruộng và định mức khoán hợp lý; có ưu tiên đối với các gia đình diện chính sách. Xã viên trong hợp tác xã được đảm nhận 3 khâu của công việc sản xuất là gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch; hợp tác xã và đội sản xuất đảm nhận 5 khâu là: làm đất, giống, phân bón, thủy nông, phòng trừ sâu bệnh. Sản phẩm thu hoạch trên ruộng nếu vượt định mức hợp tác xã giao thì người nhận khoán được hưởng số sản phẩm dôi dư. Nếu sản phẩm thu hoạch trên ruộng thấp hơn so với định mức hợp tác xã giao thì người nhận khoán vẫn phải nộp đủ số sản phẩm đã được giao.

Nhờ đó, sản xuất nông nghiệp của xã vào thời gian này phát triển khá toàn diện, nhất là về lương thực. Sản xuất vụ đông xuân (1982 - 1983) thắng lợi trên cả 3 mặt là diện tích, năng suất và tổng sản lượng với năng suất bình quân đạt 21 tạ/ha. Sang năm 1984, do sâu bệnh và thời tiết khắc nghiệt, lúa chết nhiều, có những diện tích bị mất trắng, mặc dù được chỉ đạo cấy lại nhưng do không có đủ nước cấy nên năng suất lúa của cả vụ lúa chiêm và lúa mùa đều thấp⁽¹⁾. Thường vụ Đảng ủy đã đề ra chủ trương “*lấy mùa bù chiêm*” để khắc phục những thiệt hại do thiên tai gây ra.

Giải pháp được sử dụng là: Tăng cường bám sát cơ sở, đồng ruộng, phát hiện kịp thời sâu bệnh; công ty cung ứng vật tư nông nghiệp đề ra phương án phù hợp để cung cấp đủ lượng thuốc sâu, bình bơm theo yêu cầu của cơ sở; trồng mầu vào diện tích bị sâu phá và không cấy được lúa; tập trung chăm sóc... Nhờ vậy, đến cuối năm 1984, năng suất lúa trung bình của xã đạt 17,56 tạ/ha. Về diện tích trồng mầu, từ khi có Chỉ thị 100-CT/TW cây mầu bị giảm sút. Song do vụ chiêm xuân thất bát nên Thường vụ Đảng ủy đã có chỉ thị về việc tăng cường phát triển cây mầu. Do đó, tổng sản lượng sắn, khoai lang đạt khoảng 80 tấn quy thóc⁽²⁾.

⁽¹⁾ Theo Báo cáo số 16/BC-ĐH của Đảng bộ huyện Đông Hy.

⁽²⁾ Theo số liệu của Phòng Thống kê huyện Đông Hy.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm cũng có nhiều tiến bộ, nhất là khu vực gia đình. Mặc dù thời tiết giá rét gây tổn hại lớn nhưng đàn trâu vẫn tiếp tục được củng cố, chăm sóc để phát triển. Mặt khác, Ngân hàng huyện đã cho các hợp tác xã vay vốn để mua trâu cày kéo và tăng cường cho đàn trâu sinh sản nên đến đầu tháng 10/1981, toàn xã có 745 con trâu (tăng 113 con so với năm 1980), 924 con lợn (tăng 82 con so với năm 1980), hơn 8.000 con gà, vịt. Sang đầu tháng 10/1982, đàn trâu toàn xã có 778 con, đầu tháng 4/1983 tăng lên 834 con, đến tháng 1/1984 có 857 con; đàn lợn có 1.102 con; đàn gà, vịt có gần 9.000 con⁽¹⁾.

Việc hoàn thiện quan hệ sản xuất cũng được củng cố. Các hợp tác xã trên địa bàn xã Bá Xuyên đều thực hiện khoán, tuy chưa đúng với Chỉ thị 100-CT/TW nhưng nói chung năng suất đều tăng so với những năm trước đây. Một số hộ xã viên nhận diện tích lúa cao sản đã thu hoạch đạt năng suất cao, việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật được chú trọng. Tuy nhiên, một số hộ còn duy trì những loại giống cũ năng suất thấp, đặc biệt là giống 314 cho năng suất rất thấp.

Công tác văn hoá - xã hội có một số mặt đạt khá, nhất là mặt thực hiện cải cách giáo dục, tỷ lệ học sinh lên lớp, tốt nghiệp cao hơn các năm trước đối với cả

⁽¹⁾ Theo số liệu của Phòng Thống kê huyện Đông Hồ.

mầm non, tiểu học và trung học cơ sở... Công tác y tế, vệ sinh phòng bệnh, khám và chữa bệnh trong những năm 1980 - 1985 cũng có nhiều tiến bộ. Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền, được sự chỉ đạo của các cơ sở y tế, phong trào xây dựng 3 công trình vệ sinh (giếng nước, nhà tắm, nhà vệ sinh) trong mỗi gia đình được duy trì và mở rộng. Một số tuyến đường đã được tu sửa. Việc đầu tư tiền vốn cho xây dựng cơ sở vật chất, văn hoá xã hội cũng được chú trọng.

Thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước về lương thực: Đến ngày 30/10/1984, cùng với nhân dân trong huyện Đồng Hỷ, xã đã huy động được 506,3 tấn trong đó có 386,8 tấn thuế (chiếm 70,3%); 212 tấn/204 tấn lợn nghĩa vụ, mua thoả thuận 123,5/100 tấn; đưa 250/200 tấn lạc xuất khẩu theo kế hoạch; tuyển quân được 620/620 người đúng thành phần, đối tượng⁽¹⁾.

Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc từ năm 1983 được thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 03 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa V) và Chỉ thị 128 của Hội đồng Bộ trưởng, lấy xã, phường làm địa bàn; gắn công tác củng cố cơ sở Đảng, chính quyền, đoàn thể với việc củng cố các vùng xung yếu, các vùng trọng điểm. Vì vậy, trong tình hình các thế lực thù địch tìm mọi cách phá hoại công cuộc xây dựng đất nước của nhân dân ta, an

⁽¹⁾ Theo báo cáo số 16/BC-ĐH của Đảng bộ huyện Đồng Hỷ.

ninh chính trị vẫn được giữ vững. Một số vụ trộm cắp tài sản công dân xảy ra trong những tháng cuối năm 1982 - đầu năm 1983 được điều tra làm rõ và xử lý theo pháp luật, góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Công tác quân sự địa phương trong nhiều năm đều hoàn thành tốt. Công tác động viên tuyển quân, giao quân hằng năm đều đạt chỉ tiêu trên giao, đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội do Nghị quyết Đại hội lần thứ XII Đảng bộ xã Bá Xuyên đã đề ra, công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức có ý nghĩa quyết định.

Căn cứ vào các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và tình hình thực tế địa phương, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ luôn bám sát nhiệm vụ chính trị. Đảng ủy xác định quan điểm đúng đắn là lấy việc phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị làm cơ sở đánh giá công tác xây dựng Đảng; đồng thời đẩy mạnh công cuộc xây dựng Đảng vững mạnh để thúc đẩy việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị.

Mọi chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước đều được triển khai kịp thời, quán triệt từ nội bộ Đảng đến quần chúng. Vì vậy, hầu hết các chủ trương, chính sách lớn, nhất là chính sách kinh tế được nhận thức đầy đủ và thực hiện có hiệu quả cao.

Công tác giáo dục lý luận chính trị được Đảng bộ quan tâm đúng mức. Nhiệm vụ củng cố và xây dựng tổ chức Đảng được tiến hành thường xuyên. Vào đầu nhiệm kỳ, Đảng bộ Bá Xuyên vẫn còn những chi bộ yếu kém, thậm chí có những cơ sở yếu kém kéo dài. Đảng viên không đủ tư cách qua phân loại theo Chỉ thị 72 của Ban Bí thư Trung ương vẫn còn trên 20%. Một số cơ sở Đảng có tình trạng mất đoàn kết nội bộ, phong trào chung chưa mạnh, các tổ chức quần chúng chưa được củng cố.

Trước tình hình trên, thực hiện Chỉ thị 83-CT/TW ngày 26/11/1979 của Ban Bí thư Trung ương về phát triển đảng viên và Nghị quyết số 25 của Tỉnh ủy *“Về việc tăng cường củng cố cơ sở Đảng, làm tốt công tác phát triển đảng viên”*, Đảng ủy xã đã xây dựng kế hoạch triển khai và quyết tâm thực hiện.

Hai năm thực hiện phát triển đảng viên (1981 - 1982) cũng là 2 năm tình hình đất nước gặp khó khăn về nhiều mặt. Vật tư, nguyên liệu cho sản xuất thiếu và mất cân đối nghiêm trọng. Nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh đình đốn. Tình hình kinh tế, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Các mặt hàng thiết yếu (lương thực, thực phẩm...) cung cấp cho cán bộ, công nhân viên thất thường, giá cả hàng hóa leo thang. Lòng tin của quần chúng với Đảng giảm sút. Hai năm đó cũng là 2 năm thử thách sự vững vàng, tính kiên định và lòng

trung thành của mỗi đảng viên đối với Đảng, đối với sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Trong bối cảnh khó khăn, phức tạp, việc củng cố cơ sở Đảng và phát thẻ đảng viên sẽ có tác dụng quan trọng, giúp cho mỗi đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng nhận thức rõ vị trí, vai trò lãnh đạo của mình. Thẻ đảng viên chỉ được cấp cho những cán bộ, đảng viên có đầy đủ phẩm chất chính trị và tư cách đạo đức. Vì vậy, việc rà xét tư cách đảng viên cần được tiến hành thận trọng và khách quan. Đảng ủy xã Bá Xuyên họp Hội nghị mở rộng đến Bí thư Chi bộ để rà xét, phân loại đảng viên. Quán triệt tinh thần các chỉ thị của cấp trên về tiêu chuẩn phân loại đảng viên đủ tư cách và không đủ tư cách, Hội nghị kết luận: Toàn Đảng bộ có 134 đảng viên chính thức và 2 đảng viên dự bị; trong đó có 28 đảng viên không đủ tư cách (chiếm 20,8%)⁽¹⁾. Đến ngày 19/5/1983, toàn Đảng bộ có 134 đảng viên, trong đó có 108 đồng chí đã được cấp thẻ đảng viên (chiếm 80,6%)⁽²⁾.

Có thể nói, phát thẻ đảng viên là một dịp để giáo dục sâu sắc về phẩm chất, tư tưởng người đảng viên. Thông

⁽¹⁾ Đồng chí Dương Văn Chì bị khai trừ khỏi Đảng do không đủ tư cách đảng viên, đồng chí Đỗ Văn Thuật do trình độ nhận thức quá thấp nên đã làm đơn xin ra Đảng.

⁽²⁾ Theo tổng hợp phân loại làm thẻ đảng viên khối nông thôn huyện Đông Hỷ (năm 1981).

qua đó, cuộc đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng bộ Bá Xuyên được tiến hành một cách nghiêm túc và thẳng thắn. Đó cũng là dịp phát động quần chúng tham gia xây dựng Đảng một cách sâu rộng. Chính nhờ đó, tinh thần trách nhiệm, ý thức phấn đấu vươn lên, ý thức tổ chức kỷ luật của đảng viên... trong Đảng bộ được nâng lên rõ rệt. Sức chiến đấu của các tổ chức Đảng được tăng cường. Vai trò lãnh đạo của các chi bộ và Đảng bộ được nâng cao.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ cũng ngày càng nhận thức rõ vấn đề nâng cao năng lực điều hành của bộ máy chính quyền và vị trí, vai trò của các đoàn thể quần chúng. Dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng bộ, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp (tháng 4/1981) thu được kết quả tốt đẹp. Những đại biểu xứng đáng được bầu vào Hội đồng nhân dân xã. Ủy ban nhân dân xã được củng cố, kiện toàn theo phương châm trẻ hoá đội ngũ và có đủ năng lực điều hành nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ mới. Hàng năm, các cán bộ chủ chốt trong Ủy ban nhân dân xã đều được cử đi học tại trường hành chính tỉnh.

Đoàn Thanh niên từng bước được củng cố và kiện toàn, tích cực hoạt động trên mọi lĩnh vực. Trong sản xuất nông nghiệp, Đoàn phát động phong trào làm phân xanh, làm ruộng tăng sản lượng, kết hợp với hợp tác xã lập các đội chuyên về giống và kỹ thuật. Đặc biệt, Đoàn

Thanh niên đóng vai trò nòng cốt trong phong trào làm thủy lợi, xây dựng lực lượng dân quân, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và bảo vệ Tổ quốc.

Đảng bộ rất quan tâm đến phong trào của Hội Phụ nữ, tạo điều kiện cho chị em phát huy vai trò to lớn trong sản xuất và công tác xã hội. Hội Phụ nữ xã tích cực động viên hội viên hưởng ứng cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, thi đua tăng gia sản xuất, chăn nuôi lợn, gà; động viên chồng, con tham gia xây dựng lực lượng vũ trang, hăng hái thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

Năm 1985 là năm có nhiều ngày lễ lớn ở trong nước: Kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 95 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 40 năm ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Đây cũng là năm kết thúc Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981 - 1985). Đối với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bá Xuyên, năm 1985 đánh dấu một mốc mới. Thực hiện Quyết định số 113-QĐ/HĐBT ngày 11/4/1985 của Hội đồng Bộ trưởng về việc điều chỉnh địa giới của một số huyện và thành phố tỉnh Bắc Thái, xã Bá Xuyên sáp nhập vào thị xã Sông Công. Cũng từ đó, Đảng bộ xã Bá Xuyên trở thành một Đảng bộ trực thuộc Đảng bộ thị xã Sông Công.

Xã Bá Xuyên có diện tích tự nhiên khoảng 1.400ha, chia thành các vùng kinh tế: Vùng 1 là vùng kinh tế lâm nghiệp và cây công nghiệp chè, vùng 2 là vùng kinh tế nông - lâm nghiệp kết hợp, vùng 3 là vùng chuyên canh lúa và hoa màu. Sau khi điều chỉnh địa giới về thị xã Sông Công (giữa năm 1985), xã Bá Xuyên có 750 hộ với 3.500 nhân khẩu, trong đó lực lượng lao động có 2.112 người.

Có thể thấy, những thành tựu kinh tế - xã hội của Bá Xuyên giai đoạn này rất to lớn nhưng chưa thực sự vững chắc và toàn diện. Trong điều kiện đó đòi hỏi phải có những quyết sách mới, một tầm nhìn mới để đưa Bá Xuyên vượt qua những khó khăn thử thách để đạt được những thành tựu mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương. Những thành tựu và hạn chế trong hơn 10 năm xây dựng (1975 - 1985) đã để lại những kinh nghiệm quý giá để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bá Xuyên vững bước vào thời kỳ thực hiện sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng, nhằm tạo nên những chuyển biến căn bản trên vùng đất này.

Chöông V

LAÏNH NAÏO THÖÖC HIËN NÖÖÔNG LOÃ NÖA MÖU, CÔNG NGHIEP HOÀ, HIËN NAI HOÀ NAAT NÖÖC CUẢ NAÏNG (1986 - 2015)

I. Thục hiệן công cuộc ðối mới của Đảng (1986 - 1996)

Trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Đảng ta ðã trải qua nhiều thập kỷ vừa làm, vừa tìm tòi, nhờ ðó, ngày càng hiểu rõ hơn, ðầy ðủ hơn về chủ nghĩa xã hội. Trong quá trình vừa làm, vừa tìm tòi ðó, thời kỳ 1975 - 1985 với những thành công cũng như những sai lầm, khuyết ðiểm là thời kỳ có ý nghĩa quan trọng. Trong thời kỳ này, mặc dù Đảng ta cũng có những cố gắng trong việc cải cách, ðối mới và ðiều chỉnh một số chủ trương chính sách, song những ðiều chỉnh ðó ðạt hiệu quả thấp. Những sai lầm trong chủ trương và chỉ ðạo chiến lược cũng như trong tổng kết ðiều chỉnh giá ðã gây thêm khó khăn trong ðời sống kinh tế - xã hội ở nước ta.

Đại hội ðại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng ðã mở ra một bước ngoặt lịch sử trên tiến trình xây dựng chủ

nghĩa xã hội của toàn Đảng, toàn dân ta. Với tinh thần *“nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”*, Đại hội khẳng định quyết tâm đổi mới công tác lãnh đạo của Đảng theo tinh thần cách mạng và khoa học. Đại hội nhận định: Năm năm qua là một đoạn đường đầy thử thách với Đảng và nhân dân ta. Thực hiện những nhiệm vụ, mục tiêu do Đại hội V đề ra, nhân dân ta đã nỗ lực phấn đấu đạt được những thành tựu quan trọng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, giành những thắng lợi to lớn trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.

Đại hội nhấn mạnh: Tình hình kinh tế - xã hội đang có những khó khăn gay gắt, sản xuất tăng chậm; hiệu quả sản xuất và đầu tư thấp, phân phối lưu thông có nhiều rối ren, những mất cân đối trong nền kinh tế chậm được thu hẹp; quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa chậm được củng cố; đời sống nhân dân lao động còn nhiều khó khăn... Nhìn chung, chúng ta chưa thực hiện được mục tiêu tổng quát do Đại hội lần thứ V đề ra là về cơ bản ổn định tình hình kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân. Đại hội đã nghiêm túc kiểm điểm những mặt yếu kém, phân tích sâu sắc những sai lầm và khuyết điểm, chỉ rõ nguyên nhân, đề ra biện pháp khắc phục. Đại hội đã đề ra đường lối đổi mới trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội nhằm đưa đất nước ta thoát khỏi tình trạng trì trệ, khủng hoảng.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, tháng 12/1986, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Sông Công lần thứ nhất đã diễn ra. Đại hội ghi nhận và biểu dương thành tích đã đạt được của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn thị xã. Trên cơ sở đó, Đại hội đã rút ra những bài học kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo trong giai đoạn đầu tổ chức, xây dựng một thị xã có trung tâm công nghiệp cơ khí lớn; đồng thời nêu lên những thiếu sót, khuyết điểm làm hạn chế thành tích của toàn Đảng bộ.

Đại hội đã đề ra những mục tiêu kinh tế - xã hội trong 2 năm 1986 - 1987 với những mục tiêu tổng quát là: Sản xuất công nghiệp trên địa bàn đến hết năm 1987 đạt giá trị tổng sản lượng bằng 130% so với năm 1985, phấn đấu năm 1987 có tổng sản lượng lương thực 4.899 tấn (bình quân mỗi năm tăng 9%), xây dựng vùng rau chuyên canh 50ha, đảm bảo 90% rau xanh của thị xã vào năm 1987. Mục tiêu về y tế là mở mạng lưới y tế để bảo vệ sức khỏe nhân dân; đẩy mạnh công tác phòng bệnh, chống dịch, tích cực vận động nhân dân trồng và sử dụng cây thuốc nam chữa bệnh. Về giáo dục, đảm bảo trên 90% số cháu đến tuổi được đi học, ngói hóa 100% trường lớp, xóa bỏ lớp học ca ba; nhân rộng số trường điển hình tiên tiến, đưa phong trào thi đua 2 tốt vào tất

cả các trường học; thực hiện đúng chương trình cải cách giáo dục.

Trên mặt trận văn hóa - xã hội, Đại hội nhấn mạnh, trong 2 năm phải làm tốt cả hai phương diện: một là phải thông tin kịp thời chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với mọi tầng lớp nhân dân, xây dựng và tổ chức đời sống tinh thần cho nhân dân thị xã ngày càng tiến bộ, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, hạ tỷ lệ tăng dân số tự nhiên từ 2,3% năm 1985 xuống dưới 2% vào năm 1987. Hai là hướng dẫn nhân dân, hướng dẫn dư luận bài trừ mê tín dị đoan, cờ bạc, rượu chè, nghiện hút, loại trừ văn hóa lạc hậu, đồi trụy, phản động..

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Sông Công lần thứ nhất, Đảng bộ và nhân dân xã Bá Xuyên đã tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi 3 chương trình kinh tế lớn mà Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã đề ra là: Lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Trên mặt trận nông nghiệp, với tinh thần đổi mới tư duy kinh tế, toàn xã đã quyết tâm thực hiện kế hoạch khai thác, đánh thức tiềm năng, đẩy mạnh việc đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nhất là trong khâu cải tạo giống theo hướng liên kết sản xuất, phát động quần chúng tập trung làm thủy lợi để đảm bảo tưới tiêu cho đồng ruộng.

Để tiếp tục đưa sản xuất nông nghiệp phát triển lên một bước mới, Đảng ủy đã tiến hành họp tổng kết, đánh giá quá trình thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương. Trong đó, khẳng định dưới ánh sáng của Chỉ thị 100-CT/TW, công cuộc đổi mới trên quê hương Bá Xuyên đã tạo ra được những đột phá trong một số khâu, thúc đẩy sản xuất phát triển, đã bước đầu phát huy quyền làm chủ của mọi xã viên trong sản xuất và khơi dậy được tính cần cù của người nông dân, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp của xã phát triển, tạo đà tăng trưởng cho những năm tiếp theo.

Tuy nhiên, xã Bá Xuyên trong quá trình thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW của Trung ương mới chỉ tạo ra được một số khâu đột phá trong sản xuất, còn các khâu khác của cơ chế chưa được đổi mới, chưa tạo ra được một cơ chế quản lý mới, cơ chế bao cấp vẫn còn nặng nề. Do đó, chỉ sau một thời gian, Chỉ thị 100-CT/TW không còn phát huy được tác dụng. Trước thực tế đó, Đảng ủy đã họp và chỉ rõ, cần quán triệt và chấn chỉnh lại việc chấp hành Chỉ thị 100-CT/TW, chống buông lỏng quản lý, khoán trắng cho người lao động. Trước mắt cần làm bằng được khâu giống, thủy nông, làm đất, cung ứng vật tư thông qua các đội để chủ động điều hành các khâu, đồng thời chấn chỉnh lại công tác quản lý tài sản, tài chính, công tác phân phối để từng bước xóa bỏ cơ chế

quản lý bao cấp, đảm bảo hạch toán kinh tế, củng cố quan hệ sản xuất cho phù hợp với lực lượng sản xuất.

Những năm đầu thực hiện kế hoạch 5 năm (1986 - 1990), trong bối cảnh chung của tình hình đất nước, Đảng bộ và nhân dân xã Bá Xuyên đã gặp không ít khó khăn về kinh tế - xã hội. Việc cung ứng vật tư, nguyên liệu, hàng hóa thấp so với yêu cầu; giá cả thường xuyên biến động và tăng vọt; thời tiết xấu và có những diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng tới năng suất, sản lượng cây trồng, đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn, nhất là trong thời kỳ giáp hạt; đời sống của cán bộ công chức và những người hưởng lương cũng gặp rất nhiều khó khăn, tiêu cực xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng...

Ngày 4/5/1988, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết số 10-NQ/TW *"Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp"* nhằm khắc phục những trì trệ đang diễn ra trong nông nghiệp, đưa nông nghiệp giành được những thắng lợi cao hơn nữa. Đây là Nghị quyết mở đường cho sự phát triển nông thôn - nông nghiệp theo cơ chế khoán mới. Theo đó, người sản xuất được hưởng trung bình từ 35 - 40% sản lượng khoán, bộ máy quản lý được tinh giản, hạn chế nhiều tiêu cực do cơ chế cũ tạo ra. Nghị quyết 10-NQ/TW của Bộ Chính trị là sự phát triển cụ thể tiếp nối những nội dung đường lối đổi mới của Đại hội Đảng lần thứ VI vào lĩnh vực nông nghiệp.

Đường lối đổi mới trong quản lý kinh tế nông nghiệp của Đảng là hoàn toàn phù hợp với quy luật khách quan, hợp lòng dân và đáp ứng yêu cầu phát triển mạnh mẽ sản xuất nông nghiệp.

Sau khi Nghị quyết 10-NQ/TW của Bộ Chính trị ra đời, Đảng ủy xã đã lãnh đạo hợp tác xã phổ biến và quán triệt nội dung cần đổi mới, thông báo cho xã viên biết quyết định của Đảng, Nhà nước về giao quyền sử dụng ruộng đất lâu dài để có thời gian đầu tư thâm canh, đẩy mạnh sản xuất. Các hợp tác xã cần động viên khuyến khích các hộ xã viên mua sắm tư liệu sản xuất để phát triển kinh tế gia đình, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Đồng thời, Đảng ủy và Ủy ban nhân xã cũng đã hướng dẫn các hợp tác xã chuyển mạnh sang sản xuất hàng hóa...

Dưới ánh sáng của Nghị quyết 10-NQ/TW, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ và sự nỗ lực cố gắng của nông dân, năng suất lúa của Bá Xuyên đã tăng từ 17,56 tạ/ha (cuối năm 1984) lên 21 tạ/ha (năm 1988). Sự phát triển trên lĩnh vực kinh tế đã làm cho đời sống của nhân dân Bá Xuyên được cải thiện. Do vậy, xã đã có điều kiện thúc đẩy sự nghiệp giáo dục phát triển. Trạm xá xã cũng được củng cố và trang bị thêm phương tiện khám, chữa bệnh, ngăn ngừa được các dịch bệnh.

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng bộ vững mạnh, từ năm 1986, Ban Chấp hành đã đưa toàn Đảng bộ vào

cuộc vận động “*phê bình và tự phê bình*” với 3 nội dung: Phẩm chất, phong cách lãnh đạo và chính sách cán bộ theo tinh thần Chỉ thị 79 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Đây là đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong nội bộ Đảng nhằm nâng cao chất lượng đảng viên và vai trò lãnh đạo của Đảng. Tiếp đó, Đảng bộ đã hưởng ứng và triển khai cuộc vận động “*làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của Đảng, tăng cường hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội*” do Thị ủy Sông Công phát động.

Thực hiện 2 cuộc vận động này, Đảng bộ Bá Xuyên xác định: “*Đây là một dịp tốt để xây dựng củng cố chỉ bộ, Đảng bộ, nâng cao chất lượng lãnh đạo của tổ chức Đảng*”⁽¹⁾. Qua 2 cuộc vận động sinh hoạt chính trị trong nội bộ Đảng, chất lượng của Đảng bộ được nâng cao một bước trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nhận thức của đảng viên ngày càng rõ hơn, đúng đắn hơn về đường lối đổi mới toàn diện của Đảng, kiên định đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, quán triệt và thực hiện chủ trương, chính sách đổi mới và sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ cũng từng bước khắc phục tư tưởng bi quan, dao động và những quan điểm sai trái trong cán bộ, đảng viên do sự tác động mạnh mẽ và trực tiếp của tình trạng sa sút về kinh tế - xã hội.

⁽¹⁾ Báo cáo tình hình công tác xây dựng Đảng năm 1986 của Đảng ủy Bá Xuyên.

Tuy nhiên, những tồn tại của Đảng bộ thời điểm này cũng còn rất lớn. Quá trình đổi mới tư duy, đổi mới cơ chế quản lý kinh tế là một quá trình đấu tranh gay gắt giữa cái cũ và cái mới, đấu tranh khắc phục tư tưởng bảo thủ, trì trệ, là quá trình chuyển đổi từ cơ chế bao cấp sang cơ chế thị trường. Qua một thời gian thực hiện, sự chuyển đổi chưa diễn ra triệt để nên chưa đem lại kết quả rõ rệt làm thay đổi tình hình.

Trong sản xuất nông nghiệp, việc chỉ đạo thực hiện khoán sản phẩm trong các hợp tác xã còn lúng túng; ngành vật tư nông nghiệp cung ứng giống lúa mới, phân đạm, thuốc trừ sâu... còn chậm so với thời vụ; nước tưới cho vụ đông xuân (1986 - 1987) không kịp thời, ảnh hưởng đến năng suất cây trồng...

Nguyên nhân dẫn đến những tồn tại, khuyết điểm trên đây trước hết là do trình độ của nhiều cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ chưa đáp ứng được yêu cầu của công cuộc đổi mới, thiếu kiến thức quản lý kinh tế. Một bộ phận cán bộ, đảng viên kém tu dưỡng, rèn luyện, dẫn tới giảm sút ý chí chiến đấu và phẩm chất của người cộng sản, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước, không làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước và tập thể.

Công tác chính trị, tư tưởng còn chậm đổi mới cả về nội dung và phương pháp, cứng nhắc, một chiều, thiếu sức thuyết phục. Trong công tác cán bộ còn bị động, chắp vá, thiếu quy hoạch. Công tác kiểm tra kỷ luật của

Đảng hoạt động chưa thường xuyên, việc xử lý kỷ luật không kịp thời, tác dụng giáo dục bị hạn chế.

Mặc dù còn có nhiều hạn chế, thiếu sót nhưng những khó khăn mà Đảng bộ và nhân dân Bá Xuyên đã vượt qua để đạt được các thành tựu trong những năm 1985 - 1988 có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển của Bá Xuyên trong tương lai.

Giữa tình hình cả nước nói chung và địa phương nói riêng đang có những chuyển biến bước đầu, từ ngày 26 đến ngày 28/12/1988, Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng bộ thị xã Sông Công đã diễn ra. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị do Đại hội I đề ra. Trên cơ sở đó, định ra phương hướng nhiệm vụ 3 năm (1989 - 1991) và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II.

Bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội (1989 - 1991), Đảng bộ Bá Xuyên đứng trước nhiều khó khăn mới. Tình hình thế giới diễn biến phức tạp, một loạt các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu sụp đổ, Liên Xô rơi vào tình trạng khủng hoảng cả về kinh tế và chính trị. Điều đó đã tác động sâu sắc đến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân cả nước nói chung, nhân dân Bá Xuyên nói riêng. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, nhân dân Bá Xuyên đã nỗ lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và đạt được một số kết quả ban đầu quan trọng. Cụ thể như sau:

Trên lĩnh vực nông nghiệp, do cơ chế quản lý mới, nhiều chính sách khuyến khích sản xuất nông nghiệp được ban hành (Nghị quyết 05 của Tỉnh ủy về đổi mới cơ chế trong quản lý nông nghiệp) đã thực sự giải phóng sức sản xuất, động viên được đông đảo nông dân tập trung cho sản xuất, vừa tăng vụ, tăng diện tích, vừa thâm canh nâng cao sản lượng lương thực nhằm không ngừng đáp ứng nhu cầu lương thực của nhân dân địa phương.

Đảng bộ chủ trương tập trung các điều kiện vật chất cho sản xuất nông nghiệp như: Cung cấp thuốc trừ sâu, phân bón, đưa nhanh tiến bộ khoa học kỹ thuật vào đồng ruộng, cải tạo bộ giống phù hợp với điều kiện canh tác của địa phương cho năng suất cao, chịu được sâu bệnh, mở rộng diện tích thâm canh tăng vụ... Do đó, để đảm bảo chủ động tưới tiêu cho đồng ruộng, Đảng bộ xã đã chỉ đạo nhân dân tập trung làm thủy lợi (nạo vét kênh mương, nâng cấp các trạm bơm tưới...).

Do có chính sách khuyến khích sản xuất và cơ chế quản lý mới, năm 1989 nông dân Bá Xuyên đã giành nhiều thắng lợi quan trọng trên mặt trận sản xuất nông nghiệp. Diện tích cấy lúa và trồng màu tăng hơn năm 1988, năng suất bình quân đạt xấp xỉ 22 tạ/ha. Cá biệt có những hộ gia đình xã viên đạt 35 - 40 tạ/ha. Nhưng bước sang năm 1990, do thời tiết diễn biến thất thường làm cho vụ chiêm xuân (1989 - 1990) bị thiệt hại nặng.

Tổng sản lượng lương thực chỉ đạt 1.356 tấn. Riêng các loại đỗ và lạc vượt kế hoạch cả về diện tích, năng suất và sản lượng.

Nhờ có chủ trương đúng đắn của Thị ủy, Đảng ủy xã trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần nên tổng thu nhập tăng, đời sống của nhân dân cơ bản được ổn định. Cùng với việc thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết 05 của Tỉnh ủy về đổi mới cơ chế trong quản lý nông nghiệp, Đảng ủy xã Bá Xuyên đã tích cực chỉ đạo củng cố quan hệ sản xuất, điều chỉnh quy mô hợp tác xã cho phù hợp.

Nhờ đó, hợp tác xã nông nghiệp của Bá Xuyên đã đi vào ổn định, khai thác được tiềm năng lao động và hiệu quả sử dụng đất cao, các diện tích ao hồ, đầm bãi, đất trống, đồi trọc đều đã được đưa vào sử dụng có hiệu quả, không để tình trạng đất hoang hóa. Về chăn nuôi, hình thức chủ yếu là phát triển trong các hộ gia đình xã viên, sản lượng đàn trâu, bò tăng khoảng 9%, bình quân mỗi hộ có một con trâu, bò để cày kéo; đàn lợn tăng 14,6%.

Ngành lâm nghiệp trong những năm 1986 - 1990 có bước tiến mới. Tình trạng chặt phá rừng đã giảm hơn trước; tiến độ trồng rừng phủ xanh đất trống, đồi trọc được đẩy nhanh theo Chương trình PAM và Chương trình 327.

Cùng với sự phát triển các ngành kinh tế theo hướng đổi mới, Đảng bộ và chính quyền tích cực huy động nhiều nguồn vốn để đầu tư vào việc sửa chữa và xây dựng các công trình phúc lợi công cộng. Hệ thống giao thông nông thôn gồm các tuyến đường liên thôn, liên xã hàng năm đều được tu sửa, bồi đắp, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân. Tuy nhiên, việc làm này chưa thực sự được quan tâm, còn manh mún, có tính chất chắp vá. Mỗi lần có mưa lớn, mặt đường bị phá hỏng, nhiều nơi lầy lội gây trở ngại cho việc đi lại.

Trạm xá xã được tăng thêm trang thiết bị và phương tiện khám, chữa bệnh. Các chương trình y tế quốc gia được triển khai, việc tiêm chủng được tiến hành thường xuyên. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được đẩy mạnh và mang lại kết quả tích cực...

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo có những chuyển biến tích cực. Ngành giáo dục đã thường xuyên duy trì được số học sinh lên lớp. Việc dạy và học của thầy và trò trong nhà trường được ổn định và từng bước nâng cao chất lượng. Dựa trên nguồn đầu tư ngân sách của thị xã, xã Bá Xuyên đã xây dựng thêm trường lớp, mua sắm thêm bàn ghế và các trang thiết bị khác phục vụ cho dạy và học. Trong thời kỳ 1986 - 1990, xã Bá Xuyên đã hoàn thành công tác xoá mù chữ và phổ cập tiểu học theo tiêu chuẩn quốc gia.

Công tác xây dựng Đảng: Trong điều kiện sản xuất kém phát triển và chịu sự tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế trong cả nước, Đảng bộ coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng. Vì vậy “*tuyệt đại đa số cán bộ, đảng viên ở các đơn vị trong xã đã nhận thức đúng đắn và phát huy tính tự chủ, năng động, tìm nhiều phương sách để giữ vững sản xuất, ổn định đời sống, không trông chờ, ỷ lại vào cấp trên. Đảng bộ đã đoàn kết, phát huy dân chủ, tạo nên khối thống nhất từ Đảng ủy đến các cơ sở. Đó là nhân tố quan trọng thúc đẩy mọi mặt công tác. Đồng thời với việc mở rộng dân chủ, Đảng bộ kiên quyết giữ nghiêm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân*”⁽¹⁾.

Đảng bộ xã có sự quan tâm nhất định đến hoạt động của các đoàn thể và phong trào quần chúng. Đảng ủy đã đổi mới sự lãnh đạo đối với các đoàn thể, tôn trọng và phát huy tính độc lập của các tổ chức. Đoàn Thanh niên xã đã có nhiều sáng kiến trong công tác, mạnh dạn đi vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh. Mặt trận Tổ quốc có vai trò quan trọng đối với sự thành công của cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp tháng 11/1989, góp phần xây dựng chính quyền nhân dân ngày càng vững mạnh.

⁽¹⁾ Báo cáo tình hình công tác xây dựng Đảng năm 1991 của Đảng ủy Bá Xuyên.

Trải qua 5 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1990), nhất là từ khi thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 05 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhịp độ sản xuất được giữ vững và từng bước phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được bảo đảm. Đó là những tiền đề thuận lợi cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bá Xuyên tiến bước vững chắc trong chặng đường tiếp theo.

Bước vào năm 1991, nhiều sự kiện chính trị quan trọng liên tiếp diễn ra ở trong nước và tại địa phương. Từ ngày 24 đến ngày 27/6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng đã khai mạc trọng thể tại thủ đô Hà Nội. Trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VI, Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu và các nhiệm vụ chủ yếu trong 5 năm (1991 - 1995); đồng thời thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000. Ngày 26/9, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VI (vòng 2) được triệu tập với sự có mặt của 321 đại biểu đại diện cho hơn 5 vạn đảng viên.

Tiếp theo những sự kiện trên là Đại hội Đại biểu lần thứ III Đảng bộ thị xã Sông Công (10/1991). Đại hội nêu lên mục tiêu tổng quát trong 5 năm (1991 - 1995) là ổn định và phát triển các mặt kinh tế - xã hội, hình thành

cơ cấu kinh tế hàng hoá nhiều thành phần; giữ vững và ổn định tình hình chính trị; thực hiện việc chỉnh đốn Đảng với việc nâng cao hiệu lực của bộ máy quản lý Nhà nước; tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của các đoàn thể quần chúng cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, Đảng bộ xã đã vạch ra phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian trước mắt. Với đường lối đúng và có sự đoàn kết, quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền cùng các đoàn thể quần chúng, từ những năm 1991 - 1992 trở đi, sản xuất đi dần vào thế ổn định, từng bước phát triển vững chắc. Mặc dù thời tiết trong các năm diễn biến thất thường, có lúc rét đậm, hạn hán kéo dài nhưng diện tích gieo trồng vẫn đảm bảo kế hoạch. Nhờ tích cực ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nên năng suất, sản lượng lúa đạt khá cao.

Xã Bá Xuyên là một điển hình tiên tiến của thị xã về phát triển kinh tế đồi rừng. Do có điều kiện tự nhiên thuận lợi (diện tích đồi rừng chiếm gần 50% diện tích tự nhiên), nhân dân trong xã đã xóa bỏ tập quán độc canh cây lúa bằng việc tiếp tục thực hiện Dự án 327, phát triển cây đặc sản trên vùng đất đồi gò, coi phát triển kinh tế đồi rừng cũng là một hướng sản xuất chính. Từ năm 1989, xã Bá Xuyên đã là một trong

những đơn vị của thị xã hưởng ứng và triển khai sâu rộng phong trào trồng rừng theo chương trình PAM. 248 hộ đã trồng 258ha rừng phát triển xanh tốt.

Hơn 100ha rừng tự nhiên được chăm sóc, bảo vệ đã được khai thác. Nhiều gia đình trong xã bước đầu đã có thu nhập từ 3 - 4 triệu đồng/năm từ kinh doanh nghề rừng. Hợp tác xã Sơn Tía có thu nhập từ kinh tế đồi rừng chiếm 60 - 70% tổng thu nhập của hợp tác xã. Nhiều gia đình ít ruộng hoặc không có ruộng vẫn làm giàu được bằng phát triển kinh tế đồi rừng. Cùng với phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, đảm bảo môi trường sinh thái, nhiều gia đình cải tạo vườn tạp thành vườn cây ăn quả (chuối, táo, vải thiều, chanh...) cho giá trị kinh tế cao. Số gia đình có thu nhập hàng năm khoảng 10 - 15 triệu đồng từ vườn, rừng ngày càng tăng.

Sự nghiệp giáo dục, văn hóa, y tế cũng có bước khởi sắc. Đến năm 1995, mặc dù còn nhiều khó khăn về kinh tế song các cấp, các ngành, trước hết là ngành giáo dục đã vượt lên mọi thử thách và giành được nhiều kết quả. Quy mô giáo dục ngày càng phát triển. Bá Xuyên đã tập trung mở rộng mạng lưới giáo dục cơ sở, thực hiện đa dạng hóa các loại hình trường lớp, xây dựng mô hình giáo dục mới, tạo sự ổn định và phát triển vững chắc ở tất cả các ngành học, lớp học. Năm học 1994 - 1995, toàn xã có 25 lớp từ lớp 1 đến lớp 9 với tổng số học sinh là 930 em; có 3 lớp mẫu giáo. Về đội ngũ cán bộ quản lý

và giáo viên, đến năm 1995, xã có 36 người chủ yếu là người địa phương.

Bên cạnh việc bồi dưỡng kiến thức, nâng cao chất lượng chuyên môn và phẩm chất đạo đức, các cấp ủy Đảng, chính quyền luôn chăm lo cải thiện đời sống vật chất và văn hóa tinh thần cho đội ngũ giáo viên. Chương trình chăm sóc sức khỏe ban đầu, chương trình tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ được thực hiện tốt. Trạm y tế xã có 3 cán bộ biên chế, gồm 2 y sĩ và 1 y tá (1 trạm trưởng và 2 nhân viên), thường trực liên tục khám bệnh và tổ chức điều trị cho nhân dân 24/24 giờ trong ngày.

Bá Xuyên là xã thuần nông nên hoạt động văn hóa thể thao còn nhiều hạn chế. Những năm gần đây, hòa nhịp với phong trào chung của thị xã, phong trào văn hóa thể thao của xã đã từng bước được củng cố và hoạt động khá hơn với các phong trào như: Biểu diễn văn nghệ nhân dịp những ngày lễ lớn, thi đấu bóng chuyền giữa những xóm trong xã và với các xã, phường lân cận...

Vào những năm đầu thập kỷ 90, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn và các vùng lân cận có nhiều diễn biến phức tạp. Tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng theo cơ chế thị trường. Trước tình hình đó, Đảng bộ Bá Xuyên đặc biệt quan tâm đến công tác bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Quán triệt Nghị

quyết số 07-NQ/BTVTU ngày 13/5/1988 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết số 36-NQ/ĐU ngày 7/12/1990 của Ban Thường vụ Đảng ủy quân sự tỉnh, Đảng ủy xã Bá Xuyên đã lãnh đạo triển khai công tác quốc phòng - an ninh xuống tận các thôn xóm. Công tác này tạo ra bước chuyển biến về nhận thức tư tưởng và hành động cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với nhiệm vụ xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân và nền quốc phòng toàn dân.

Trong 5 năm 1991 - 1995, các Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Xã đội trưởng, Xã đội phó đều tham dự các lớp huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - quân sự địa phương do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức. Ban Chỉ huy xã đội đã hoàn thành xây dựng kế hoạch phòng, chống biểu tình gây rối, bạo loạn lật đổ. Lực lượng dân quân được củng cố theo hướng giảm số lượng, nâng cao chất lượng, tăng tỷ lệ đảng viên và đoàn viên. Đội ngũ công an viên ở cơ sở được củng cố và hoàn thiện. Ban Công an xã tăng cường phối hợp với các ban, ngành kiên quyết đấu tranh chống tội phạm, kịp thời phát hiện và ngăn chặn các vụ phạm pháp. Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn vẫn được giữ vững.

Như vậy, trong quá trình lãnh đạo tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới (1991 - 1995), Đảng bộ xã Bá Xuyên

đã thu được nhiều kết quả trên mọi lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội. Có được những kết quả đó là do Đảng bộ đã coi trọng công tác xây dựng Đảng về 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được đặc biệt quan tâm nhằm nâng cao nhận thức chính trị và lập trường kiên định cho cán bộ, đảng viên trước những biến động của tình hình quốc tế. Chế độ sinh hoạt Đảng được duy trì thường xuyên, kịp thời phê phán những biểu hiện sai trái. Chất lượng cấp ủy các chi bộ được nâng lên thông qua việc tổ chức thành công đại hội trong năm 1995. Từ năm 1991 đến năm 1995, Đảng bộ xã Bá Xuyên đã được Đảng bộ tỉnh Bắc Thái công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu.

Bộ máy chính quyền tiếp tục được củng cố và kiện toàn. Đội ngũ trưởng thôn được bố trí lồng ghép giữa các chức danh nhằm đảm bảo phát huy hiệu quả hoạt động. Thực hiện Nghị quyết 07 của Bộ Chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã được củng cố một bước; hoạt động có chương trình, nội dung cụ thể, thiết thực, góp phần tích cực vào việc hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội.

Thông qua các phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*”, “*Tuổi trẻ giữ nước*”, Đoàn Thanh niên xã đã bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, tạo ra chuyển biến mới, góp phần tích cực vào các hoạt động kinh tế, xã hội của địa phương.

Chị em phụ nữ trong Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tích cực hưởng ứng phong trào Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Nhằm đánh giá những thành tích, ưu điểm cũng như hạn chế, thiếu sót trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ mới, tháng 12/1995, Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XV đã được tổ chức. Đại hội đã bầu ra 14 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng ủy.

II. Xây dựng Bá Xuyên trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2015)

Với những thành tựu đạt được trong 10 năm thực hiện đường lối đổi mới, Đảng bộ và nhân dân Bá Xuyên ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; đặc biệt là trong bối cảnh đất nước vừa thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội bước sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Để quán triệt sâu sắc hơn nữa đường lối đổi mới của Đảng, từ cuối năm 1995, toàn Đảng bộ đã tổ chức học tập một cách nghiêm túc, sâu rộng các chuyên đề về quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng nhằm chuẩn bị về nhận thức và tư tưởng tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII.

Từ năm 1996, đất nước ta đã ra khỏi cuộc khủng hoảng và bắt đầu chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công

nghiệp hoá, hiện đại hoá, mở đầu bằng việc thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1996 - 2000) do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII (6/1996) của Đảng vạch ra. Đó cũng là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV năm (1995).

Để đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XV đề ra, Đảng ủy đã chủ trương đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các đoàn thể, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị được coi là yêu cầu then chốt có ý nghĩa quan trọng hàng đầu nhằm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng lấy mục tiêu phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, công tác xây dựng Đảng tiếp tục được đổi mới trên các mặt: Công tác chính trị tư tưởng, công tác tổ chức và công tác kiểm tra. Về công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Đảng bộ luôn quan tâm đến việc nâng cao nhận thức, rèn luyện lập trường cho cán bộ đảng viên. Mọi chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và của thị xã đề ra đều được tổ chức quán triệt và thực hiện một cách nghiêm túc.

Đồng thời với việc quán triệt Nghị quyết, Đảng bộ đã xây dựng các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cho sát thực, phù hợp với đặc điểm của từng cơ sở nhằm đưa nghị quyết

của Đảng vào cuộc sống. Công tác đảng viên tập trung vào việc thực hiện tốt các quy định về quản lý đảng viên, chất lượng đảng viên. Đặc biệt trong quá trình thực hiện Nghị quyết TW6 (lần 2) và cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng, Đảng ủy đã nghiêm túc triển khai theo đúng quy trình hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy và Thị ủy nên đã thu được những kết quả bước đầu.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được Đảng bộ thường xuyên quan tâm. Hàng năm, Đảng bộ đều cử những cán bộ trẻ có đủ sức khỏe, năng lực và trình độ văn hóa đi học các lớp trung cấp lý luận chính trị, quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế... Các đồng chí Bí thư chi bộ, Đảng ủy viên, ủy viên Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, trưởng, phó các ban ngành, đoàn thể đều được cử đi tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã Sông Công. Quy chế dân chủ được triển khai thực hiện trong cán bộ, đảng viên và quần chúng. Quy chế làm việc của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành với cấp ủy chi bộ được ban hành và thực hiện nghiêm túc. Chế độ sinh hoạt Đảng được duy trì theo định kỳ hàng tháng. Hàng năm, Đảng bộ đều tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm.

Công tác xây dựng, củng cố chính quyền đã tổ chức tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã năm 1999, qua đó kiện toàn lại đội ngũ cán bộ của xã, thực hiện cải

cách một bước các thủ tục hành chính theo Nghị quyết Trung ương lần thứ 7 (khóa VIII); từng bước đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ, xây dựng quy chế làm việc, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm thể hiện được tính dân chủ và đảm bảo đúng pháp luật.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tích cực đổi mới về nội dung và phương pháp hoạt động để tăng cường công tác vận động quần chúng nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia các phong trào thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo... góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Đại hội đã đề ra.

Những kết quả thu được trong công tác đổi mới và chỉnh đốn Đảng đã tác động tích cực đến các lĩnh vực khác. Kinh tế của Bá Xuyên trong những năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XV có sự tăng trưởng khá. Nổi bật nhất là sản xuất nông, lâm nghiệp. Với quan điểm kinh tế nông nghiệp phải là gốc để ổn định, Ban Chấp hành Đảng bộ nhiều lần đã nhấn mạnh sự cần thiết phải có những biện pháp tích cực nhằm phát triển nông nghiệp. Để làm được điều đó, Đảng bộ chủ trương tập trung sự lãnh đạo vào nhiệm vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp mà mục tiêu mũi nhọn là chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa và nâng cao giá trị trên một diện tích đất canh tác theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII.

Bên cạnh việc tích cực chỉ đạo khai thác quỹ đất, địa phương đã bố trí lại cơ cấu mùa vụ, mở rộng diện tích lúa mùa, diện tích cây trồng lương thực ngoài lúa, phát triển các vùng chuyên canh rau, đầu tư khoa học kỹ thuật vào sản xuất, xây dựng và kiên cố hóa kênh mương, sử dụng các giống lúa mới có năng suất cao, phân bón, quy trình gieo cấy, có sự tăng cường công tác khuyến nông của thị xã... nhờ đó, trong sản xuất các hộ nông dân đã chủ động, tích cực cho nên sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả cao.

Năm 2000 diện tích gieo cấy đạt 442ha, năng suất bình quân đạt 33 tạ/ha; trong đó lúa cao sản 220ha, năng suất đạt 45 - 47 tạ/ha. Sản lượng lương thực quy thóc hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Diện tích ngô là 122ha, tăng hơn năm trước 22ha; năng suất 33 tạ/ha; đưa tổng sản lượng cây có hạt lên 1.700 tấn. Bình quân lương thực đầu người là 500kg/người/năm. Kinh tế đồi rừng, cây công nghiệp và cây ăn quả đã và đang được phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa. Diện tích cây chè tiếp tục được mở rộng, đã trồng mới thêm 8ha chè cành, đưa diện tích chè cành trên địa bàn xã lên 12ha (trong tổng số 32ha chè). Diện tích cây ăn quả là 18ha⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Báo cáo tổng kết công tác năm 2000 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2001 của xã Bá Xuyên.

Có được kết quả như trên là do sự chủ động tích cực của các hộ gia đình và định hướng đúng của Đảng ủy, chính quyền địa phương. Song nhìn một cách tổng thể, vấn đề chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi chưa được rộng khắp, điều kiện và diện tích vườn đồi chưa được khai thác triệt để, chưa nắm bắt hết thời cơ để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Vai trò chỉ đạo của chính quyền xã và cơ sở chưa cụ thể hóa, còn lúng túng và chung chung, cần phải được khắc phục trong những năm tiếp theo.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm tiếp tục có bước phát triển mạnh, tổng đàn trâu, bò và đàn lợn hàng năm bình quân tăng từ 2 - 6%. Đến năm 2000, tổng số đàn trâu, bò là 666 con (trong đó có 158 con trâu, bò sinh sản). Đàn lợn nái sinh sản vẫn được duy trì và giữ vững. Đáng chú ý là người dân đã từ bỏ cách chăn nuôi theo tập quán cũ, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật về giống, thức ăn, tiêm phòng dịch... để đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng quy mô ngày càng lớn và phương pháp nuôi công nghiệp.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên trong thời gian vừa qua đã có những chuyển biến tích cực, xã đã hướng dẫn nhân dân sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, cấp quyền sử dụng đất đến từng hộ dân. Tuy nhiên, trong quá trình hướng dẫn cấp quyền và chuyển quyền sử dụng đất, cách làm của chính quyền xã vẫn chưa được

khoa học, công khai, còn để nhân dân phản ánh về giá cả. Công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên như cát, sỏi... còn nhiều sơ hở, khai thác không theo quy hoạch làm ảnh hưởng đến các công trình giao thông, thủy lợi...

Công tác xây dựng cơ sở vật chất phục vụ quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Bá Xuyên chưa đạt mục đích đề ra. Các tuyến đường giao thông liên thôn xóm chưa được tu sửa, chỉnh trang; giao thông nội đồng hư hỏng, xuống cấp. Nguyên nhân của tình trạng trên là do cách tổ chức và vận động nhân dân đóng góp chưa khoa học, xây dựng thiếu mỹ quan, nhất là kênh mương và đường bê tông. Vai trò chỉ đạo điều hành của Nhà nước còn lơ lửng, chưa sát sao đến cơ sở.

Ngày 14/10/1998, trường mầm non xã Bá Xuyên được thành lập. Đồng chí Nguyễn Thị Mai Lương được phân công làm Hiệu trưởng⁽¹⁾. Sự nghiệp văn hóa xã hội của địa phương trong những năm 1996 - 2000 tiếp tục phát triển. Đối với giáo dục phổ thông, cả 3 cấp học đã duy trì tốt công tác dạy và học; các trường đã làm tốt công tác thu hút các cháu trong độ tuổi mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đến lớp; khắc phục được tình trạng các cháu bỏ học giữa cấp. Năm học 1999 - 2000, tỷ lệ thi tốt nghiệp 2 cấp đạt khá; tiểu học đạt 100%; trung học cơ

⁽¹⁾ Tư liệu do ông Đồng Văn Viên - Nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Bá Xuyên cung cấp.

sở đạt 85%; các cháu học hết trung học cơ sở đều tham gia học trung học phổ thông hoặc trung học nghề. Số lượng giáo viên dạy giỏi ngày một tăng. Đây là điều đáng mừng cho giáo dục phổ thông của cơ sở. Tuy nhiên, sự nghiệp giáo dục của địa phương vẫn còn những tồn tại cần được nhanh chóng khắc phục; nhất là cơ sở vật chất của nhà trường. Đặc biệt, trường tiểu học do chưa có cơ sở nên học sinh vẫn phải học phân tán, chất lượng không đảm bảo.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân luôn được quan tâm chú trọng, đáp ứng nhu cầu khám và điều trị. Các chương trình y tế quốc gia, y tế thôn xóm, công tác phòng dịch, đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm được triển khai đầy đủ.

Công tác truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe trẻ em được chăm lo chu đáo, tuy nhiên do chưa thực sự tuyên truyền tích cực nên tỷ lệ sinh còn cao. Đặc biệt, số người sinh con thứ ba vẫn còn nhiều.

Hoạt động văn hóa thể thao trong những năm qua đã diễn ra sôi nổi, thiết thực hướng về những ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước và phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Xã đã tổ chức được đội bóng đá thiếu niên, đội bóng chuyền khối cơ quan hoạt động thường xuyên. Tuy nhiên, hoạt động thể thao vẫn mang tính tự phát, chưa có sự chỉ đạo, hướng dẫn, động viên của các cấp ủy

cơ sở, chưa tạo được sân chơi cho lớp thanh thiếu niên. Phong trào văn nghệ tuy có hoạt động song chưa thật sự nề nếp, rộng khắp, ở các đoàn thể chưa thường xuyên, liên tục.

Chương trình đền ơn đáp nghĩa, chương trình xóa đói giảm nghèo được triển khai có hiệu quả. Ủy ban nhân dân xã đã thành lập Ban Chỉ đạo chương trình xóa đói giảm nghèo, chủ động nắm bắt các chương trình, dự án, lập kế hoạch triển khai xuống cơ sở, phân luồng nguồn vốn đến hộ vay. Chỉ đạo các tổ vay vốn, các đoàn thể xã hội tạo điều kiện cho các hộ vay 3 - 5 triệu đồng để phát triển trồng trọt và chăn nuôi với thời hạn 3 năm. Từ đó, các hộ đã chú trọng, chủ động đầu tư, yên tâm sử dụng vốn đúng mục đích. Tỷ lệ hộ nghèo năm 2000 của xã giảm xuống còn 17%.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tiếp tục được giữ vững. Ban Công an xã tích cực chủ động tuần tra canh gác, kịp thời xử lý các vụ việc. Tuy nhiên, số vụ việc vẫn cao, đặc biệt là vấn đề trộm cắp tài sản công dân thường xuyên xảy ra. Cho nên, công tác đấu tranh phòng ngừa cần phải được chú trọng hơn nữa, nhất là việc phổ biến tuyên truyền pháp luật trong nhân dân.

Từ những thành tựu đã đạt được sau 15 năm thực hiện đường lối đổi mới, để tiếp tục đưa công cuộc phát triển kinh tế - xã hội theo hướng đẩy mạnh công nghiệp

hóa, Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XVI được tiến hành từ ngày 26 đến ngày 27/8/2000. Sau khi thảo luận, thống nhất ý kiến đóng góp vào Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc, Đại hội Đảng bộ tỉnh, Đại hội Đảng bộ thị xã, Đại hội thảo luận thông qua các báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XV (1996 - 2000).

Đại hội nhận định: Trong 5 năm qua, tình hình địa phương mặc dù còn khó khăn về nhiều mặt nhưng được Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII soi sáng, được sự chỉ đạo trực tiếp của Thị ủy, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc ở Bá Xuyên đã nỗ lực khắc phục khó khăn, chuyển hướng hoạt động theo tinh thần đổi mới, phát huy tiềm năng thế mạnh, tranh thủ mọi thời cơ thuận lợi, từng bước ổn định tình hình và đã giành được nhiều thành tựu quan trọng. Từ những thành tựu đạt được, Đại hội rút ra 3 bài học kinh nghiệm sau:

Một là: Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện tuyệt đối của Đảng và cả hệ thống chính trị, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết thống nhất cao trong nội bộ mà trước hết là Ban Chấp hành và Ban Thường vụ.

Hai là: Trong quá trình lãnh đạo tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra, phải biết lựa chọn các vấn đề bức xúc, các nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời kỳ để có các Nghị quyết chuyên đề tập trung chỉ đạo, biết dựa

vào dân, phát huy sức mạnh của nhân dân, động viên mọi tầng lớp nhân dân tham gia hưởng ứng để đạt hiệu quả cao.

Ba là: Đi đôi với việc tích cực huy động các nguồn lực của địa phương và đóng góp của nhân dân thì cần phải tập trung tranh thủ tối đa mọi sự giúp đỡ của các cấp các ngành từ thị xã đến tỉnh để thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ mà Đại hội đã đề ra.

Trên cơ sở đó, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005) đã xác định mục tiêu tổng quát trong 5 năm tới là: *“Tập trung mọi nguồn lực, tranh thủ thu hút các nguồn đầu tư của thị xã, đẩy mạnh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ tạo ra sự phát triển kinh tế - xã hội với tốc độ tăng trưởng nhanh và bền vững, xây dựng Bá Xuyên với cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp, dịch vụ đa dạng, xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống nhân dân. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, tiến vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo tiền đề vững chắc cho bước phát triển năm sau cao hơn năm trước”*. Đại hội cũng đề ra những mục tiêu cụ thể trong phát triển kinh tế - xã hội. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVI gồm 15 đồng chí. Đồng chí Đồng Quang Vinh được bầu làm Bí thư, đồng chí Đồng Ngọc Bể làm Phó Bí thư Đảng ủy xã.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XVI, tình hình địa phương có nhiều chuyển biến tích cực. Trên lĩnh vực nông nghiệp, chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế tiếp tục phát triển. Tuy nhiên, mục tiêu từng bước giảm tỷ trọng lao động trong nông nghiệp, tăng lao động dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp vẫn chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Do lãnh đạo chuẩn bị tốt các khâu: Giống, vật tư, phân bón kịp thời vụ nên diện tích gieo trồng đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt từ 1.700 tấn (năm 2000) tăng lên 1862,6 tấn (năm 2004) và 2.028,8 tấn (năm 2005). Năng suất lúa bình quân năm 2000 là 33 tạ/ha thì năm 2005 là 46 - 47 tạ/ha, trong năm 2005 diện tích lúa cao sản đạt 110ha, năng suất bình quân đạt 55 tạ/ha.

Các cây màu khác như ngô, đỗ tương, lạc đều cho năng suất, sản lượng đạt so với kế hoạch đề ra. Năm 2005, diện tích ngô đông là 24ha, năng suất bình quân đạt 30 tạ/ha; đỗ tương 20ha, năng suất bình quân là 9 tạ/ha; cây sắn là 48ha; rau xanh là 17ha. Chuyển từ đất nông nghiệp sang trồng cây lâu năm là 30ha, chuyển từ đất trồng rừng PAM sang trồng cây hàng năm là 15ha. Diện tích chè năm 2004 là 69,7ha, năm 2005 là 97ha, trong đó chè cành cho giá trị thu nhập cao tại địa bàn Soi Lai. Diện tích cây ăn quả năm 2005 là 39ha⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên khóa XVI trình Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XVII.

Về chăn nuôi: Năm 2004, tổng đàn trâu bò toàn xã là 1.046 con, trong đó trâu là 671 con, bò là 375 con (tăng 134 con so với năm 2003). Năm 2005, tổng đàn trâu bò trên địa bàn xã tăng thêm 58 con so với năm 2004. Đặc biệt, xã nhận được sự giúp đỡ của Trung tâm phát triển chăn nuôi miền núi phía Bắc về chuẩn hóa đàn trâu, trồng cỏ chăn nuôi bò thịt, bò sinh sản làm cho đàn trâu, bò được nhân rộng; thúc đẩy mạnh mẽ đàn trâu, bò sinh sản, đưa số đàn trâu, bò sinh sản năm 2005 lên 375 con (tăng 37,34% so với năm 2000). Đàn lợn, đặc biệt là lợn nái sinh sản vẫn được duy trì và giữ vững.

Năm 2005, trên địa bàn thị xã xảy ra dịch cúm gia cầm gây thiệt hại cho người chăn nuôi. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, công tác phòng dịch được triển khai mạnh mẽ. Do công tác tuyên truyền được triển khai kịp thời dưới sự hướng dẫn của cán bộ thú y thị xã, Ban chỉ đạo phòng chống dịch cúm gia cầm của xã đã hoạt động tích cực, cùng các cán bộ chuyên môn làm triệt để công tác phòng dịch, không để dịch lây lan trên địa bàn xã, nhờ đó, đàn gia cầm từng bước phát triển ổn định.

Ngoài sản xuất nông, lâm nghiệp, các ngành nghề kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn đã đáp ứng được một phần nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và xây dựng cơ sở hạ tầng của nhân dân trong xã. Số hộ kinh doanh trên địa bàn xã ngày càng tăng.

Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng được Đảng bộ và chính quyền xã đặc biệt quan tâm. Bá Xuyên là xã còn

gặp nhiều khó khăn về cơ sở hạ tầng như đường sá, kênh mương, trường, trạm và các công trình phúc lợi ở thôn xóm. Song trong những năm qua, với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sự chỉ đạo trực tiếp của Thị ủy, công tác xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng của xã đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Triển khai chương trình đối ứng 50/50 cho các xã, phường để thực hiện chương trình cứng hóa đường bê tông, kênh mương, trường học, Đảng bộ và chính quyền đã chỉ đạo nhân dân các thôn, xóm đóng góp ngày công, nguyên vật liệu.

Trong 4 năm, toàn xã đã xây dựng được 1.600m đường bê tông liên thôn, 5.835m kênh mương nội đồng; đầu tư, làm mới các cầu cống với giá trị 1,2 tỷ đồng, trong đó vốn của Nhà nước là 600 triệu đồng. Xã đã xây dựng được 11 nhà văn hóa... trị giá hàng tỷ đồng do nhân dân tự đóng góp. Là một địa phương có nhiều khó khăn về cơ sở vật chất trường học, năm 2004, xã Bá Xuyên đã được Nhà nước đầu tư xây dựng mới 6 phòng học và các công trình vệ sinh cho trường tiểu học trị giá trên 400 triệu đồng; xây dựng mới trường mầm non trị giá trên 200 triệu đồng; xây dựng mới 2 trạm biến áp tại Ao Cang 2 và La Cảnh đưa số hộ dùng điện lên đến trên 95% số hộ trong toàn xã⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên khóa XVI trình Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XVII.

Năm 2005, từ nguồn vốn hỗ trợ của trường Cao đẳng Công nghiệp Việt Đức và sự đóng góp của nhân dân địa phương, xã đã xây thêm được 2 phòng học cho trường trung học cơ sở trị giá 115 triệu đồng và triển khai giải phóng mặt bằng, xây dựng nhà làm việc của Ban giám hiệu trường tiểu học với số vốn là 110 triệu đồng; xây mới 2 phòng làm việc của Ủy ban nhân dân với số vốn là 38 triệu đồng. Cũng trong năm 2005, thị xã đã hỗ trợ xã 8,3 triệu đồng đắp đường qua kênh, đồng thời chỉ đạo xây dựng trạm bơm Lý Nhân trị giá 225 triệu đồng bằng nguồn đóng góp của Nhà nước và nhân dân⁽¹⁾.

Công tác thu, chi ngân sách và hoạt động tín dụng là một nhiệm vụ quan trọng có tính quyết định đối với việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương. Do đó, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Ban Tài chính xã triệt để khai thác mọi nguồn thu, đồng thời tích cực tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước. Kết quả thu ngân sách hằng năm đều vượt chỉ tiêu kế hoạch.

Nhờ đạt kết quả tốt trong việc thu ngân sách, đặc biệt đã huy động được sự đóng góp của nhân dân mỗi năm hơn 100 triệu đồng, trong 5 năm 2001 - 2005, xã đã

⁽¹⁾ Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo năm 2005 và phương hướng nhiệm vụ năm 2006 của Đảng bộ Bá Xuyên.

đầu tư xây dựng được nhiều công trình về điện, đường, trường, trạm, thủy lợi, nhà văn hoá...

Công tác địa chính cũng được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được những kết quả quan trọng. Trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền xã đã tập trung hướng dẫn nhân dân thực hiện tốt luật đất đai năm 2003; đồng thời làm tốt công tác giải phóng mặt bằng hành lang đường 262, bàn giao đúng tiến độ cho đơn vị thi công, thực hiện rà soát và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho những diện tích chưa được cấp. Đến năm 2005, đã hoàn thành việc gửi hồ sơ lên phòng địa chính thị xã cho 42 hộ xóm Lý Nhân; kiểm tra xong, đang làm hồ sơ cho 26 hộ thuộc 2 xóm Xứ Đào và Ao Cang. Trong năm 2005, xã đã cấp được 219 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, hoạt động văn hoá - xã hội đều bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hàng năm, các cấp ủy Đảng và chính quyền đều có những nghị quyết chuyên đề về việc đẩy mạnh các hoạt động thuộc lĩnh vực này.

Thực hiện Quyết định 139-NQ/TTG ngày 31/7/1998 của Chính phủ về phòng, chống tội phạm, ma tuý, tệ nạn xã hội, HIV/AIDS và đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, xây dựng gia đình, làng bản văn hóa, Đảng ủy đã ra Nghị quyết chuyên đề về “*phòng chống tội phạm*”

và “*đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”. Nội dung Nghị quyết nhấn mạnh việc thực hiện tốt kế hoạch về quy trình xây dựng khu dân cư xã, phường không có tội phạm, ma túy, HIV/AIDS.

Nghị quyết nêu rõ: Phải thường xuyên tuyên truyền sâu rộng cho nhân dân nhận thấy tác hại của tệ nạn xã hội, ma túy, HIV/AIDS; phải điều tra khảo sát, nắm tình hình các đối tượng và khoanh vùng để tránh phát triển sang các khu dân cư khác; tổ chức tập trung, cảm hoá giáo dục bằng các hình thức gia đình tự nguyện khai báo và kiến nghị cho con em mình đi cải tạo; tổ chức cho các khu dân cư đăng ký đơn vị mình không xảy ra tệ nạn xã hội, ma túy, HIV/AIDS. Điều quan trọng là phải tập trung chỉ đạo cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*” có chất lượng.

Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, các cấp ủy Đảng và chính quyền đã lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*” phát triển mạnh cả bề rộng và chiều sâu; hướng mọi hoạt động văn hoá, thể thao về cơ sở với phương châm hiệu quả - thiết thực phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Theo phương châm đó, xã đã tổ chức nhiều chương trình giao lưu văn hóa, văn nghệ tại các thôn, xóm với nhiều chủ đề ý nghĩa, tập trung vào kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước.

Công tác xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở trong những năm 2001 - 2005 cũng phát huy hiệu quả tốt. Bằng nguồn vốn huy động trong nhân dân và sự hỗ trợ của Nhà nước, các xóm đều xây dựng nhà văn hóa. Các xóm đã xây dựng hương ước, quy ước. Đến năm 2005, qua bình xét có 2 gia đình đạt gia đình văn hóa cấp tỉnh, 62 hộ gia đình văn hóa cấp thị, 554 hộ đạt gia đình văn hóa cấp xã; 6 xóm đạt danh hiệu khu dân cư tiêu biểu, trong đó có 2 xóm đạt xóm văn hóa cấp thị, 1 xóm đề nghị công nhận là xóm văn hóa cấp tỉnh⁽¹⁾. Hoạt động văn hóa thể thao đã trở thành rộng khắp ở khu dân cư và ở các tầng lớp nhân dân, góp phần mở rộng sinh hoạt dân chủ, tăng cường đoàn kết, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thiết thực nâng cao đời sống của nhân dân. Hành vi vi phạm pháp luật giảm dần, tệ nạn xã hội không tăng.

Tiếp tục thực hiện cuộc vận động đền ơn đáp nghĩa, trong năm 2002, xã vận động được hơn 3 triệu đồng quỹ đền ơn đáp nghĩa, xây dựng được 1 nhà tình nghĩa cho thương binh Đỗ Văn Đài với giá trị gần 17 triệu đồng; tổ chức tốt ngày thương binh liệt sỹ 27/7, thăm hỏi, động viên, tặng quà các đối tượng chính sách nhân các ngày lễ, tết. Chương trình xóa nhà tranh, nhà tạm sau

⁽¹⁾ Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo năm 2005 và phương hướng nhiệm vụ năm 2006 của Đảng bộ Bá Xuyên.

4 năm đã xây dựng được 9 nhà đại đoàn kết, 2 nhà tình nghĩa, 3 nhà nhân đạo với tổng giá trị 154 triệu đồng.

Công tác chi trả cho các đối tượng chính sách đảm bảo kịp thời, đúng nguyên tắc, đúng chế độ. Triển khai thực hiện Nghị định 59 của Chính phủ về trả trợ cấp cho các thân nhân của những người hoạt động trong kháng chiến qua đời trước ngày 1/1/1995 làm xong cho 65 đối tượng và lĩnh tiền trợ cấp đầy đủ. Đảng bộ và nhân dân xã luôn chú trọng xây dựng các loại quỹ như: Quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ xóa đói giảm nghèo, quỹ chữ thập đỏ, quỹ trẻ thơ... Các chính sách xã hội đều được thực hiện tốt.

Một trong những thành tựu quan trọng của Bá Xuyên trong những năm 2001 - 2005 là thực hiện chương trình quốc gia về xóa đói giảm nghèo. Đảng bộ xác định phát triển kinh tế - xã hội phải gắn với xóa đói giảm nghèo tại địa phương. Đối với các hộ nghèo, xã đã thành lập tổ người nghèo nhằm giúp đỡ, hướng dẫn, tư vấn, động viên giải quyết cho vay vốn, tạo đà để người nghèo từng bước vươn lên vượt qua đói nghèo. Nếu như năm 2000, tỷ lệ hộ nghèo toàn xã là 17% (theo tiêu chí cũ) thì đến năm 2004, số hộ nghèo giảm xuống chỉ còn 5,5%, năm 2005 còn 5%.

Để đạt được kết quả đó, Ủy ban nhân dân xã đã thành lập Ban Chỉ đạo chương trình xóa đói giảm nghèo chủ động nắm bắt các chương trình dự án, lập kế hoạch

triển khai xuống cơ sở, phân luồng nguồn vốn đến hộ vay. Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các tổ vay vốn, các đoàn thể xã hội tạo điều kiện cho các hộ vay từ 3 đến 5 triệu đồng để phát triển trồng trọt và chăn nuôi với thời hạn là 3 năm. Từ đó, các hộ đã chú trọng, chủ động đầu tư, yên tâm sử dụng vốn đúng mục đích. Kết quả là trong 5 năm 2001 - 2005, các hộ nghèo được vay vốn với số tiền lên tới 1,4 tỷ đồng cho trên 300 lượt hộ⁽¹⁾.

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo được các cấp ủy Đảng và chính quyền đặc biệt chú trọng. Ban Thường vụ Đảng ủy trực tiếp lãnh đạo thực hiện Đề án phát triển giáo dục, giữ vững và phát triển bền vững chất lượng giáo dục đào tạo, thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục; xây dựng trung tâm học tập cộng đồng, hội khuyến học và quỹ khuyến học nhằm động viên tinh thần hiếu học, vượt khó học giỏi. Các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và nhân dân ngày càng nhận thức rõ hơn về tầm quan trọng của xã hội hóa giáo dục. Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng chăm lo sự nghiệp trồng người, việc xây dựng cơ sở vật chất cho các trường học được đẩy mạnh, 100% trường lớp được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giáo dục trong giai đoạn mới, các trường tích cực đầu tư xây dựng hệ thống thư

⁽¹⁾ Báo cáo Chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên khóa XVI trình Đại hội Đảng bộ xã Xuyên lần thứ XVII.

viện, tủ sách, trang bị tài liệu mới và các ấn phẩm văn hóa cho giáo viên và học sinh tham khảo. Cùng với việc đầu tư cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng giáo dục, việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên là yêu cầu hàng đầu. Ngành giáo dục luôn coi trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, năng lực sư phạm cho giáo viên bằng nhiều biện pháp kết hợp như: Rà soát đánh giá, phân loại đội ngũ để có kế hoạch bồi dưỡng trước mắt và lâu dài, tổ chức các hội thi giảng dạy... tạo ra phong trào thi đua dạy tốt trong các trường.

Do nhận được sự quan tâm đúng mức, thiết thực của các ngành, các cấp nên đội ngũ giáo viên của xã ngày một phát triển không chỉ về số lượng mà còn về chất lượng. Vì thế, chất lượng dạy học trong các trường ngày càng được nâng cao. Sự phối hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội ngày càng chặt chẽ. Phong trào thi đua học tốt thường xuyên được duy trì trong các nhà trường. Số học sinh chuyển lớp, chuyển cấp luôn đạt tỷ lệ cao. Năm học 2004 - 2005, tỷ lệ học sinh lên lớp bậc tiểu học đạt 98,4%, tỷ lệ thi tốt nghiệp lớp 5 đạt 100%; học sinh bậc trung học cơ sở đạt 97%, tốt nghiệp lớp 9 đạt 94%.

Chăm lo đến sức khỏe của nhân dân, trong những năm (2001 - 2005), Đảng bộ và chính quyền từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất cho trạm y tế xã. Cán bộ y tế xã có nhiều cố gắng thực hiện tốt các chương trình y tế

quốc gia, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Số lượt người đến khám tại trạm qua các năm đều tăng.

Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em được các cấp, các ngành quan tâm thường xuyên, tạo thành phong trào quần chúng rộng rãi.

Công tác quân sự địa phương - an ninh quốc phòng được các cấp ủy Đảng và chính quyền nhận thức đúng đắn nên thường xuyên nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ. Năm 2001, Đảng ủy xã Bá Xuyên ra Nghị quyết chuyên đề về công tác quân sự địa phương. Nghị quyết nêu rõ: Ban Chỉ huy quân sự tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền xây dựng kế hoạch củng cố, kiện toàn biên chế quân số cán bộ, chiến sỹ, xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ, lực lượng dự bị động viên theo quy định của Pháp lệnh; tham mưu xây dựng phương án, kế hoạch huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cho cán bộ, chiến sỹ dân quân, tự vệ và dự bị động viên, xây dựng kế hoạch phòng thủ địa bàn, xây dựng kế hoạch tác chiến trị an, chống bạo loạn lật đổ; phối hợp với lực lượng an ninh và các đơn vị, cơ quan đóng trên địa bàn có kế hoạch hợp đồng tác chiến.

Nghị quyết cũng nhấn mạnh vấn đề thường xuyên giáo dục cho cán bộ, chiến sỹ dân quân, tự vệ có quan điểm lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có bản

lĩnh, kỹ thuật, trình độ kỹ, chiến thuật, tinh thần sẵn sàng chiến đấu, chủ động; kiên quyết bảo vệ Đảng, chính quyền và nhân dân, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch...

Năm 2004, Đảng ủy tiếp tục ra nghị quyết chuyên đề về xây dựng quốc phòng địa phương. Nghị quyết nêu lên nhiệm vụ quân sự - quốc phòng trong năm 2004, bao gồm những nội dung sau:

Quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về đường lối quân sự - quốc phòng; tập trung lãnh đạo xây dựng bản lĩnh chính trị và hành động cách mạng cho lực lượng dân quân, tự vệ và dự bị động viên trong xã hội, luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu cao và phòng chống có hiệu quả âm mưu diễn biến hoà bình, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, sẵn sàng đối phó với mọi tình huống xảy ra.

Thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, kết hợp chặt chẽ công tác quốc phòng với phát triển kinh tế - xã hội; từng bước bổ sung tiềm lực quốc phòng ở địa phương; thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về công tác quốc phòng ở địa phương.

Ban Chỉ huy quân sự xã có kế hoạch củng cố biên chế tổ chức cán bộ chiến sỹ với số lượng phù hợp, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Công tác dân vận góp phần tích cực vào việc thực hiện hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện; cán bộ, đảng viên phát huy vai trò tiên phong gương mẫu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ban Chỉ huy quân sự phối, kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt mọi đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương.

Quán triệt các nghị quyết của Đảng ủy, công tác khám tuyển gọi thanh niên lên đường nhập ngũ được thực hiện nghiêm túc. Kết quả tuyển quân hàng năm đều đạt chỉ tiêu, đảm bảo chất lượng. Việc tổ chức đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi theo Pháp lệnh dân quân, tự vệ được tiến hành thường xuyên. Chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phân công trực ban, trực chỉ huy trong ngày thường cũng như các ngày lễ tết được thực hiện một cách nghiêm túc. Công tác tổ chức huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ được Ban Chỉ huy quân sự thị xã đánh giá đạt loại khá. Công tác hậu phương quân đội cũng được xã quan tâm. Ban Chỉ huy quân sự xã đã kết hợp với Hội cựu chiến binh rà soát và làm hồ sơ cho các đối tượng hưởng chế độ chính sách theo Nghị định 147. Kết hợp công tác dân vận với E209, Lữ đoàn

382 lao động đạt kết quả cao, an toàn tuyệt đối, xây dựng tình cảm quân dân gắn bó sâu nặng với nhân dân địa phương.

Cùng với Ban Chỉ huy Xã đội, Ban Công an xã chủ động xây dựng kế hoạch, làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy và chính quyền trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương làm tốt công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, tích cực tham gia phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc nhằm đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù và đấu tranh có kết quả đối với bọn tội phạm hình sự cũng như đẩy lùi các tệ nạn xã hội trên địa bàn.

Trong các dịp lễ, tết, Ban Công an xã thường xuyên bố trí lực lượng thường trực tại trụ sở công an, đảm bảo thời gian 24/24 giờ trong ngày, bảo đảm đủ cán bộ giải quyết dứt điểm và kịp thời mọi thông tin có liên quan đến an ninh trật tự và tệ nạn xã hội. Công tác kiểm tra tạm trú, tạm vắng, quản lý các đối tượng tiền án, tiền sự, tệ nạn xã hội trên địa bàn được duy trì thường xuyên. Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Nhận thức rõ sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định đến mọi thắng lợi của cách mạng, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng bộ đã xây dựng phương hướng kế hoạch

lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế làm trọng tâm, công tác xây dựng Đảng là then chốt. Các cấp ủy Đảng tiếp tục lãnh đạo thực hiện cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2); đồng thời tổ chức học tập quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và Thị ủy nhằm nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên.

Năm 2004, Đảng bộ tổ chức Hội thi Bí thư Chi bộ giỏi với 16 đồng chí tham gia. Qua cuộc thi, Đảng bộ đã tuyển chọn được 1 đồng chí tham gia hội thi cấp thị xã và đạt giải Ba. Hội thi là dịp giúp các bí thư chi bộ trong Đảng bộ nhận thức đầy đủ hơn về nguyên tắc, thủ tục công tác Đảng, đồng thời nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện và cách tổ chức, triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng.

Trong sinh hoạt, Đảng ủy luôn chú trọng tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên. Hàng năm qua bình xét tổ chức chi bộ và phân tích chất lượng đảng viên, trên 80% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém, 90% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ (trong đó có 70% hoàn thành nhiệm vụ và 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ). Đồng thời, thực hiện Chỉ thị 29 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kế hoạch số 31-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Kế hoạch số

33-KH/TU của Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công, Đảng ủy tập trung lãnh đạo các chi bộ triển khai công tác đổi thẻ đảng viên. Qua 3 đợt tiến hành, toàn Đảng bộ đã đổi và phát thẻ đảng viên cho 152 đồng chí. Công tác đổi thẻ đảng viên được tiến hành nghiêm túc, đúng quy định, quy trình hướng dẫn của Ban tổ chức Trung ương, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc cho cán bộ, đảng viên.

Công tác phát triển đảng viên mới được các cấp ủy Đảng quan tâm. Các tổ Đảng trong các chi bộ đều phân công đảng viên bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng tu dưỡng phấn đấu gia nhập Đảng. Trong 5 năm, Đảng bộ đã kết nạp được 41 quần chúng ưu tú vào Đảng. Hầu hết số đảng viên mới được kết nạp đều trải qua thời gian công tác chuyên môn và xác định được vai trò nhiệm vụ của mình. Vì vậy trong sinh hoạt hay trong công tác, dù là đảng viên mới song luôn thể hiện tính tiên phong gương mẫu trước quần chúng nhân dân.

Quy chế làm việc của các cấp ủy được xây dựng và thực hiện nghiêm túc. Ý thức và năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ có chuyển biến tích cực. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ được nâng lên, nội bộ đoàn kết thống nhất. Trên cơ sở thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn thể hiện vai trò tiên phong gương mẫu trong mọi mặt hoạt động. Liên tục trong 5 năm, Đảng bộ xã Bá Xuyên được công nhận Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Kiểm tra là một trong những chức năng lãnh đạo của Đảng, đồng thời cũng là một nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Nhận thức rõ điều đó, trong những năm 2001 - 2005, Đảng bộ tập trung vào việc kiểm tra các tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra công tác quản lý hồ sơ, công tác thu chi Đảng phí và kiểm tra việc thực hiện chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong sản xuất nông, lâm nghiệp... Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy về công tác kiểm tra việc thi hành kỷ luật của tổ chức cơ sở Đảng, giải quyết các đơn thư tố cáo, khiếu nại đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng; đồng thời xem xét và xử lý kỷ luật theo thẩm quyền những đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng. Trong nhiệm kỳ XVI, Đảng ủy đã xem xét và thi hành kỷ luật một số cán bộ đảng viên vi phạm: Cách chức 1 ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy, đề nghị tổ chức Đảng cấp trên xóa tên 2 đảng viên và 1 trường hợp đang xem xét tiến tới thi hành kỷ luật Đảng.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: Cán bộ nói chung là “*gốc của mọi công việc*”, “*muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém...*”⁽¹⁾. Nhận thức sâu sắc lời dạy của Bác Hồ, những năm qua Đảng bộ rất quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ. Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo phát huy dân chủ làm tốt

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 240.

công tác nhân sự cho cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã; chỉ đạo rất chặt chẽ, sát sao và chuẩn xác, nhất là cán bộ chủ chốt như Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã nhiệm kỳ 2004 - 2009; chỉ đạo bổ nhiệm cán bộ công chức xã; chỉ đạo Đại hội tổng kết nhiệm kỳ các chi bộ, kiện toàn Bí thư cấp ủy chi bộ và trưởng xóm khoá mới; tham gia ý kiến để cấp trên bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo và quản lý giáo dục ở địa phương.

Song song với công tác xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh, bộ máy chính quyền xã cũng được củng cố và kiện toàn, ngày càng nâng cao năng lực quản lý, điều hành mọi mặt công tác ở địa phương.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã ngày càng có nề nếp, làm tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật và các nghị quyết, quyết định ở địa phương, do đó phát huy được vai trò, chức năng của một cơ quan quyền lực ở cơ sở. Hội đồng nhân dân xã bước đầu cải tiến việc tiếp xúc cử tri nhằm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và tình hình mọi mặt của địa phương để cụ thể hoá các nghị quyết của Đảng thành cơ chế, chính sách và đề ra giải pháp phát triển kinh tế - xã hội. Việc tổ chức các kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã cũng được đổi mới và nâng cao chất lượng, khắc phục một bước tính hình thức trong hoạt động.

Năng lực quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã và cán bộ xóm có nhiều đổi mới, thường xuyên bám sát

ng nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và chi bộ. Các thủ tục hành chính được thực hiện nhanh gọn, giảm phiền hà cho dân, tích cực giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại của dân. Thường trực Ủy ban nhân dân và các thành viên luôn có sáng kiến tổ chức thực hiện, quản lý, điều hành công việc, đặc biệt là quản lý theo cơ chế mới.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đã từng bước đổi mới phương thức hoạt động, thường xuyên phối hợp thống nhất chương trình hành động, mở rộng dân chủ, phát huy sức mạnh khối đoàn kết toàn dân trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Đảng bộ đề ra. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đã phát huy được vai trò động viên, tổ chức các tầng lớp nhân dân trong xã tích cực tham gia các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, xoá đói giảm nghèo, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội...

Như vậy, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI (8/2000), dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền, nhân dân trong xã đã đạt được nhiều thành tích to lớn về các mặt. Đời sống vật chất và văn hoá tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao. Bộ mặt nông thôn xã Bá Xuyên mỗi ngày một đổi mới.

Tuy nhiên, Đảng bộ vẫn còn những tồn tại cần khắc phục. Một là: Việc chuyển dịch cơ cấu trong nông nghiệp còn chậm, tiềm năng lao động, các điều kiện tự nhiên chưa được khai thác và phát huy, giá trị thu nhập thấp. Khả năng đầu tư và áp dụng các tiến bộ khoa học còn hạn chế, tỷ trọng dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn còn nhỏ lẻ.

Hai là: Một số vấn đề xã hội còn bức xúc, gây rối trật tự xã hội, tai nạn giao thông, trộm cắp, cờ bạc chưa giảm, tranh chấp đất đai, khiếu kiện trong nhân dân chưa được giải quyết kịp thời, dứt điểm, tỷ lệ hộ nghèo vẫn cao; một số lĩnh vực sản xuất chưa vững chắc...

Ba là: Một số tổ chức cơ sở Đảng còn lúng túng trong phương thức lãnh đạo phát triển kinh tế. Vai trò tiên phong gương mẫu của một bộ phận đảng viên còn hạn chế. Việc giáo dục, xử lý kỷ luật đối với những đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước còn có những biểu hiện hữu khuynh, né tránh, e ngại va chạm.

Bốn là: Công tác điều hành của Nhà nước còn lúng túng, một số ít cán bộ chuyên môn năng lực còn hạn chế, gây không ít khó khăn cho quá trình phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Năm là: Các đoàn thể trong hệ thống chính trị chưa tập hợp, động viên kịp thời các đoàn viên, hội viên của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng ủy.

Những thành tích đạt được cũng như những hạn chế, yếu kém trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XVI của Đảng bộ Bá Xuyên đều là những kinh nghiệm quý báu để Đảng bộ phấn đấu, vững bước đi lên thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trong không khí phấn khởi và tự hào, ngày 2/8/2005, Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XVII được tổ chức theo tinh thần “*Đoàn kết - trí tuệ - dân chủ - đổi mới*”. Đại hội đã thảo luận thông qua các báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVI (2000 - 2005).

Đánh giá về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI, Đại hội nêu rõ: Đảng bộ Bá Xuyên đã có những bước chuyển biến rõ rệt, kinh tế tăng trưởng, văn hóa - xã hội có nhiều thay đổi, an ninh quốc phòng luôn được giữ vững và ổn định. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được quan tâm, các đoàn thể trong hệ thống chính trị luôn đoàn kết thống nhất, tập hợp đông đảo quần chúng nhân dân đồng thuận, đoàn kết, ra sức phấn đấu xây dựng quê hương giàu đẹp. Từ những thành tựu đạt được Đại hội đã rút ra 3 bài học kinh nghiệm sau:

Một là vận dụng sáng tạo Nghị quyết của Đảng vào cơ sở, xây dựng được Nghị quyết sát với tình hình địa phương, được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Hai là có đội ngũ cán bộ đủ năng lực, phẩm chất, nhiệt huyết với công việc địa phương từ cơ sở, thôn xóm trở lên.

Ba là đội ngũ cán bộ đảng viên phải được nâng cao về nhận thức, trước hết là nhận thức về lý luận chính trị, có bản lĩnh vững vàng, sẵn sàng gương mẫu và hy sinh trước quần chúng nhân dân, đi đầu trong mọi việc, đặc biệt là việc thực hiện nghị quyết của Đảng.

Trên cơ sở đó, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) đã xác định mục tiêu tổng quát trong 5 năm tới là: *“Phát huy sức mạnh đại đoàn kết, huy động tối đa mọi nguồn lực, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng đưa Bá Xuyên ngày càng phát triển văn minh”*⁽¹⁾. Đại hội cũng đề ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ và những giải pháp cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong nhiệm kỳ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVII gồm 15 đồng chí, Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí. Đồng chí Đồng Ngọc Bể được bầu làm Bí thư, 2 đồng chí Đồng Quang Vinh và Đặng Văn Cảnh làm Phó Bí thư.

⁽¹⁾ Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên khóa XVII trình Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XVIII (năm 2010).

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XVII, tình hình Đảng bộ và nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Trên lĩnh vực nông nghiệp, do tích cực áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp nên năng suất cây trồng, vật nuôi không ngừng tăng. Năm 2006, sản lượng lương thực bình quân đạt 44 tạ/ha, năm 2009 đạt 46,3 tạ/ha. Sản lượng lương thực quy thóc hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Các loại cây rau màu, cây ăn quả đều phát triển tốt. Riêng diện tích cây chè được quan tâm đầu tư, đưa giống chè cành mới, giống chè có năng suất cao vào thâm canh, từ việc lúc đầu phải vận động nhân dân chuyển đổi, trong quá trình thực hiện chương trình đã mang lại hiệu quả thiết thực là cây có giá trị kinh tế phù hợp với đồng đất địa phương, được Đảng bộ xác định là cây xóa đói, giảm nghèo. Trong 5 năm qua, xã đã trồng mới được 34,1ha nâng tổng diện tích chè lên 86,6ha, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. Diện tích cây ăn quả là 45ha⁽¹⁾.

Công tác quản lý và bảo vệ rừng được tăng cường và thực hiện theo đúng quy định của nhà nước. Riêng năm 2009, toàn xã đã triển khai và trồng mới được 33,7ha keo lai theo Dự án 661.

⁽¹⁾ Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên khóa XVII trình Đại hội Đảng bộ xã Xuyên lần thứ XVIII (năm 2010).

Về chăn nuôi: Mặc dù dịch bệnh có xảy ra trên địa bàn thị xã nhưng do làm tốt công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh theo sự chỉ đạo của cấp trên, không để dịch bệnh xảy ra nên đã duy trì được đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định. Năm 2006, tổng số đàn trâu bò là 1.159 con (trâu 749 con, bò 410 con), năm 2009, tổng đàn trâu, bò đã tăng lên 1.238 con (trâu 801 con, bò 437 con). Tổng đàn lợn toàn xã năm 2006 là 2.175 con đến năm 2009 tăng lên 7.281 con. Năm 2006 tổng đàn gà, vịt, ngan là 40.832 con, đến năm 2009 đã tăng lên 44.278 con⁽¹⁾.

Về tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ: Các hoạt động kinh doanh thương mại và dịch vụ tiếp tục được phát triển như: Lương thực, thực phẩm, vật liệu xây dựng, phân bón đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn xã.

Sự phát triển kinh tế cũng góp phần thúc đẩy tiến bộ xã hội. Những nhu cầu cơ bản của nhân dân về ăn, mặc, học tập, chữa bệnh, đi lại, thưởng thức văn hóa được giải quyết ngày một tốt hơn.

Trong những năm qua, việc thực hiện chính sách xã hội luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm. Thực hiện điều tra hộ nghèo theo tiêu

⁽¹⁾ Báo cáo tổng kết công tác năm 2006 và năm 2009 của xã Bá Xuyên

chuẩn mới (2006 - 2010), xã Bá Xuyên có 228 hộ (bằng 27,4%). Trong 5 năm, thông qua quỹ quốc gia, quỹ xóa đói, giảm nghèo, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu xóa đói, giảm nghèo. Đến năm 2009, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã đã giảm xuống còn 8,7%, xóa được 3 nhà dột nát. Trong năm 2008, kết hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xây dựng 8 nhà đại đoàn kết với giá trị 40 triệu đồng. Thực hiện Quyết định 134 của Chính phủ về hỗ trợ xóa nhà dột nát và sử dụng nguồn nước sạch cho các hộ là dân tộc thiểu số thuộc đối tượng nghèo, xã đã hỗ trợ 12 triệu đồng cho 2 đối tượng xây và sửa nhà ở.

Xã cũng hỗ trợ 3 hộ đào giếng nước sạch dùng trong sinh hoạt với trị giá 780.000 đồng, kết hợp với Lữ đoàn 382 xây dựng 1 nhà tình nghĩa với giá trị là 30 triệu đồng (số tiền này do Lữ đoàn 382 hỗ trợ) cho 1 đối tượng gia đình chính sách. Nhân dịp tết Kỷ Sửu, Ủy ban nhân xã đã kết hợp với các cơ quan của tỉnh, thị xã, các đơn vị đóng quân trên địa bàn tặng 28 suất quà cho các đối tượng là hộ nghèo, gia đình chính sách với tổng giá trị 5,6 triệu đồng, thực hiện quyết định và hướng dẫn của Chính phủ đã cấp tiền, gạo cho các hộ nghèo vui đón tết với số tiền là 119,2 triệu đồng và 1.550kg gạo. Công tác chi trả trợ cấp cho các đối tượng chính sách đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng chế độ. Triển khai thực hiện

Quyết định 98 của Chính phủ về việc tặng bằng khen cho những người tham gia hoạt động trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, xã đã làm xong và gửi danh sách 131 đối tượng lên Hội đồng thi đua khen thưởng cấp trên đề nghị xem xét khen thưởng.

Lĩnh vực giáo dục có bước phát triển mới, khá toàn diện cả về quy mô, số lượng và chất lượng. Cơ sở vật chất tiếp tục được đầu tư khang trang hơn. Đội ngũ giáo viên luôn được quan tâm bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đến nay đều đạt chuẩn. Trong 5 năm qua, thực hiện các đề án kiên cố hóa trường lớp, nhà công vụ cho giáo viên, được sự quan tâm của các cấp chính quyền, bằng nguồn vốn hỗ trợ, xã đã xây dựng được 8 phòng học nhà 2 tầng cho trường tiểu học; hoàn chỉnh các phòng học, nhà Ban giám hiệu cho trường mầm non, xây dựng 6 phòng học nhà 2 tầng cho trường trung học cơ sở.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và xây dựng trường chuẩn, năm 2006, trường tiểu học được công nhận đạt trường chuẩn quốc gia mức độ I; tháng 5/2010 trường mầm non đã đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Chất lượng giáo dục hàng năm được nâng lên rõ rệt. Đánh giá những thành tích đã đạt được trong 5 năm (2006 - 2010), Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Bá Xuyên nhiệm kỳ XVIII đã khẳng định: *“Giáo dục xã nhà đã góp phần*

tạo bước chuyển biến cả về nhận thức và trách nhiệm trong các cấp, các ngành, của toàn Đảng, toàn dân, chăm lo đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới”⁽¹⁾.

Lĩnh vực y tế không ngừng được đầu tư mở rộng, kể cả cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cùng với đội ngũ thầy thuốc có trình độ chuyên môn, có y đức đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chăm sóc, khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Các chương trình y tế quốc gia, y tế dự phòng, tiêm chủng mở rộng được triển khai thực hiện tốt. Biện pháp phòng trừ dịch bệnh được tiến hành kịp thời. Công tác kiểm tra an toàn thực phẩm được thực hiện theo quy định. Đến nay xã đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế.

Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình cũng đã được triển khai rộng khắp trong toàn xã. Đội ngũ cộng tác viên dân số đã tích cực tuyên truyền, vận động chị em trong độ tuổi sinh đẻ có kế hoạch, thực hiện các biện pháp tránh thai. Do làm tốt công tác tuyên truyền nên những năm qua xã Bá Xuyên đã hạn chế được tỷ lệ sinh con thứ 3. Công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em luôn được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã quan tâm; tặng

⁽¹⁾ Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên khóa XVII trình Đại hội Đảng bộ Bá Xuyên lần thứ XVIII (năm 2010).

quà cho các cháu nhân dịp ngày lễ, tết trung thu, khai giảng, bế giảng, nhất là các em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Hoạt động văn hóa, thể thao luôn bám sát nhiệm vụ chính của địa phương, không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân. Phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* được tiếp tục đẩy mạnh và mở rộng. Phong trào xây dựng xóm văn hóa, gia đình văn hóa, cơ quan văn hóa được duy trì và ngày càng nâng cao về chất lượng. Năm 2009, toàn xã có 695 hộ đạt gia đình văn hóa, 75 hộ đạt gia đình văn hóa trong 3 năm (2007 - 2009) và 6 xóm đạt khu dân cư tiên tiến. Trong nhiệm kỳ vừa qua, toàn xã đã xây dựng được 6 nhà văn hóa, 12/12 xóm có nhà văn hóa. Hầu hết các xóm đều xây dựng được hương ước, quy ước, có hệ thống loa truyền thanh truyền tải các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân.

Trong điều kiện một xã thuần nông, Đảng bộ chú trọng việc xây dựng, kiến thiết cơ sở hạ tầng, tu sửa và xây dựng các tuyến đường giao thông liên xóm, liên xã. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền, sự vận động đóng góp của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đối với nhân dân, với sự quan tâm của Nhà nước, trong 5 năm qua Bá Xuyên đã xây dựng

được 11.608,2m đường bê tông; 1.134m kênh mương nội đồng; xây dựng được 6 Nhà văn hóa (trong đó số tiền nhân dân đóng góp lên tới gần 2 tỷ đồng). Cũng trong 5 năm qua, được sự quan tâm của Thị ủy, Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thị xã, Bá Xuyên đã được đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của xã và các công trình phúc lợi khang trang, đem lại cho xã một diện mạo mới. Niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền và công cuộc đổi mới ngày càng được nâng lên.

Công tác quốc phòng quân sự địa phương được cấp ủy Đảng, chính quyền triển khai thực hiện nghiêm túc. Hàng năm, xã đều hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tuyển quân, chương trình giáo dục kiến thức quốc phòng cho các đối tượng và huấn luyện lực lượng dân quân. Thế trận quốc phòng gắn với thế trận an ninh nhân dân thường xuyên được tăng cường và củng cố vững chắc, duy trì có nề nếp chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, tham mưu kịp thời các phương án tác chiến khi có tình huống xảy ra. Đồng thời thực hiện kế hoạch diễn tập hàng năm theo sự chỉ đạo của cấp trên.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững và ổn định. Lực lượng công an làm nòng cốt đã phối hợp với các cấp, các ngành chủ động nắm bắt tình hình, quản lý chặt chẽ, phân loại các đối tượng có tiền án, tiền sự, tăng cường công

tác kiểm tra, tuần tra địa bàn, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhờ đó đã hạn chế được trộm cắp tài sản công dân, tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội. Phong trào “*Đoàn kết bảo vệ an ninh Tổ quốc*” gắn liền với phong trào xây dựng địa bàn trong sạch, vững mạnh, bảo vệ Đảng, chính quyền, cuộc sống yên bình của nhân dân được triển khai rộng khắp trong toàn xã tạo thành phong trào thi đua yêu nước sôi nổi.

Tất cả những thành tựu trên đây đều gắn liền với vai trò và trách nhiệm của Đảng bộ. Trong quá trình lãnh đạo tổ chức thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn, Đảng bộ đặc biệt quan tâm đến công tác chỉnh đốn Đảng, nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của Đảng bộ.

Được rèn luyện qua thực tiễn, cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ có bước trưởng thành mới về nhận thức lý luận cũng như về năng lực hoạt động. Trong những năm qua, đặc biệt là từ năm 2005, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bá Xuyên đã chỉ đạo cấp ủy cơ sở mỗi khi tiếp nhận Nghị quyết của Đảng bộ cấp trên, phải tổ chức học tập sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng. Tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII và kết luận của Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX). Sau mỗi lần học tập

và quán triệt các Nghị quyết, Ban Chấp hành Đảng bộ đã xây dựng Chương trình hành động sát với tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các chuyên đề, các mục tiêu để đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

Đặc biệt từ năm 2007, Đảng bộ Bá Xuyên đã tổ chức học tập và triển khai thực hiện nghiêm túc Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” và đạt được những kết quả thiết thực. Theo tinh thần Chỉ thị 06-CT/TW của Bộ Chính trị, Đảng bộ Bá Xuyên đã tổ chức học tập hàng năm theo chuyên đề, có mời báo cáo viên cấp thị về truyền đạt nội dung tới toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức học tập. Sau mỗi chuyên đề học tập, 100% cán bộ, đảng viên viết bài thu hoạch. Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác đã góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự nhất trí trong Đảng, đồng thuận trong nhân dân, tạo ra những xung lực mới trên tất cả các mặt của đời sống xã hội.

Song song với việc làm, các đoàn thể đã góp phần quan trọng vào việc tuyên truyền sâu rộng về “*tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Đảng bộ đã tổ chức Cuộc thi viết tìm hiểu tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được đông đảo cán bộ, đảng viên tham gia. Kết quả có 185 bài dự thi, trong đó, có nhiều bài viết rất công phu,

trình bày đẹp, nội dung phong phú gắn với việc sưu tầm nhiều tư liệu quý, minh họa về Bác Hồ kính yêu. Nhiều đoàn thể chính trị - xã hội đã tổ chức cho hội viên tham dự cuộc thi tìm hiểu về tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đặc biệt, Hội Liên hiệp phụ nữ xã đã tổ chức cuộc thi tìm hiểu thân thế, sự nghiệp của Bác. Sau cuộc thi, Hội Phụ nữ đã tổ chức cho chị em làm theo Bác và đã xây dựng được các mô hình: Câu lạc bộ hũ gạo tiết kiệm, ống tiền tiết kiệm và cánh đồng bí xanh... được Hội Liên hiệp phụ nữ thị xã đánh giá cao.

Những kết quả đạt được trong thực hiện cuộc vận động đã được Ban Chỉ đạo cuộc vận động của thị xã Sông Công tặng giấy khen. Điều đó đã khẳng định công tác chính trị tư tưởng từ Đảng bộ đến các chi ủy, chi bộ trong toàn Đảng bộ có những bước chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và trong nước, Đảng ủy đã kịp thời có chủ trương và biện pháp hướng dẫn các cơ quan chuyên môn đấu tranh chống lại những luận điệu thù địch, phê phán những quan điểm sai lầm, những nhận thức mơ hồ, lệch lạc. Mặt khác, Đảng ủy cũng rất coi trọng công tác giáo dục lý luận chính trị. Trong năm 2006, Đảng ủy Bá Xuyên đã cử cán bộ và nhiều bí thư chi bộ tham gia học tập lớp trung cấp và sơ cấp lý luận chính trị do Trung tâm bồi

duỡng chính trị thị xã tổ chức. Nhờ đó, cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đều có lập trường quan điểm vững vàng, sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng lên.

Đến tháng 12/2010, Đảng ủy Bá Xuyên có 167 đảng viên sinh hoạt ở 16 chi bộ cơ sở; 45 đồng chí được tặng huy hiệu 30 năm, 40 năm, 50 năm tuổi Đảng. Trong tổng số 16 chi bộ, qua phân tích có 80% tổ chức cơ sở Đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh, không có chi bộ yếu kém. Trong 5 năm (2006 - 2010), Đảng bộ được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, riêng năm 2008, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Phát triển đảng viên mới là nhiệm vụ quan trọng luôn được Đảng bộ quan tâm nhằm tăng cường sức chiến đấu của Đảng cả về số lượng và chất lượng. Trong 5 năm, Đảng bộ đã cử đi bồi dưỡng nhận thức về Đảng được 46 quần chúng, đã kết nạp được 39 quần chúng ưu tú vào Đảng đạt 78% chỉ tiêu đề ra; đồng thời xử lý kỷ luật 2 đảng viên, xóa tên 1 đảng viên không đủ tư cách.

Bộ máy chính quyền, Hội đồng nhân dân và tổ chức đoàn thể các cấp cũng được xây dựng theo hướng gọn nhẹ về cơ cấu tổ chức và biên chế; hoạt động ngày càng có hiệu lực.

Bên cạnh những tiến bộ đã đạt được, trong những năm 2006 - 2010, Bá Xuyên vẫn còn một số hạn chế.

Vai trò lãnh đạo của một số cấp ủy, sự điều hành của bộ máy quản lý Nhà nước và việc thực hiện nhiệm vụ của một số cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, chưa thật sự gương mẫu, một số công việc chưa tập trung cao, chỉ đạo chưa quyết liệt, còn thụ động trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện, còn biểu hiện tư tưởng trông chờ, ỷ lại, công tác vận động quần chúng nhân dân chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước còn những mặt hạn chế. Công tác cán bộ có sự quan tâm và đổi mới nhưng vẫn còn một số cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Một số cán bộ đảng viên trình độ năng lực yếu, không phát huy được tính tiên phong gương mẫu của người đảng viên, dẫn đến việc thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả chưa cao.

Việc chỉ đạo chuyển đổi cây trồng, vật nuôi còn chậm, chưa phát huy được tiềm năng về đất và lao động của địa phương. Sản xuất nông nghiệp còn manh mún, chưa quy hoạch được vùng chuyên canh về sản xuất. Do vậy, hiệu quả kinh tế trên một héc-ta đất canh tác đạt thấp.

Hoạt động của một số chi ủy, chi bộ chưa thực sự đổi mới; nội dung và hình thức sinh hoạt còn nghèo nàn; đấu tranh phê bình và tự phê bình còn yếu, sức chiến đấu của Đảng chưa được nâng cao. Công tác thi hành kỷ luật Đảng chưa kịp thời, chưa cương quyết.

Nhìn lại 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XVII, có thể khẳng định: Đảng bộ xã Bá Xuyên đã đạt được rất nhiều thành tựu về mọi mặt; kinh tế liên tục phát triển, chuyển dịch cơ cấu theo hướng tích cực, các mặt văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, đời sống vật chất và văn hóa tinh thần của nhân dân được cải thiện và ngày càng nâng cao. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tiếp tục được phát huy có hiệu quả. Những kết quả ấy đã đặt cơ sở cho Đảng bộ tiếp tục đầu tư trí tuệ để tìm tòi, sáng tạo, chuyển dịch nếp nghĩ, cách làm ăn trên tầm cao của tư duy mới nhằm xây dựng Bá Xuyên phát triển bền vững, giàu đẹp.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của Đảng bộ xã Bá Xuyên nhiệm kỳ 2005 - 2010; Đại hội Đảng bộ xã Bá Xuyên lần thứ XVIII họp từ ngày 9/6/2010 đến ngày 10/6/2010 đã thông qua mục tiêu hành động trong nhiệm kỳ 2010 - 2015 là: *“Phát huy trí tuệ, đổi mới phương thức, đoàn kết, tự lực, gương mẫu, tích cực xây dựng xã Bá Xuyên không ngừng phát triển”*. Để thực hiện được mục tiêu đó, đại hội đã đề ra hệ thống các nhiệm vụ và giải pháp tổ chức thực hiện.

Được chọn làm điểm trong phong trào xây dựng nông thôn mới của thị xã, Đảng bộ xã tập trung trí tuệ, nêu cao vai trò lãnh đạo của Đảng, năng lực quản lý điều hành của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể đã tích cực tuyên truyền vận động nhân dân phát huy tinh thần làm chủ, ý thức trách nhiệm chung tay “*xây dựng nông thôn mới*”. Nhờ vậy, trong những năm qua, các mặt kinh tế - văn hóa - xã hội của Bá Xuyên không ngừng phát triển. Đến cuối năm 2013, Bá Xuyên đạt 12/19 tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới, diện mạo đời sống nhân dân có nhiều khởi sắc⁽¹⁾.

Với những sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng bộ xã đã tìm ra hướng đi riêng để phát huy thế mạnh vùng miền, phát triển kinh tế địa phương. Nhiều chương trình, dự án sản xuất triển khai mang lại hiệu quả kinh tế cao. Mô hình trang trại chăn nuôi gia cầm, dự án chè cành, lúa lai, ngô lai được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Trên địa bàn xã hiện có 14 trang trại nuôi gia cầm thu hút gần 100 lao động với thu nhập bình quân 3,5 triệu đồng/người/tháng; diện tích chè cành toàn xã 96,5ha, cho thu nhập 400 triệu đồng/năm/ha. Năm 2013 xã Bá Xuyên có 2 câu lạc bộ chè Ao Cang và Chũng Na được Cục sở hữu trí tuệ công nhận thương hiệu⁽²⁾. Dự

(1), (2) Báo cáo kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bá Xuyên tháng 12/2013.

án lúa lai, ngô lai của xã được triển khai trên diện tích 70ha cho năng suất trung bình khoảng 57 tạ/ha. Cùng với đó, xã nhân rộng mô hình bí xanh với 8ha, mô hình nuôi ong lấy mật, mô hình trồng chuối tiêu hồng... Hình thức tổ chức sản xuất có nhiều cải tiến theo hướng tập trung, xã đã hình thành tổ thủy nông hợp tác của 3 xóm Ao Càng, Chũng Na và Lý Nhân. Đặc biệt, tháng 6/2014, dịch vụ tổng hợp Thành Công được thành lập đã đánh dấu bước phát triển mới của hình thức tổ chức sản xuất liên kết, tập trung và hiệu quả tại địa phương.

Chính nhờ hướng đi đúng đắn đó, thu nhập bình quân của người dân đã tăng lên đáng kể, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đã đề ra. Năm 2013, thu nhập bình quân đầu người trong xã đạt 17 triệu đồng/người/năm, tăng 70% so với năm 2010 (năm 2010 thu nhập bình quân là 10 triệu đồng/người/năm). Thu ngân sách địa phương luôn vượt chỉ tiêu kế hoạch thị xã giao: Năm 2011 thu ngân sách đạt 245 triệu (bằng 179% kế hoạch), năm 2012 đạt 235 triệu (bằng 121,8% kế hoạch), năm 2013 đạt gần 298 triệu (bằng 110,77% kế hoạch), riêng trong 6 tháng đầu năm 2014, thu ngân sách đạt trên 191 triệu bằng 60% kế hoạch⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Báo cáo tổng kết công tác các năm 2011, 2012, 2013 và 6 tháng đầu năm 2014 của Đảng ủy xã Bá Xuyên.

Tính đến tháng 6/2014, xã đã cứng hóa được 30.268/39.030km đường giao thông đạt gần 76%, kiên cố hóa được 12.720/17.555km kênh mương đạt 71% tổng chiều dài của hệ thống đường giao thông và kênh mương nội đồng toàn xã. Hệ thống điện, nước được đảm bảo, 100% hộ gia đình được sử dụng điện trong sinh hoạt và sản xuất, gần 90% hộ gia đình được sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn, số hộ gia đình có đủ 3 công trình (nhà tắm, hố xí, bể nước) đạt chuẩn chiếm 69%. Số hộ nghèo trong xã chỉ còn 83 hộ chiếm tỷ lệ 8,1%.

Cùng với những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế, các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa cũng có bước phát triển đáng kể. Hiện nay, trên địa bàn xã có hệ thống trường học của 3 cấp học là mầm non, tiểu học và trung học cơ sở, trong đó trường tiểu học và mầm non đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trường trung học cơ sở đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở được duy trì với tỷ lệ cao, xã đã được công nhận phổ cập giáo dục mẫu giáo mầm non 5 tuổi vào năm 2013. Chất lượng giáo dục được nâng lên: Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học lên trung học phổ thông, bổ túc trung học phổ thông và học nghề hàng năm đạt trên 98%, số lao động được đào tạo nghề ngày càng cao, tỷ lệ lao động được đào tạo chuyên môn chiếm 30,5%. Đặc biệt, xã đã phối hợp với trung tâm dạy nghề thị xã

tổ chức các lớp dạy nghề cho bà con nhân dân trong xã về trồng rau và sản xuất chè an toàn theo tiêu chuẩn Viet GAP.

Đảng ủy xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân, các tổ chức đoàn thể, các xóm cùng phối hợp với trạm y tế xã đẩy mạnh công tác truyền thông dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, bảo vệ bà mẹ trẻ em đến từng gia đình. Tổ chức tiêm phòng đầy đủ đúng quy định, tỷ lệ tiêm phòng hàng năm đạt 100%. Trung tâm y tế xã luôn hoạt động tích cực phục vụ khám chữa bệnh kịp thời cho nhân dân. Tính đến nay, tỷ lệ người dân tham gia mua bảo hiểm y tế trong xã đạt 78,77%. Hiện toàn xã có 12/12 xóm đã xây dựng nhà văn hóa, tuy nhiên mới chỉ có 1 nhà văn hóa xóm Bãi Hát được xây dựng đạt tiêu chuẩn nông thôn mới với nguồn kinh phí chủ yếu do nhân dân đóng góp. Phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”* được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, số gia đình đạt gia đình văn hóa của xã chiếm tỷ lệ trên 80%, có 4 xóm đạt tiêu chuẩn xóm văn hóa chiếm tỷ lệ 33,33%. Hàng năm, các hoạt động văn hóa thông tin được tổ chức thường xuyên.

Nhận thức rõ vai trò của công tác quốc phòng, an ninh trong phát triển kinh tế, xã hội, Đảng bộ xã đã xác định: *“Phải thường xuyên chăm lo công tác quốc phòng, an ninh, nâng cao nhận thức trách nhiệm của các ngành về quốc phòng, an ninh, đặc biệt là quốc*

phòng toàn dân và an ninh nhân dân, ngăn chặn đẩy lùi các tệ nạn xã hội trên địa bàn, coi trọng việc tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức pháp luật cho nhân dân, tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại". Tính từ năm 2011 đến tháng 6/2014, công an xã đã xử lý giải quyết trên 30 vụ liên quan đến an ninh trật tự, mở các đợt cao điểm tuần tra kiểm soát trật tự an toàn giao thông, phối hợp với các nhà trường, các tổ chức đoàn thể tổ chức hàng chục buổi tuyên truyền giáo dục chấp hành luật lệ giao thông đường bộ và đường thủy cho hàng nghìn lượt học sinh các trường tiểu học, trung học cơ sở và nhân dân trong xã, nhờ đó giảm thiểu được số vụ tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn xã qua các năm.

Công tác quân sự địa phương cũng được Đảng ủy xã quan tâm chỉ đạo sát sao. Ban chỉ huy quân sự xã thường xuyên duy trì công tác trực và sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với các lực lượng nắm tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn để phối hợp giải quyết khi có tình huống xảy ra; làm tốt công tác hậu phương quân đội. Bên cạnh đó, Ban Chỉ huy quân sự xã còn làm tốt công tác đón, làm lễ tri ân và an táng hài cốt liệt sỹ về địa phương. Rà soát số liệu công dân trong độ tuổi nhập ngũ, tuyển chọn đảm bảo đủ 100% quân số nhập ngũ theo chỉ tiêu Ban Chỉ huy quân sự thị xã giao.

Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị: Đảng ủy luôn xác định đây là nhiệm vụ then chốt, quyết định mọi thắng lợi của cách mạng. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng chính quyền, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng được đặt lên hàng đầu. Sau Đại hội, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã xây dựng và ban hành quy chế làm việc của Ban Chấp hành và Ủy ban kiểm tra, chương trình công tác từng năm và toàn khóa; xây dựng chương trình hành động, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện. Đảng ủy rất chú trọng tới công tác tư tưởng, triển khai học tập nghị quyết, tổ chức sinh hoạt chuyên đề theo hướng dẫn của Thị ủy đảm bảo chất lượng và ý nghĩa thực tiễn, tiếp tục triển khai nghiêm túc việc kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, tổ chức thành công hội thi “*Bí thư chi bộ giỏi năm 2013*”, tham gia thi cấp thị xã đạt giải Nhì.

Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đảng viên, Đảng ủy xã thường xuyên tiến hành rà soát, bổ sung nhân sự, quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý theo hướng dẫn của Thị ủy, đảm bảo đúng quy định về tiêu chuẩn cán bộ theo các chức danh. Công tác phát triển Đảng được coi trọng, trong thời gian từ đầu năm 2011 đến tháng 6/2014, Đảng ủy xã Bá Xuyên đã kết nạp thêm được 28 quần chúng ưu tú vào Đảng, riêng 6 tháng đầu năm 2014, Đảng ủy đã kết nạp thêm được 6 đồng chí,

nâng tổng số đảng viên trong Đảng bộ lên 194 đồng chí, số lượng quần chúng ưu tú được kết nạp hàng năm luôn đạt và vượt chỉ tiêu Đảng ủy đã đề ra (chỉ tiêu kết nạp mỗi năm là 4% tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ).

Chất lượng các chi bộ và đảng viên được đánh giá nghiêm túc, giữ vững và nâng cao qua từng năm. Theo đánh giá xếp loại chi bộ và đảng viên trong 3 năm (2011 - 2013), Bá Xuyên có 16 chi bộ với trên dưới 180 đảng viên, số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ đều đạt 100%, đảng viên hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm tỷ lệ từ 80% đến 87%, số còn lại là đảng viên hoàn thành nhiệm vụ (riêng năm 2012 có 1 đảng viên bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ)⁽¹⁾.

Đảng ủy xã đã làm tốt công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng. Thực hiện Đề án 06 của Tỉnh ủy về *“Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015”*, Đảng ủy đã tập trung giám sát ở một số nội dung trọng tâm là: Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, vấn đề giảm nghèo và giải quyết việc làm giai đoạn 2011 - 2015, các chương trình đề án trọng điểm về phát triển kinh tế - xã hội của

⁽¹⁾ Báo cáo tổng kết công tác các năm 2011, 2012, 2013 và 6 tháng đầu năm 2014 của Đảng ủy xã Bá Xuyên.

thị xã (giai đoạn 2011 - 2015) trên địa bàn xã, việc xây dựng cơ sở hạ tầng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, việc thực hiện chế độ sinh hoạt Đảng...

Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội tại địa phương luôn được coi trọng. Đảng ủy xã tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 04 về *“Tiếp tục đổi mới công tác dân vận của hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân giai đoạn 2011 - 2015”* và Đề án 08 *“Nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở giai đoạn 2011 - 2015”* của Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Hội Phụ nữ xã tích cực vận động chị em hội viên hưởng ứng phong trào *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”*, thành lập 3 câu lạc bộ *“Người phụ nữ nông thôn mới xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”*⁽¹⁾ hoạt động hiệu quả. Thông qua việc duy trì các tổ vay vốn, hiện địa phương có trên 500 hội viên được vay vốn để phát triển kinh tế gia đình. Hội Phụ nữ xã còn vận động quyên góp xây dựng nhà tình thương cho hội viên nghèo tại địa phương. Hội Cựu chiến binh tập trung vận động hội viên hiến đất làm

⁽¹⁾ *“5 không”* gồm không đói nghèo, không để trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học, không vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, không sinh con thứ 3 trở lên, không bạo lực gia đình; *“3 sạch”* gồm sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ.

đường, chỉ tính riêng năm 2012 đã có 14 gia đình hội viên Hội Cựu chiến binh hiến 794m² đất cho xã, tích cực quyên góp ủng hộ làm nhà tình nghĩa và xóa nhà đột nát cho các gia đình hội viên. Hội Người cao tuổi luôn vận động hội viên thực hiện tốt phong trào “*Tuổi cao gương sáng*”, “*Tuổi cao chí càng cao*”, “*Sống vui, sống khỏe, sống có ích*”.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã trong những năm qua đã thực sự có những chuyển biến tích cực. Hội đồng nhân dân chú trọng đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, giám sát việc triển khai và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, chương trình xây dựng nông thôn mới; phối hợp với Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc triển khai hội nghị lấy ý kiến nhân dân về dự thảo Hiến pháp sửa đổi 1992 và dự thảo Luật đất đai sửa đổi năm 2013; tổ chức thành công kỳ họp chuyên đề thứ 8 thông qua Nghị quyết về việc thành lập thành phố Sông Công trực thuộc tỉnh Thái Nguyên. Hội đồng nhân dân cũng tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân để kịp thời phản ánh tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp. Ủy ban nhân dân xã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong từng tháng, từng quý, từng năm; đề ra các giải pháp cụ thể để chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng, thu chi

ngân sách, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đánh giá những kết quả phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương trong những năm qua, nhất là sau gần 4 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Đảng ủy xã Bá Xuyên đã chỉ ra cụ thể những thuận lợi, khó khăn, những việc đã làm được cùng với những tồn tại, hạn chế; xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan; rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo để kịp thời điều chỉnh. Những kết quả đã đạt được là động lực to lớn để toàn thể Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bá Xuyên tiếp tục phấn đấu đạt mục tiêu đến năm 2015, xã cơ bản đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới, thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, đóng góp vào sự phát triển chung của thị xã, quyết tâm đưa thị xã Sông Công trở thành thành phố trực thuộc tỉnh vào năm 2015.

KẾT LUẬN

Nằm ở phía bắc thị xã Sông Công, Bá Xuyên là vùng quê giàu truyền thống yêu nước và tinh thần cách mạng. Vùng đất nơi đây đã in đậm dấu ấn về một quá khứ hào hùng, anh dũng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Bước vào thời kỳ đổi mới, Bá Xuyên đang nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách từng bước vươn lên, xây dựng một nông thôn mới văn minh, giàu đẹp.

Từ một vùng đất trung du gò đồi hoang sơ bên bờ sông Công, với vị trí thuận canh thuận cư nên con người đã hoi tụ về đây khai phá đồi bãi, cải tạo đất đai để sinh tồn, hình thành những xóm làng trù phú. Sự quần tụ của cư dân bản địa và những người nhập cư đã xây dựng Bá Xuyên trở thành vùng quê giàu truyền thống văn hóa, lịch sử. Bằng trí thông minh, sáng tạo, lao động cần cù, các thế hệ người Bá Xuyên đã nối tiếp nhau đoàn kết vượt lên mọi khó khăn gian khổ để chiến thắng thiên nhiên, xây dựng và bảo vệ quê hương.

Dưới các triều đại phong kiến, nhiều lớp người ở Bá Xuyên đã tham gia vào cuộc kháng chiến chống ngoại xâm để bảo vệ nền độc lập dân tộc. Đến giữa thế kỷ XIX, thực dân Pháp xâm lược nước ta. Nhiều cuộc đấu tranh của nhân dân mong muốn tự giải phóng mình đã diễn ra nhưng đều đi đến thất bại.

Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, dưới ngọn cờ quang vinh của Đảng, với khẩu hiệu “*Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội*”, Đảng đã tập hợp quần chúng đấu tranh với phương pháp cách mạng đầy sáng tạo, phát huy cao độ truyền thống yêu nước. Trong suốt 15 năm, Đảng đã có những thời kỳ hoạt động bí mật, bất hợp pháp, bán công khai nửa hợp pháp nhằm lãnh đạo nhân dân trải qua các phong trào cách mạng sôi động đến lúc giành chính quyền.

Chi bộ xã Bá Xuyên được thành lập trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Từ khi thành lập, chi bộ đã phát huy được vai trò lãnh đạo nhân dân trong kháng chiến và kiến quốc, tích cực xây dựng lực lượng cách mạng, tuyên truyền giác ngộ, củng cố niềm tin cho nhân dân, hăng hái tham gia đấu tranh cách mạng.

Nước nhà giành độc lập chưa được bao lâu lại phải tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Suốt 9 năm trường kỳ kháng chiến, nhân dân Bá Xuyên đã có những đóng góp tích cực trong việc xây dựng và bảo vệ vững chắc hậu phương, chi viện sức người, sức của cho các chiến trường góp phần vào thắng lợi vẻ vang của dân tộc. Chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, nhân dân Bá Xuyên lại bắt tay vào khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, đưa nông dân vào con đường làm ăn tập

thể, tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất về cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, các lực lượng quần chúng dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng và chính quyền đã tích cực tham gia trong các phong trào thi đua sôi nổi xây dựng quê hương, hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch, nghĩa vụ Nhà nước giao.

Trong chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân, hải quân của đế quốc Mỹ, Đảng bộ và nhân dân Bá Xuyên đã phải đương đầu với nhiều thử thách, khó khăn, gian khổ trong lao động sản xuất, chiến đấu, phục vụ chiến đấu dưới làn bom đạn. Với tinh thần quyết tâm đánh thắng chiến tranh phá hoại của địch, cán bộ, đảng viên, nhân dân Bá Xuyên đã đoàn kết, dũng cảm, kiên cường, sáng tạo, mưu trí, phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng vượt qua mọi khó khăn đạt được những thành tích đáng tự hào. Trong 2 lần chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chiến tranh khốc liệt nhưng sản xuất nông nghiệp vẫn được bảo đảm, có bước phát triển, nhờ bám ruộng, bám đồng, cải tiến kỹ thuật sản xuất.

Đảng bộ tích cực phát động toàn dân làm thủy lợi nội đồng, tăng các nguồn phân bón cho các loại cây trồng, mở rộng diện tích giống mới nên ổn định được đời sống nhân dân và làm tốt nghĩa vụ với Nhà nước. Cùng với sản xuất, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, nhân dân Bá Xuyên đã huy động mọi nguồn lực, sẵn sàng đáp ứng

mọi nhu cầu chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến. Hàng trăm thanh niên tham gia quân đội chiến đấu ở các chiến trường, dân công hoả tuyến phục vụ trên các mặt trận với tinh thần “*thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*”. Trong đó nhiều người ra đi không thể trở về quê hương, có người để lại một phần xương máu trên các chiến trường.

Trong kháng chiến chống Mỹ, nhân dân Bá Xuyên đã đồng sức, đồng lòng, phát huy tốt chủ nghĩa anh hùng cách mạng, làm tròn nghĩa vụ, trách nhiệm xây dựng bảo vệ quê hương và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Chiến tranh chấm dứt, đất nước thống nhất nhưng nhân dân Bá Xuyên lại đứng trước những khó khăn chồng chất: Hậu quả nặng nề do chiến tranh phá hoại và thiên tai, mất mùa diễn ra liên tiếp. Đặc biệt, đời sống nhân dân vô cùng khó khăn, thiếu lương thực trầm trọng. Tình hình đó đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân phải nỗ lực tìm mọi biện pháp tập trung cao độ dồn sức cho sản xuất. Với chủ trương và cơ chế mới của Đảng đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân cả nước cũng như Bá Xuyên nhanh chóng vượt qua khó khăn, ổn định đời sống và phát triển toàn diện.

Sau những năm thực hiện đường lối đổi mới xây dựng đất nước, Bá Xuyên thực sự đổi mới nhanh chóng và toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội và

công tác xây dựng Đảng. Từ năm 2001 đến năm 2010, Đảng bộ luôn giữ được danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Với thành tích to lớn trong hai cuộc kháng chiến và xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ và nhân dân được các cấp tặng nhiều bằng khen, giấy khen.

Phát huy truyền thống anh hùng, Đảng bộ đã tập trung cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy tốt dân chủ cơ sở tạo động lực cho nhân dân phát triển kinh tế, tham gia tốt xây dựng quê hương. Nhờ kinh tế phát triển, nhân dân đoàn kết nên Đảng bộ đã huy động tốt các nguồn nội lực và ngoại lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi làm cho nông thôn ngày càng khởi sắc theo xu hướng đô thị hoá. Đến nay, các trường học được xây dựng khang trang, trường tiểu học và mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, công sở được xây dựng khang trang, hệ thống giao thông nông thôn khắp các thôn xóm được trải nhựa hoặc bê tông. Sau 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới, Đảng bộ và nhân dân Bá Xuyên đã đạt được thành tích to lớn, vượt bậc hướng tới mục tiêu xây dựng xã hội, dân chủ, công bằng, văn minh.

Lịch sử Đảng bộ xã Bá Xuyên gần 70 năm qua là một dòng chảy liên tục từ quá khứ đến hiện tại. Chúng ta tin tưởng rằng các thế hệ tương lai sẽ kế thừa truyền thống tốt đẹp, phát huy và sáng tạo viết tiếp những trang sử rực rỡ, vẻ vang hơn.

PHUÏLUË
LÒCH SÖÛNAÏNG BOÄXAÕBAÛUYEÏN
(1948 - 2015)

**DANH SÁCH
MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ BÁ XUYÊN**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Địa chỉ (xóm)</i>	<i>Có con là liệt sỹ</i>
1	Cao Thị Hợi	Chùa	Cao Văn Long

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ BÁ XUYÊN

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Địa chỉ (xóm)</i>	<i>Năm sinh</i>
1	Ngô Văn Hải	Ao Cang	1916
2	Đồng Văn Phụng	Ao Cang	1921
3	Đặng Văn Uẩn	La Cảnh	1926
4	Dương Văn Trịnh	Bãi Hát	1927
5	Đỗ Đức Định	Chùa	1923
6	Nguyễn Lục Nguyên	Bãi Hát	1926
7	Vũ Minh Chí	La Cảnh	1939
8	Dương Văn Chi	Bãi Hát	1942
9	Nguyễn Ngọc Truy	Ao Cang	1934
10	Trương Văn Sắt	Bãi Hát	1942
11	Nguyễn Văn Đạt	Bãi Hát	1945
12	Đặng Quang Hợp	La Cảnh	1944
13	Phạm Hồng Các	Chùa	1948
14	Phan Văn Thanh	Ao Cang	1949
15	Đồng Xuân Thành	Ao Cang	1948

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Địa chỉ (xóm)</i>	<i>Năm sinh</i>
16	Dương Văn Bản	La Cảnh	1948
17	Cao Văn Long	Chùa	1939
18	Đỗ Văn Tám	Chùa	1942
19	Đồng Quang Mạnh	Ao Cang	1946
20	Dương Công Bình	La Cảnh	1943
21	Đồng Văn Hoàn	Bãi Hát	1950
22	Đồng Viết Tính	Bãi Hát	1933
23	Đồng Quang Sĩ	La Cảnh	1947
24	Đỗ Xuân Sáng	Chùa	1948
25	Đỗ Văn Cảnh	Chùa	1948
26	Vũ Văn Tính	Bãi Hát	1948
27	Đặng A Man	La Cảnh	1947
28	Đồng Văn Chu	La Cảnh	1950
29	Đồng Quang Vinh	La Cảnh	1947
30	Vũ Văn Tách	La Cảnh	1948
31	Dương Duy Thủ	La Cảnh	1942
32	Mai Văn Thành	Bãi Hát	1946
33	Phan Văn Thanh	La Cảnh	1949
34	Đồng Quang Mạnh	Ao Cang	1946
35	Nguyễn Hữu Tam	La Cảnh	1942
36	Lê Hồng Phi	La Cảnh	1953

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Địa chỉ (xóm)</i>	<i>Năm sinh</i>
37	Đông Ngọc Thịnh	Ao Cang	1936
38	Đông Văn Kiên	La Cảnh	1937
39	Đào Ngọc Thuận	Chúc	1945
40	Đông Quang Tám	Chùa	1949
41	Đông Đức Cường	Ao Cang	1955

**DANH SÁCH
GIA ĐÌNH CÓ CÔNG XÃ BÁ XUYÊN**

<i>Stt</i>	<i>Gia đình (ông)</i>	<i>Địa chỉ (xóm)</i>
1	Đông Văn Cộng	Ao Cang
2	Đông Văn Cốc	La Cảnh

**DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ,
BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ BÁ XUYÊN**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Địa chỉ (xóm)</i>
1	Dương Văn Tự	08/1953 - 1954	Bá Xuyên cũ
2	Vũ Văn Quy	1954 - 1956	Bá Xuyên cũ
3	Dương Văn Lương	7/1956 - 11/1960	Bá Xuyên cũ
4	Khuông Văn Toàn	04/1962 - 11/1966	Sơn Tía cũ
5	Dương Quang Huy	11/1966 - 1968	Bá Xuyên cũ
6	Dương Đức Lượng	1968 - 1971	Sơn Tía cũ
7	Nguyễn Văn Nhân	1971 - 1978	Lương Châu cũ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Địa chỉ (xóm)</i>
8	Đông Văn Đáo	1978 - 12/1979	Chùa
9	Ngô Văn Bở	1/1980 - 8/1984	tổ 2, xóm Bá Xuyên cũ
10	Đông Minh Bạo	8/1984 - 12/1990	La Cảnh
11	Đông Quang Vinh	1/1991 - 4/2005 7/2010 - 6/2011	Chùa
12	Đông Ngọc Bể	5/2005 - 6/2010	Ao Cang
13	Đông Văn Quy	8/2011 - 2015	Xứ Đào

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH ỦY BAN XÃ BÁ XUYÊN

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Địa chỉ (xóm)</i>
1	Dương Văn Duyên	8/1953 - 3/1954	La Cảnh
2	Nguyễn Văn Am	04/1954 - 11/1957	Chùa
3	Dương Văn Nội	12/1957 - 10/1965	Chúc
4	Dương Văn Diệm	11/1965 - 04/1969	Bãi Hát
5	Đông Văn Cộng	5/1969 - 3/1971	Ao Cang
6	Dương Thái Lâm	4/1971 - 4/1976	La Cảnh
7	Đông Minh Bạo	5/1976 - 3/1987	La Cảnh
8	Đông Quang Vinh	4/1987 - 12/1991	Chùa
9	Vũ Hữu Tình	01/1992 - 10/2004	La Cảnh
10	Đông Quang Vinh	10/2004 - 6/2010	Chùa

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Địa chỉ (xóm)</i>
11	Đồng Văn Quy	7/2010 - 07/2011	Xứ Đào
12	Đặng Văn Cảnh	10/2011 Đến nay	La Cảnh

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BÁ XUYỀN NHIỆM KỲ 2010 - 2015

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Địa chỉ (xóm)</i>
1	Đồng Văn Quy	Bí thư ĐU, CT HĐND	Xứ Đào
2	Đặng Văn Cảnh	PBT, Chủ tịch UBND	La Cảnh 1
3	Nguyễn Đức Giang	PBT Thường trực ĐU	Bách Quang, SC
4	Đồng Văn Phong	Phó Chủ tịch UBND	Ao Càng
5	Nguyễn Minh Tâm	Phó Chủ tịch HĐND	La Cảnh 1
6	Đồng Thị Dẻo	Chủ tịch UBMTTQ	Xóm Đờ
7	Đồng Thanh Hải	Trưởng công an	La Cảnh 2
8	Đặng Hữu Nghiêm	CHT Ban CHQS	Lý Nhân
9	Dương Thanh ái	Chủ tịch Hội ND	Bãi Hát
10	Dương Thị Huệ	Chủ tịch Hội LHPN	La Cảnh 1
11	Đồng Xuân Hòa	Bí thư Chi bộ Chung Na	Chung Na
12	Đồng Văn Xuân	Phó CT UBMTTQ	Na Chùa
13	Trần Quốc Hòa	Hiệu trưởng THCS	Tân Phú
14	Đồng Văn Dũng	HT trường tiểu học	Chung Na
15	Đồng Quang Trung	Trưởng xóm La Cảnh 2	La Cảnh 2

MUÛ LƯÛC

Lời giới thiệu	5
Chương I: Quê hương Bá Xuyên: Con người - truyền thống	9
I. Quê hương và con người Bá Xuyên.....	9
II. Bá Xuyên trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám năm 1945.....	21
Chương II: Chi bộ Đảng xã Bá Xuyên ra đời, lãnh đạo xây dựng quê hương và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)	41
I. Xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng, kháng chiến chống Pháp xâm lược (1945 - 1947).....	41
II. Chi bộ xã Bá Xuyên ra đời, lãnh đạo nhân dân tham gia chiến đấu, góp phần đánh bại các cuộc tấn công của địch, xây dựng và củng cố hậu phương vững mạnh, chi viện cho tiền tuyến đánh thắng thực dân Pháp xâm lược (1948 - 1954).....	54
Chương III: Lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội và kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)	71
I. Lãnh đạo cải cách ruộng đất, khôi phục, cải tạo xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội (1954 - 1964).....	71

II. Lãnh đạo sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện cho chiến trường miền Nam (1965 - 1975)..... 97

Chương IV: Lãnh đạo thực hiện các kế hoạch Nhà nước sau khi đất nước thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội (1975 - 1985)..... 133

I. Lãnh đạo và khôi phục phát triển kinh tế xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng chi viện bảo vệ biên cương Tổ quốc..... 133

II. Khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện kế hoạch 5 năm (1981 - 1985)..... 151

Chương V: Lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng (1986 - 2015)..... 167

I. Thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng (1986 - 1996)..... 167

II. Xây dựng Bá Xuyên trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2015)..... 187

Kết luận..... 243

Phụ lục..... 248

Đơn vị liên kết xuất bản

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG
VĂN HOÀ VIỆT**

Điều hành

**Nhà báo Lê Văn Quỳnh - Giám đốc Công ty
Nhà báo Trần Đình Tú - Tổng Biên tập
Th.s Lịch sử Phùng Thị Mai - Trưởng phòng Nội dung**

Biên tập, chế bản

**Th.s Lịch sử Trần Thị Điểm
Nguyễn Thị Mai**

Thiết kế mỹ thuật

Vũ Hoàng Anh

Giấy phép xuất bản số: 401/GP - STTTT

Do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày: 12/5/2015

In 300 cuốn, khổ 14,5x20,5cm

tại Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt - 17/32 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội

In xong nộp lưu chiểu quý II năm 2015